CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU – ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN

ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN - TP. HÀ NỘI

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

HỒ SƠ THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

TẬP 1: CÁC BẢN VẼ THIẾT KẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU – ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN

ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN - TP. HÀ NỘI

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

HỒ SƠ THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

TẬP 1: CÁC BẢN VẼ THIẾT KẾ

CHỦ ĐẦU TƯ

U.B.N.D XÃ PHÚC SƠN T.P HÀ NỘI
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hoà

ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0105379...
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH
Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Bình

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 1

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S= 728.45 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Bổ sung tấm đan ngang mương
L=4m

Mương xây

Mương xây

Đường 6.43

Vườn

Vườn

Vườn

Vườn

Vườn

Mương xây

Mương xây

Mương kết hợp

1

2

3

4

DT1

D1

H1

H1

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

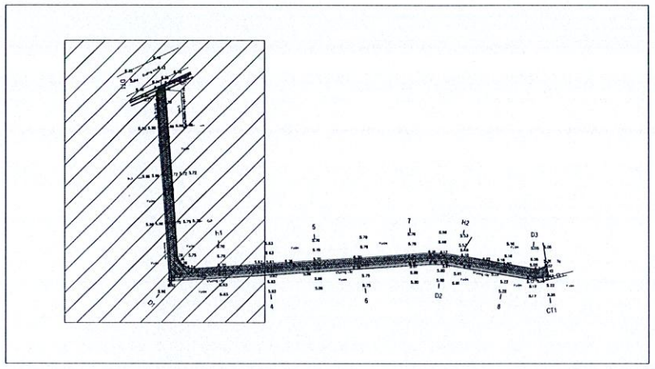

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LÈU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 01	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T1-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S= 728.45 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

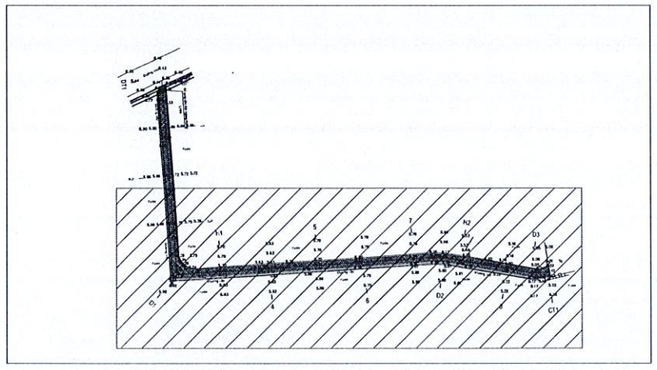

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	BÌNH ĐỒ TUYẾN 01	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T1-02
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

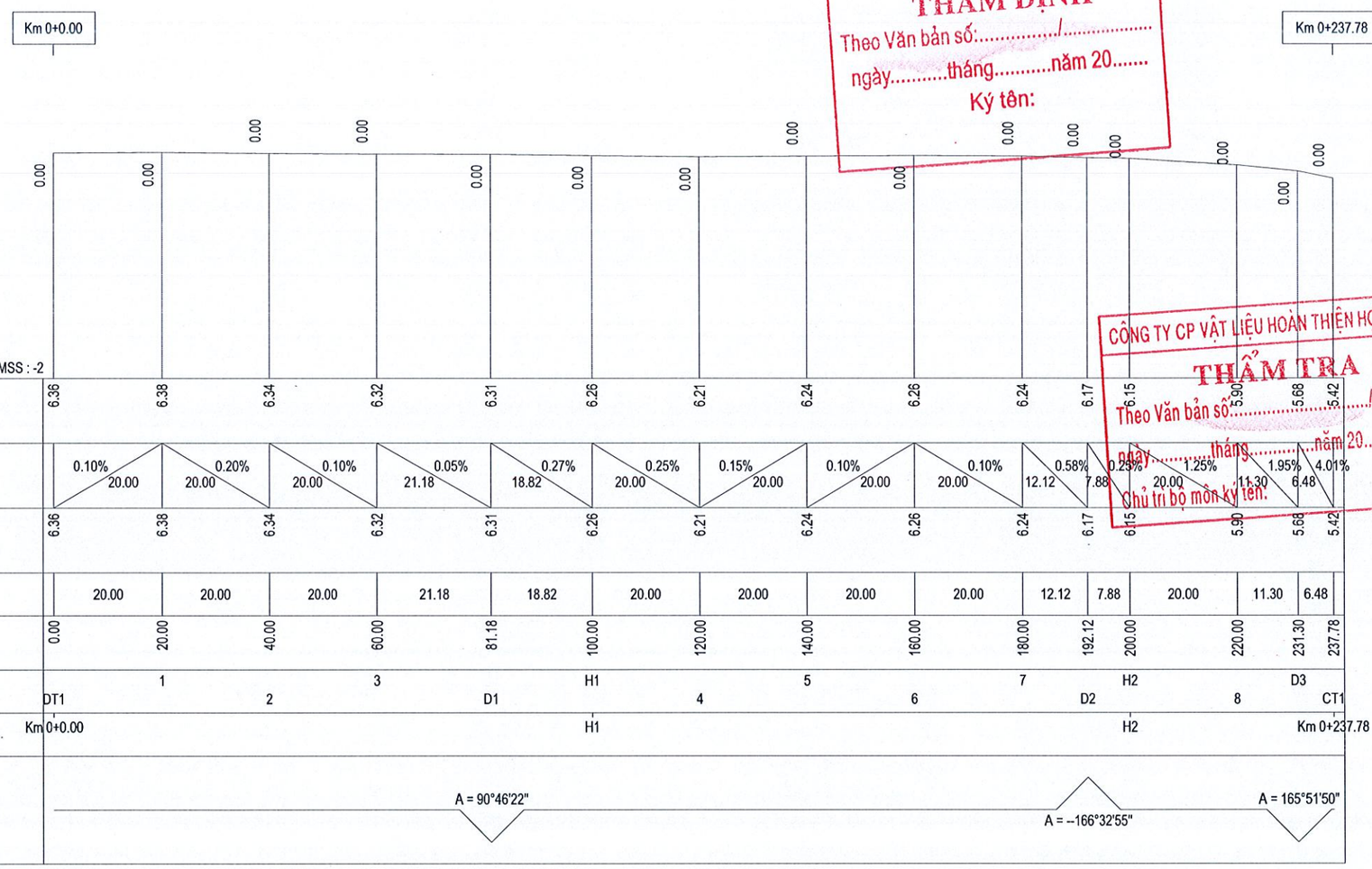

| | | |

Cọc DT1
Km 0 + 0.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 1.60 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.00 m

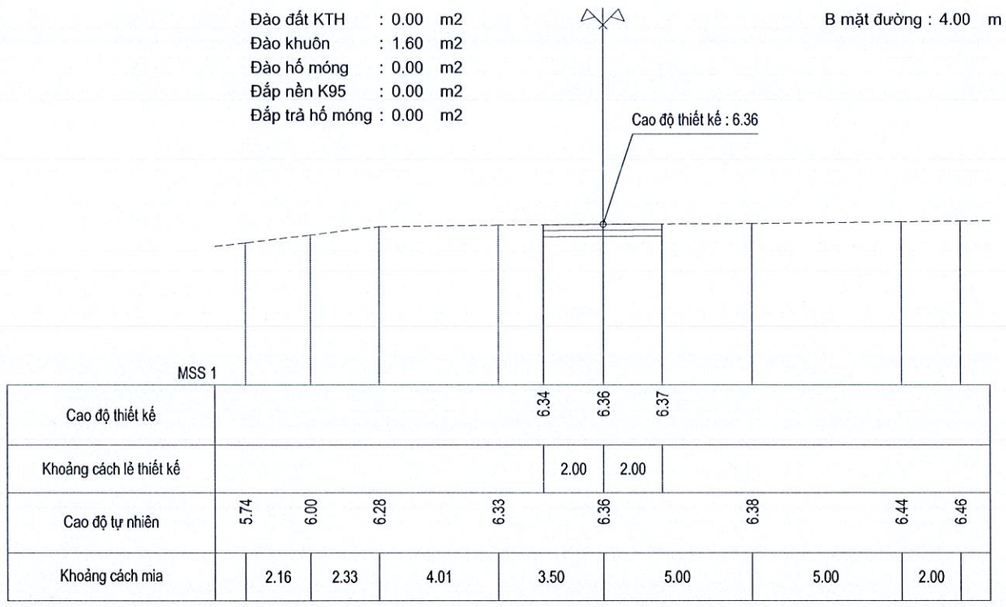

Cọc 2
Km 0 + 40.00

Đào đất KTH : 0.93 m2
Đào khuôn : 0.44 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.10 m

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

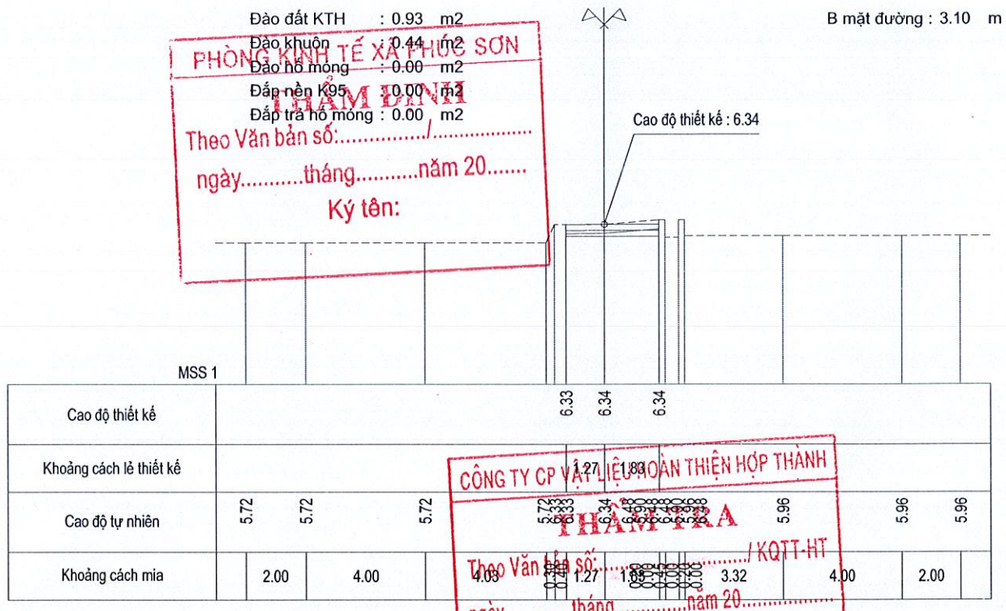

CÔNG TY CP VẬT LIỆU XÂY DỰNG THIỆN HỢP THÀNH
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ phận thẩm định:

Cọc 1
Km 0 + 20.00

Đào đất KTH : 0.92 m2
Đào khuôn : 0.31 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.08 m

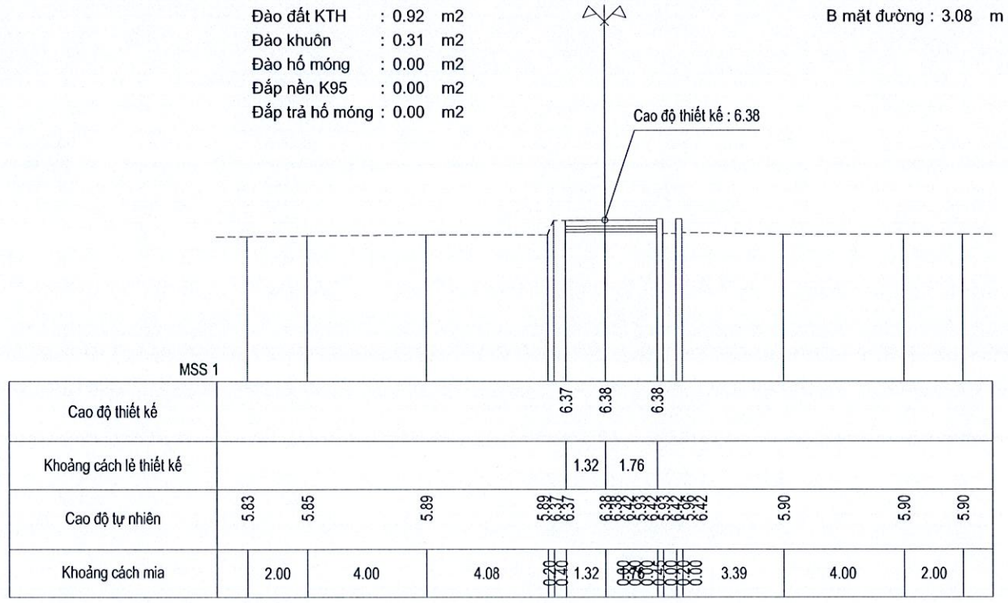

Cọc 3
Km 0 + 60.00

Đào đất KTH : 0.92 m2
Đào khuôn : 0.48 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.06 m

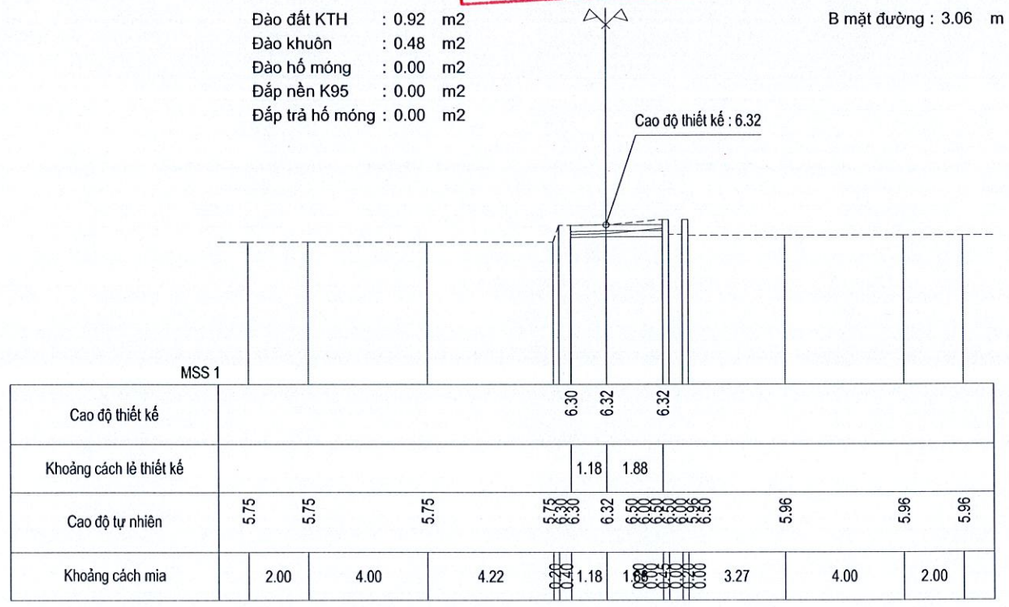

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI: NGÀY THÁNG NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

M.S.D.N: 0105379635 CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH Q. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI

TRẮC NGANG TUYẾN 01

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T1-01
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc D1
Km 0 + 81.18

Đào đất KTH : 2.05 m2
Đào khuôn : 0.71 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 6.85 m

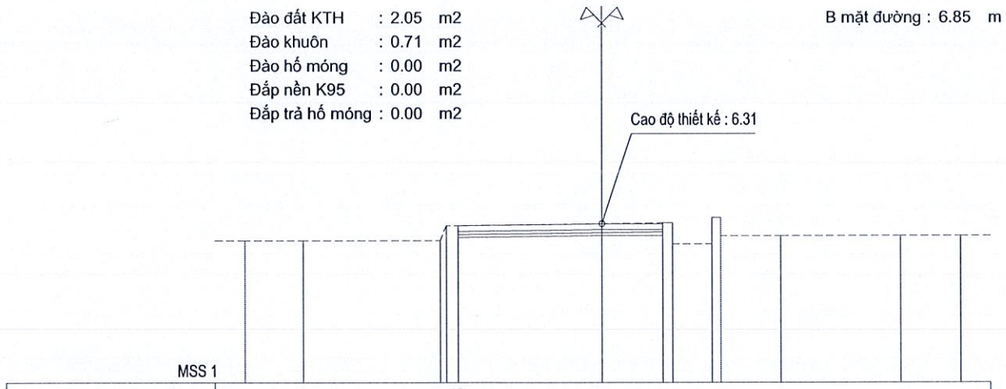

Cọc 4
Km 0 + 120.00

Đào đất KTH : 0.98 m2
Đào khuôn : 0.33 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.27 m

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

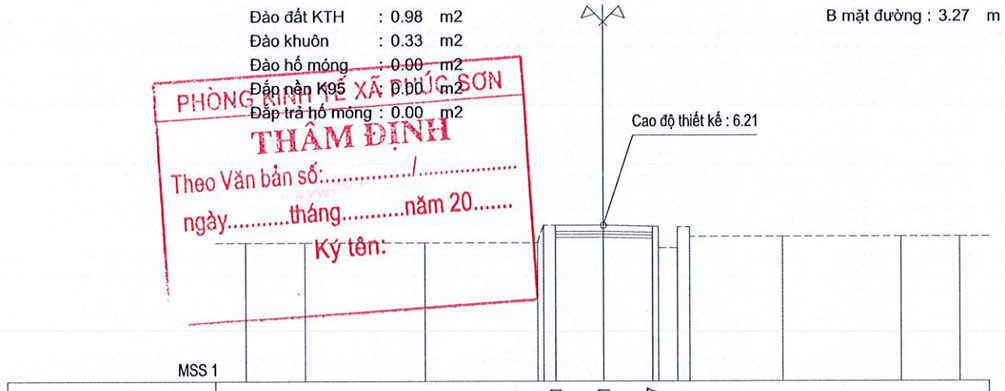

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....20.....
Chủ trì bộ môn kỹ thuật:

Cọc H1
Km 0 + 100.00

Đào đất KTH : 0.97 m2
Đào khuôn : 0.33 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.25 m

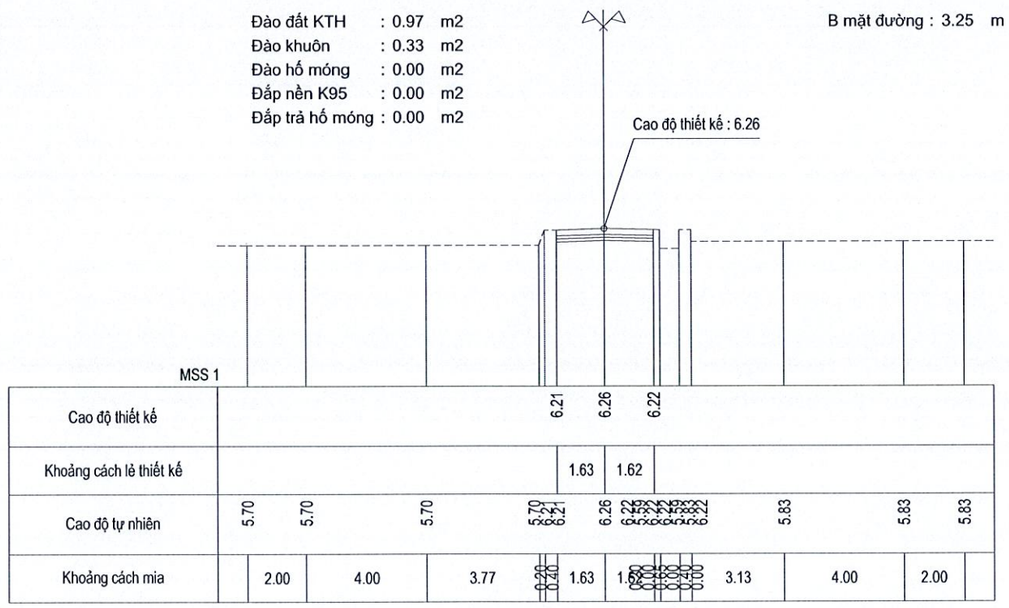

Cọc 5
Km 0 + 140.00

Đào đất KTH : 0.95 m2
Đào khuôn : 0.32 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.18 m

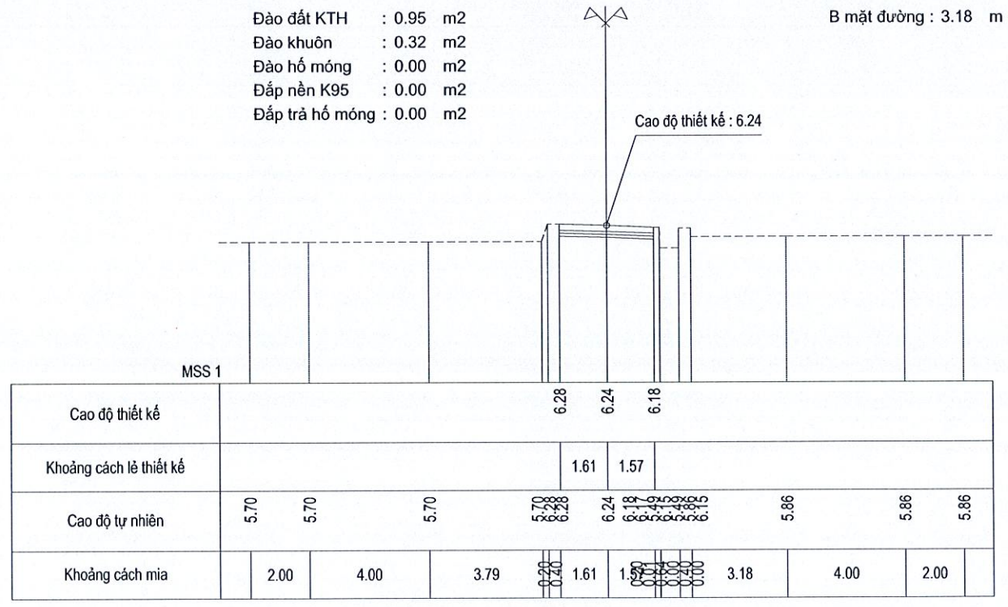

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 01 TỶ LỆ BẢN VẼ : — BẢN VẼ SỐ : TN.T1-02 LẦN XUẤT BẢN: 01 — MÃ SỐ DỰ ÁN :
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**				

Cọc 6
Km 0 + 160.00

Đào đất KTH : 0.93 m2
Đào khuôn : 0.31 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.11 m

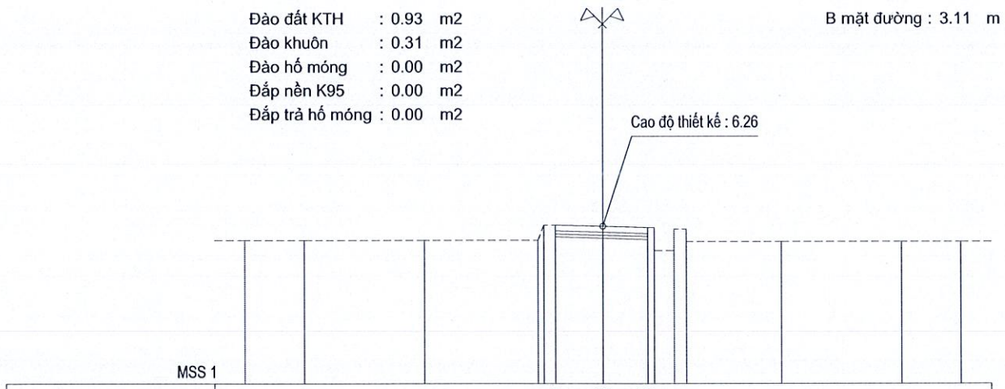

| | | |

Cọc 8
Km 0 + 220.00

Đào đất KTH : 0.97 m2
Đào khuôn : 0.32 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.24 m

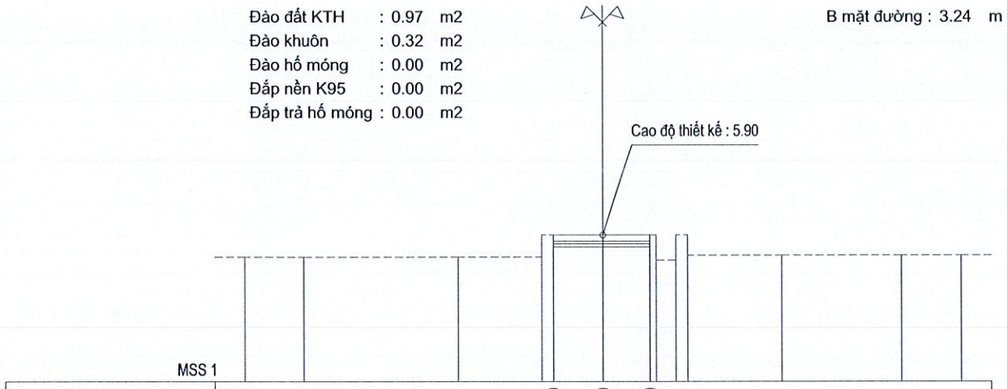

| | | |

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình					Khối lượng				
			Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	B mặt đường	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	DT1		0.00	1.60	0.00	0.00	0.00	4.00										
		20							0.46	0.96	0	0	0	9.2	19.10	0	0	0
2	1		0.92	0.31	0.00	0.00	0.00	3.08										
		20							0.93	0.38	0	0	0	18.50	7.5	0	0	0
3	2		0.93	0.44	0.00	0.00	0.00	3.10										
		20							0.93	0.46	0	0	0	18.50	9.2	0	0	0
4	3		0.92	0.48	0.00	0.00	0.00	3.06										
		21.18							1.48	0.59	0	0	0	31.45	12.60	0	0	0
5	D1		2.05	0.71	0.00	0.00	0.00	6.85										
		18.82							1.51	0.52	0	0	0	28.42	9.79	0	0	0
6	H1		0.97	0.33	0.00	0.00	0.00	3.25										
		20							0.97	0.33	0	0	0	19.50	6.6	0	0	0
7	4		0.98	0.33	0.00	0.00	0.00	3.27										
		20							0.96	0.33	0	0	0	19.30	6.5	0	0	0
8	5		0.95	0.32	0.00	0.00	0.00	3.18										
		20							0.94	0.32	0	0	0	18.90	6.3	0	0	0
9	6		0.93	0.31	0.00	0.00	0.00	3.11										
		20							0.95	0.32	0	0	0	19	6.3	0	0	0
10	7		0.97	0.32	0.00	0.00	0.00	3.24										
		12.12							0.97	0.32	0	0	0	11.76	3.88	0	0	0
11	D2		0.97	0.32	0.00	0.00	0.00	3.22										
		7.88							0.97	0.33	0	0	0	7.64	2.56	0	0	0
12	H2		0.97	0.33	0.00	0.00	0.00	3.25										
		20							0.97	0.33	0	0	0	19.40	6.5	0	0	0
13	8		0.97	0.32	0.00	0.00	0.00	3.24										
		11.30							0.97	0.32	0	0	0	10.96	3.62	0	0	0
14	D3		0.97	0.32	0.00	0.00	0.00	3.24										
		6.48							1.22	0.74	0	0	0	7.91	4.8	0	0	0
15	CT1		1.47	1.16	0.00	0.00	0.00	4.89										
	Tổng													240.34	105.24	0	0	0

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:.....6.3...../KQTT-HT
ngày.....19.....tháng.....6.3.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 1 TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : KLĐĐ_T1 LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**				

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 2

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	2949.97 M2

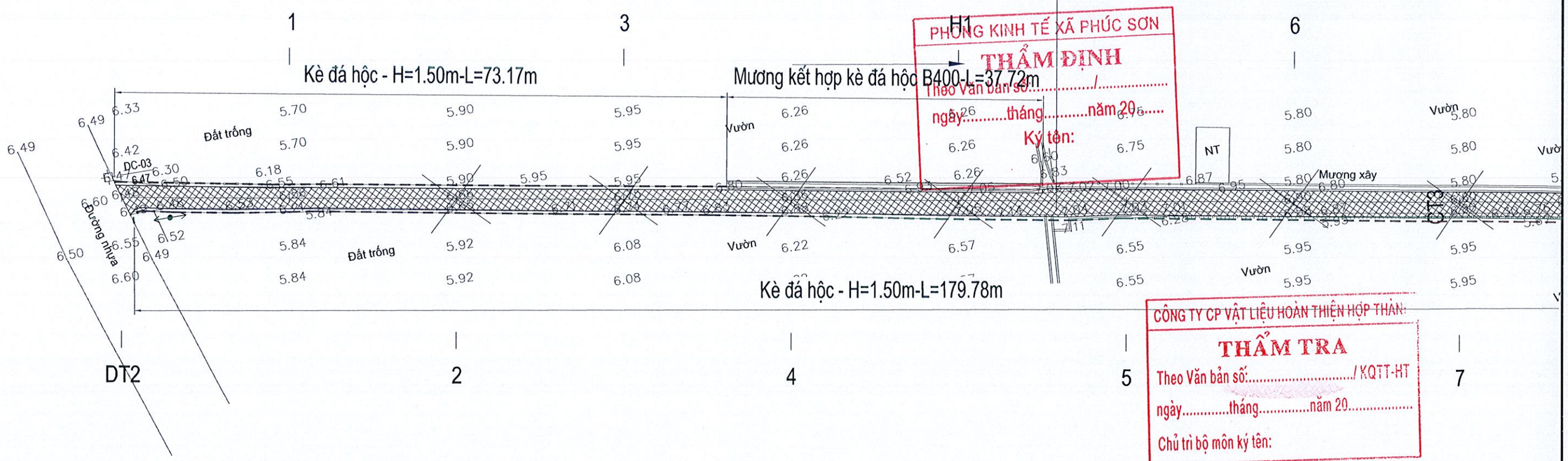

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

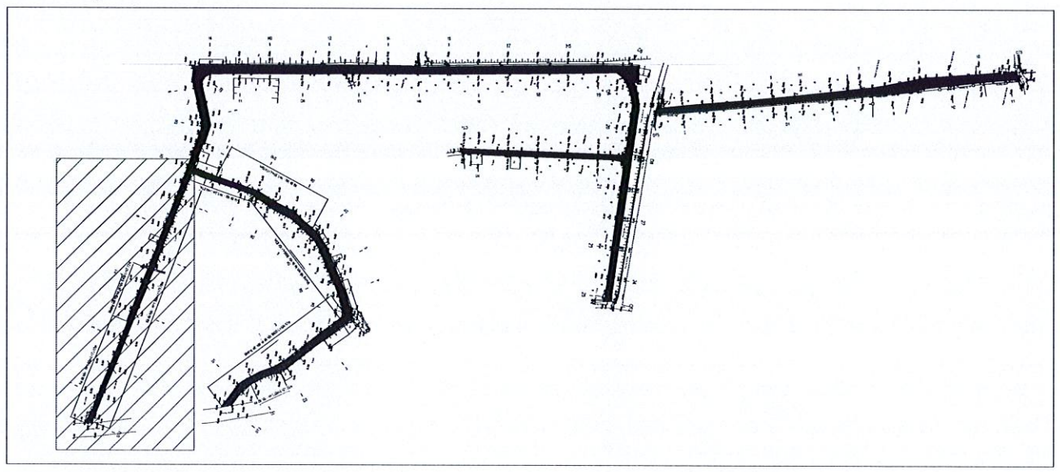

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 02	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T2-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	2949.97 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

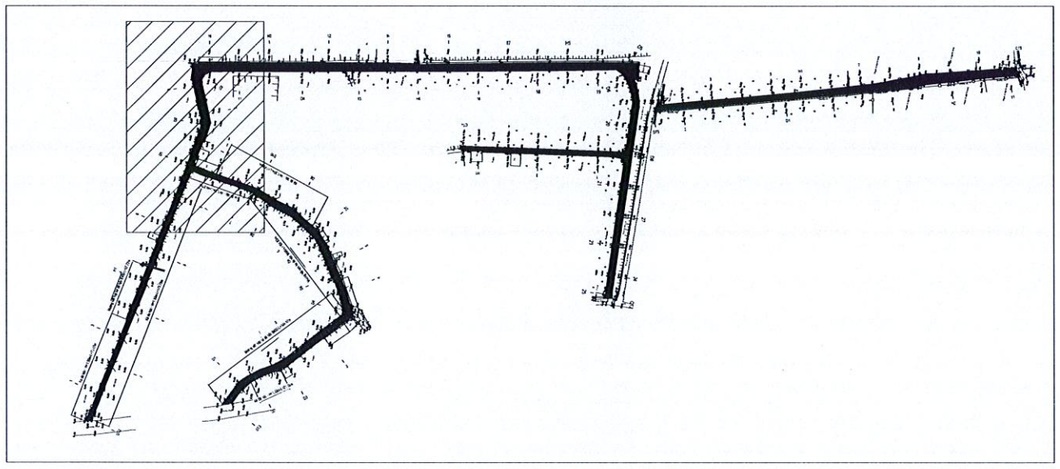

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 02	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ: BĐ.T2-02
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	2949.97 M2

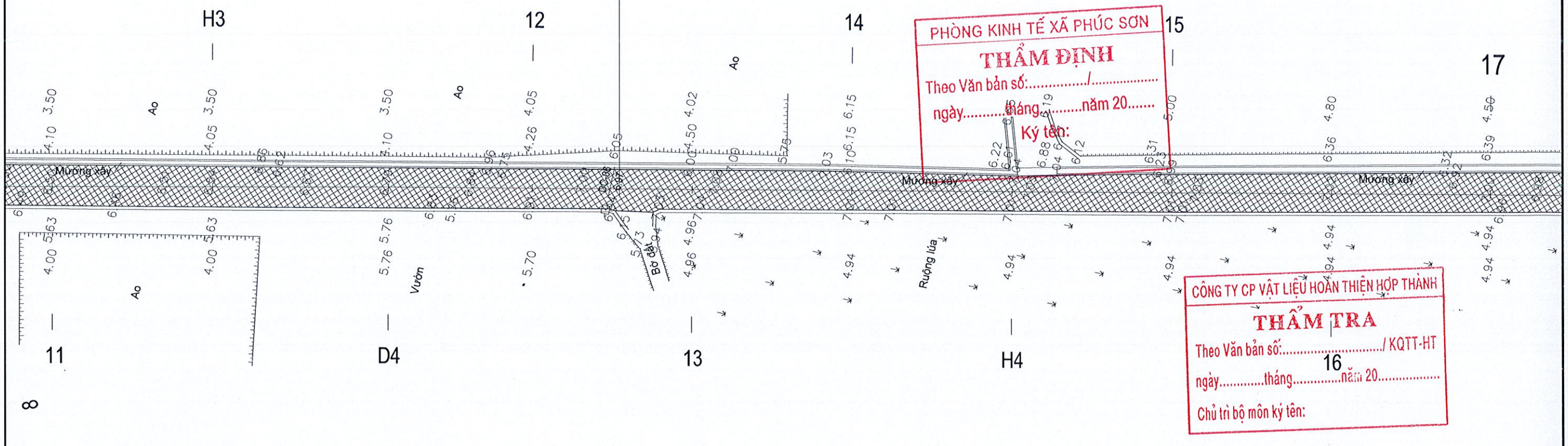

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

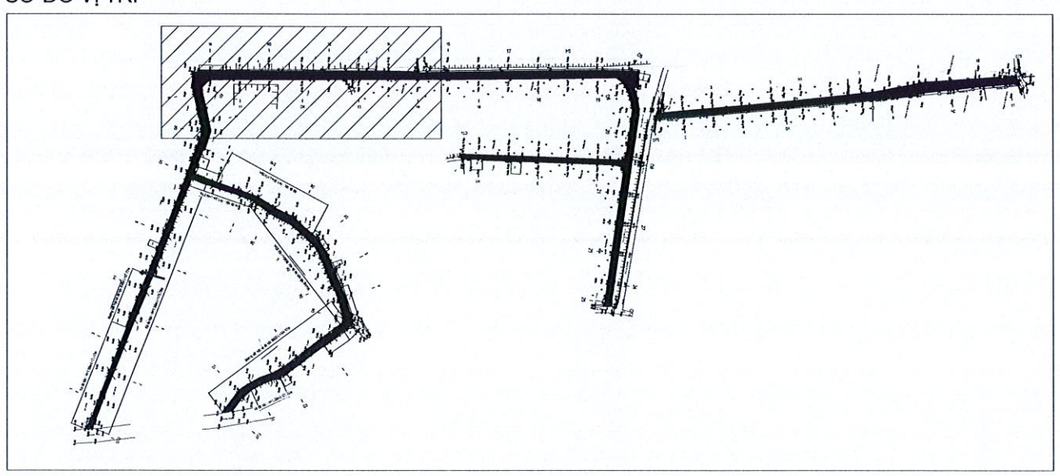

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202	BÌNH ĐỒ TUYẾN 02	
BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		**CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		
TƯ VẤN THIẾT KẾ	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T2-03
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH	**HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	2949.97 M2

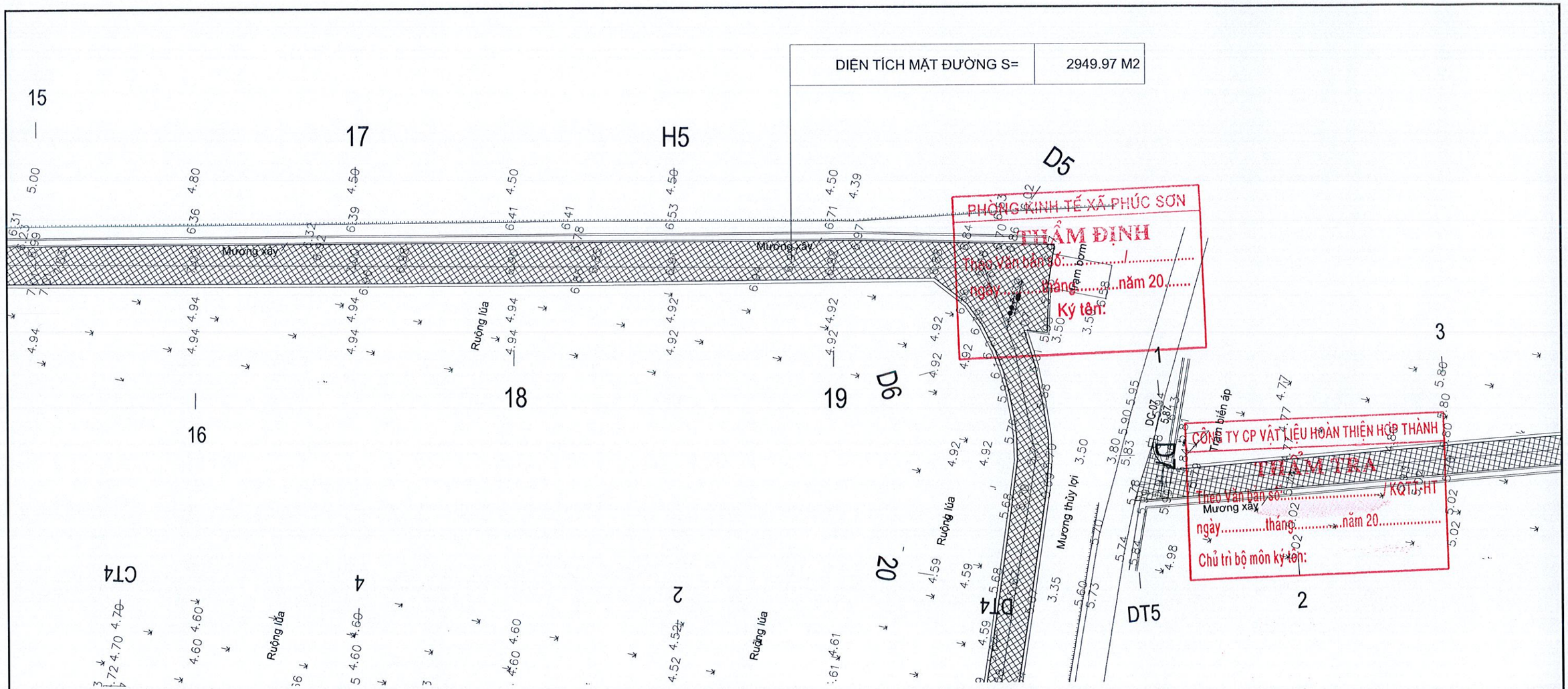

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

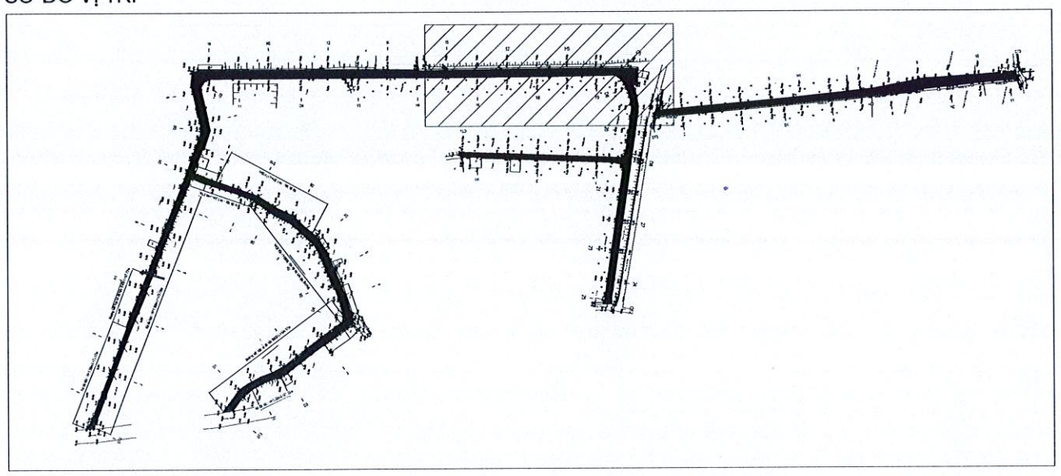

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY 27 THÁNG NĂM 202	BÌNH ĐỒ TUYẾN 02	
BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		**CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		
TƯ VẤN THIẾT KẾ	**HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T2-04
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	2949.97 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20...
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

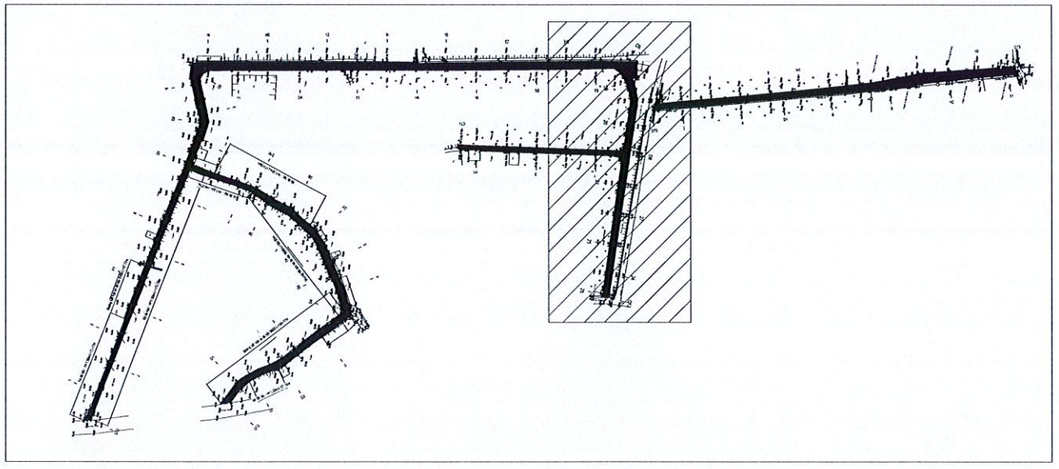

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LÊU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 02	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T2-05
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

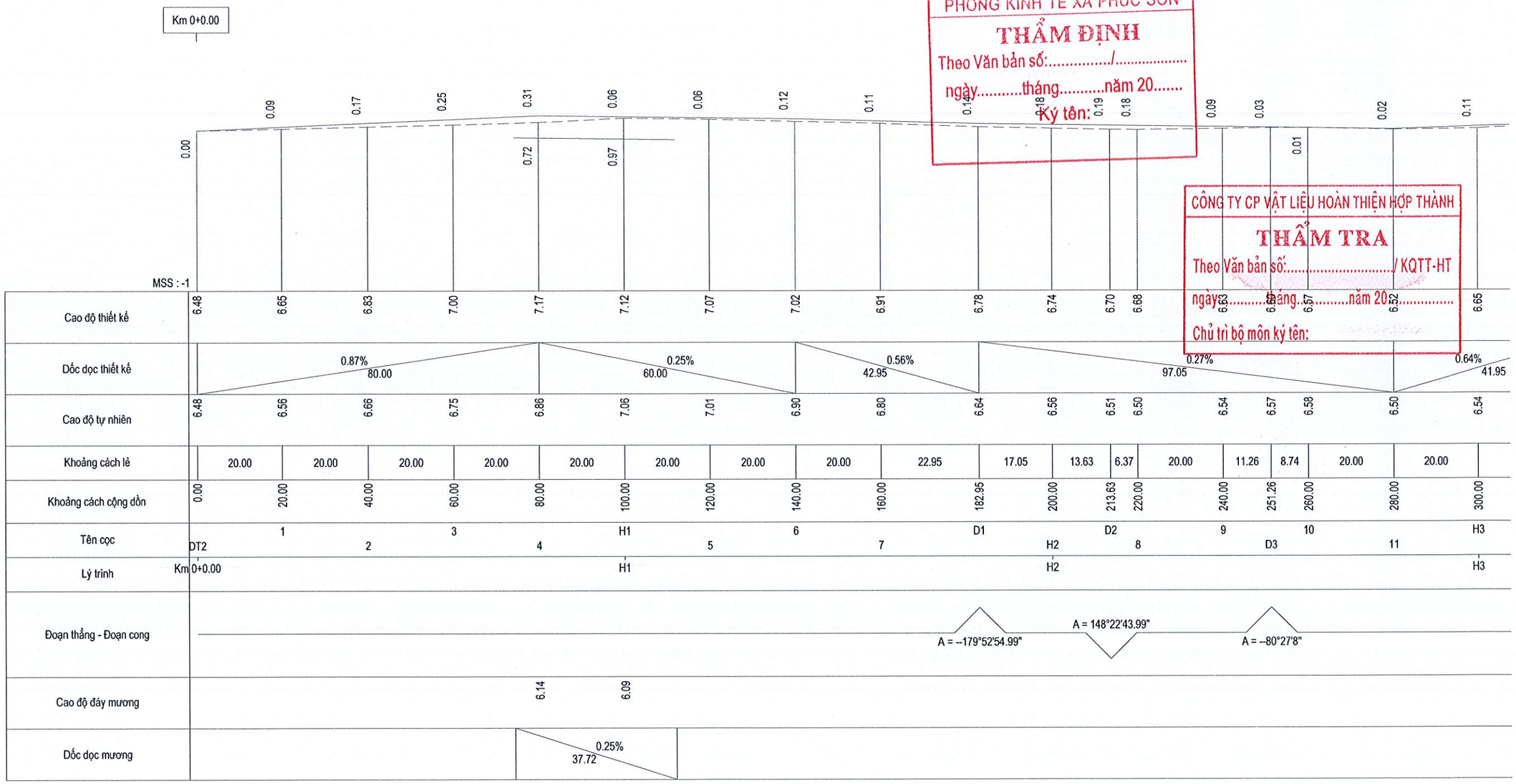

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC DỌC TUYẾN 02	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD.T2-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

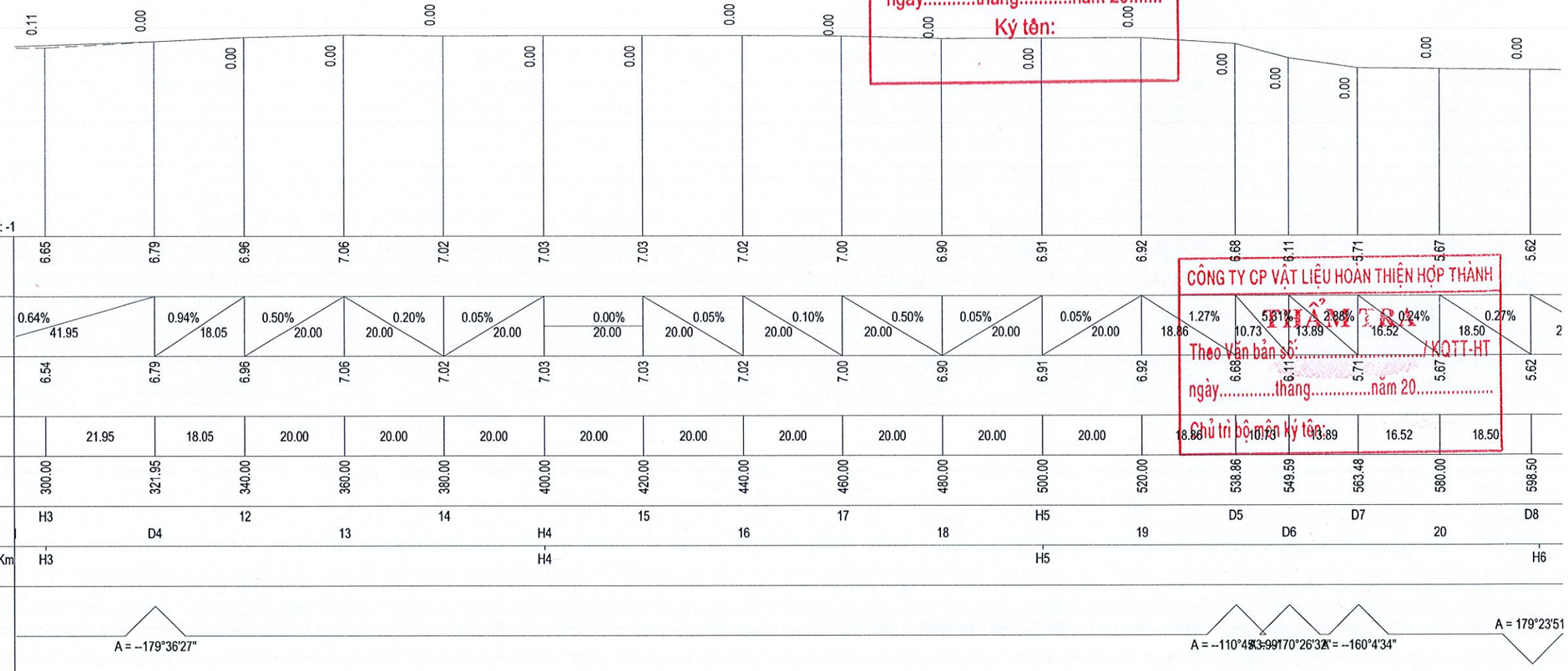

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202

CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN TRỌNG ĐÌNH

TRẮC DỌC TUYẾN 02

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD.T2-02
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

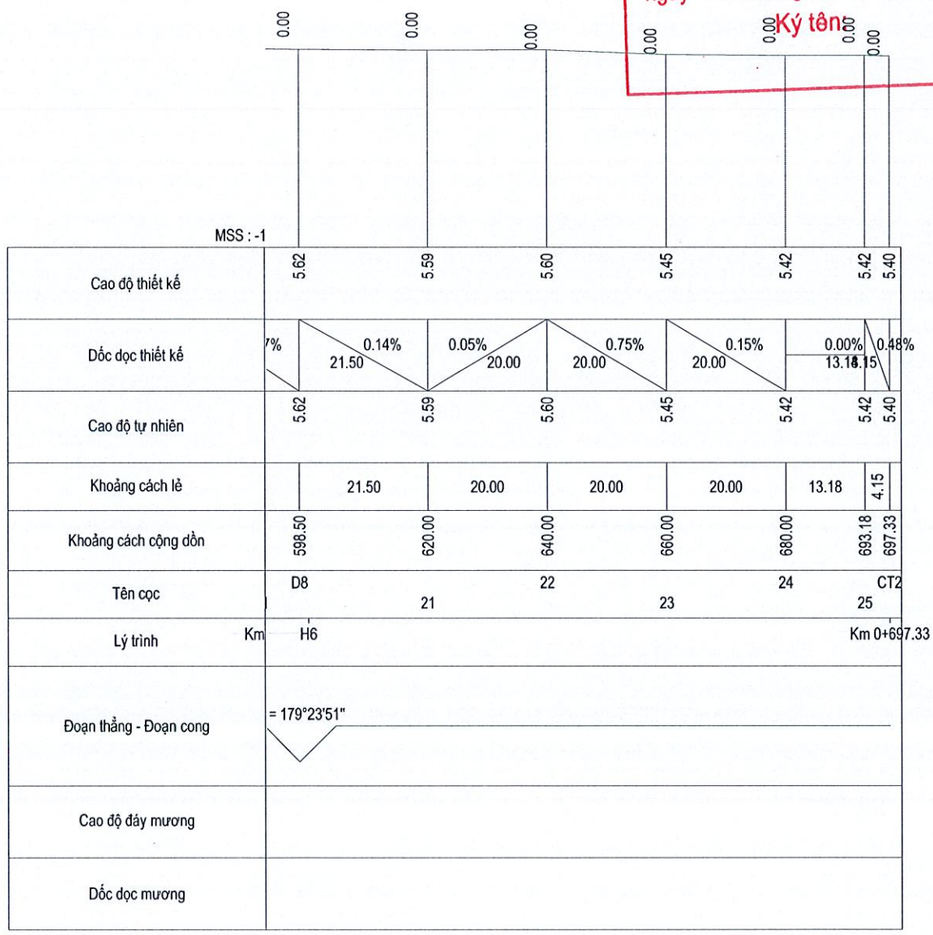

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC DỌC TUYẾN 02
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : TD.T2-03
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

Cọc DT2
Km 0 + 0.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào đường cũ : 0.66 m2
Đào khuôn : 0.66 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.30 m

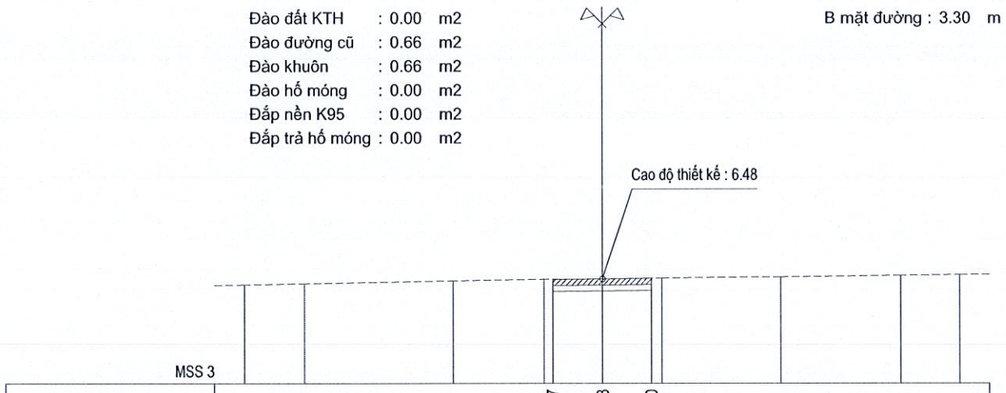

Cọc 1
Km 0 + 20.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào đường cũ : 0.52 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 7.56 m2
Đắp nền K95 : 2.40 m2
Đắp trả hố móng : 1.30 m2

B mặt đường : 2.50 m

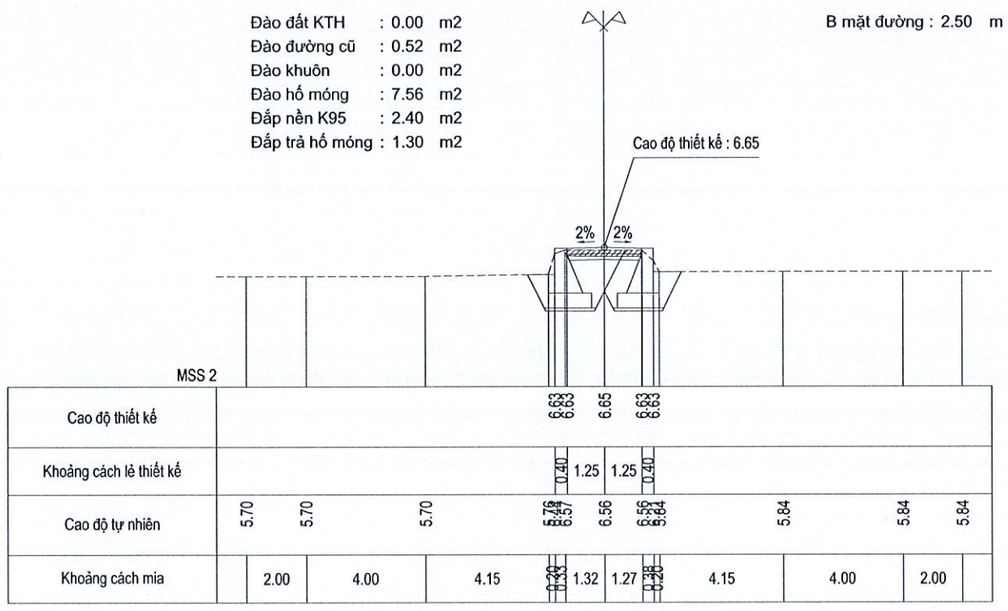

Cọc 2
Km 0 + 40.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào đường cũ : 0.52 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 7.18 m2
Đắp nền K95 : 2.40 m2
Đắp trả hố móng : 1.19 m2

B mặt đường : 2.50 m

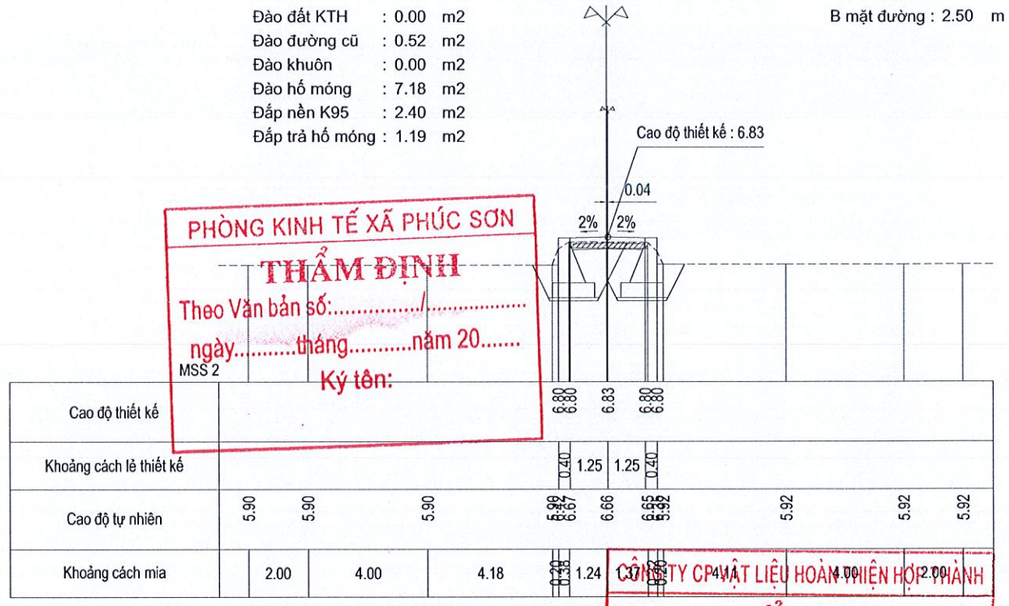

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Cọc 3
Km 0 + 60.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào đường cũ : 0.51 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 6.89 m2
Đắp nền K95 : 2.48 m2
Đắp trả hố móng : 1.07 m2

B mặt đường : 2.58 m

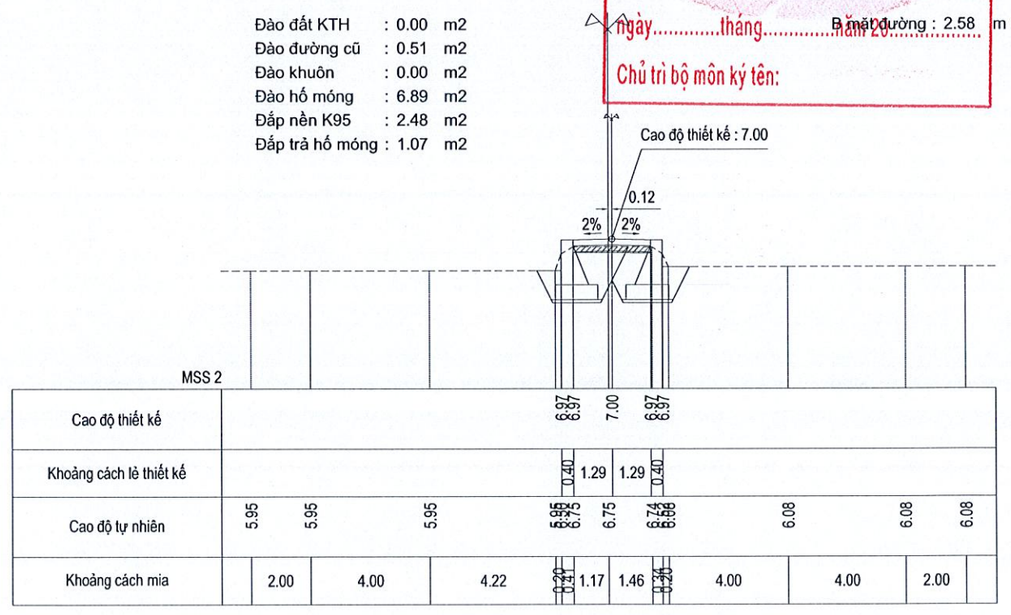

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

TRẮC NGANG TUYẾN 02

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T2-01
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc 4
Km 0 + 80.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào đường cũ : 0.53 m2
Đào khuôn : 0.08 m2
Đào hố móng : 6.66 m2
Đắp nền K95 : 2.88 m2
Đắp trả hố móng : 0.62 m2

B mặt đường : 2.68 m

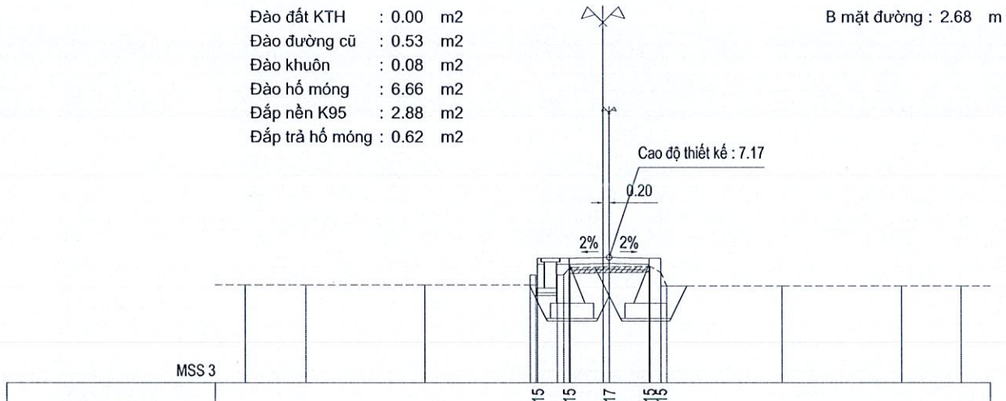

| | | |

Cọc 7
Km 0 + 160.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào đường cũ : 0.50 m2
Đào khuôn : 0.15 m2
Đào hố móng : 3.65 m2
Đắp nền K95 : 1.48 m2
Đắp trả hố móng : 0.56 m2

B mặt đường : 3.10 m

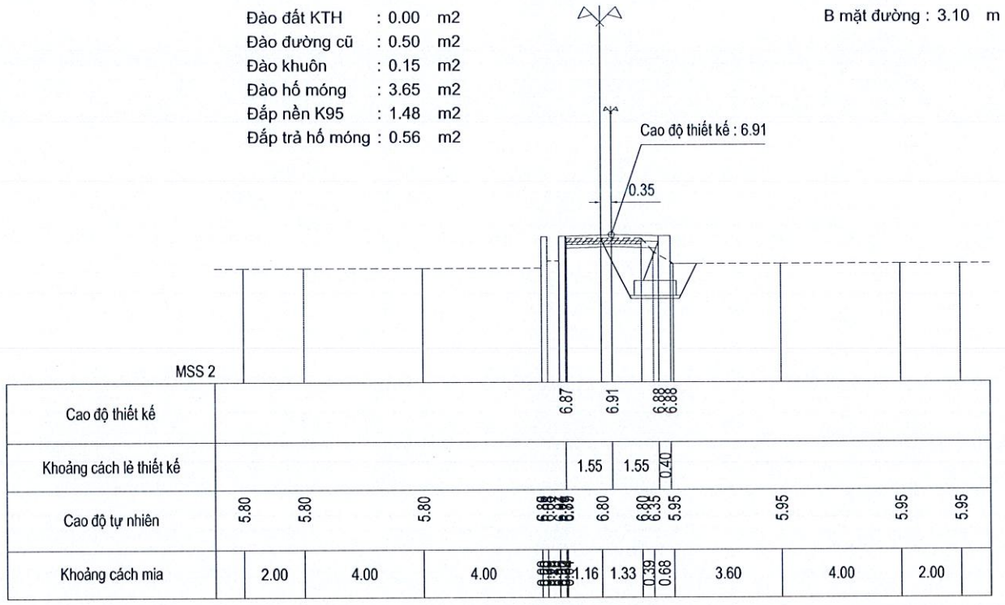

Cọc H2
Km 0 + 200.00

Đào đất KTH : 0.37 m2
Đào đường cũ : 0.57 m2
Đào khuôn : 0.15 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.33 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.24 m

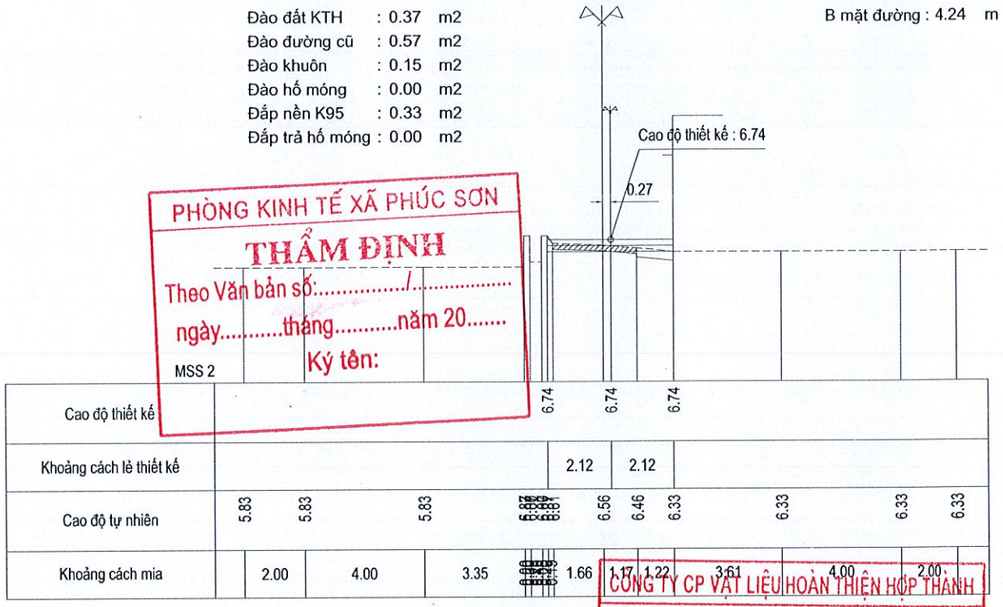

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Cọc D1
Km 0 + 182.95

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào đường cũ : 0.52 m2
Đào khuôn : 0.24 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.04 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.37 m

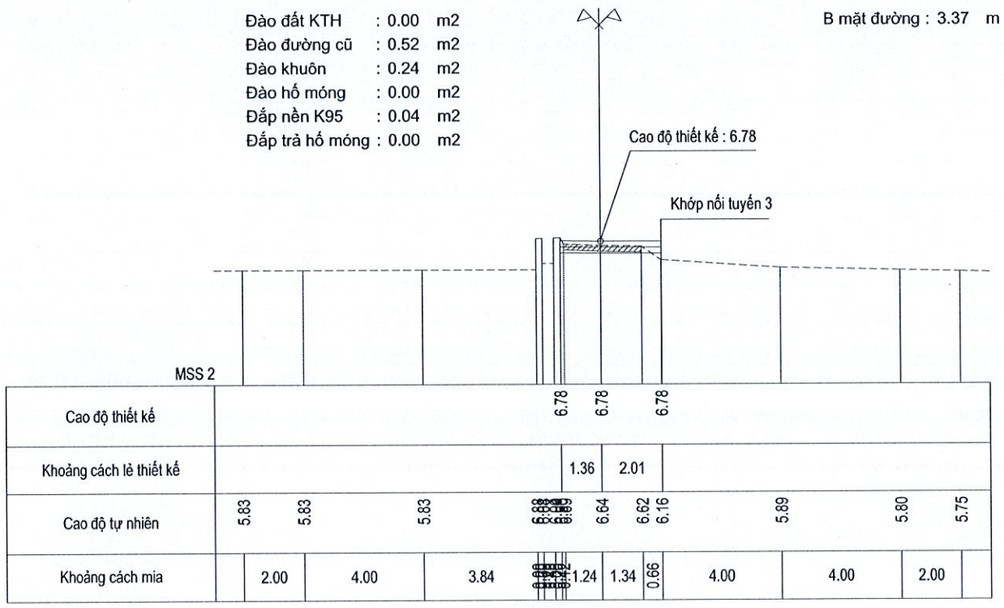

Cọc D2
Km 0 + 213.63

Đào đất KTH : 0.65 m2
Đào đường cũ : 0.51 m2
Đào khuôn : 0.13 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.17 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.89 m

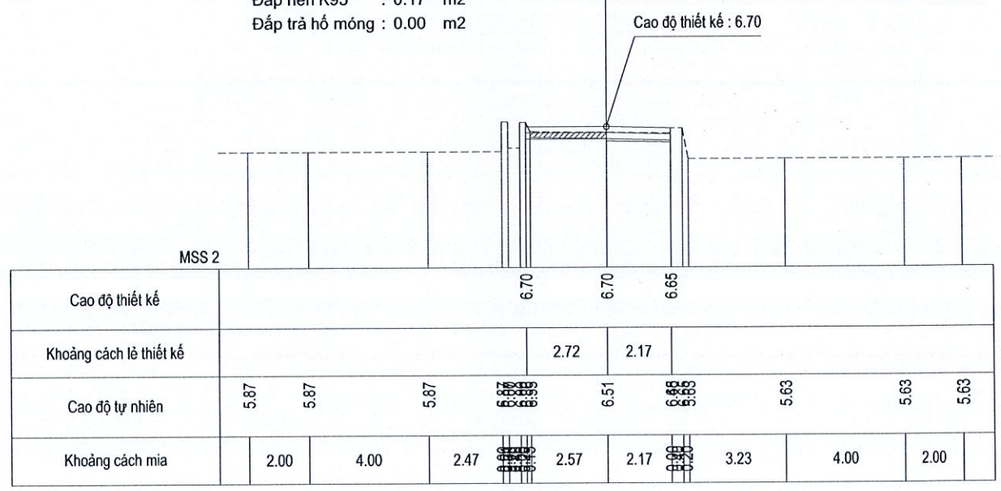

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 02
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH		TỶ LỆ BẢN VẼ : / BẢN VẼ SỐ : TN.T2-03 LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc 8
Km 0 + 220.00

Đào đất KTH : 0.62 m2
Đào đường cũ : 0.51 m2
Đào khuôn : 0.17 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.16 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.79 m

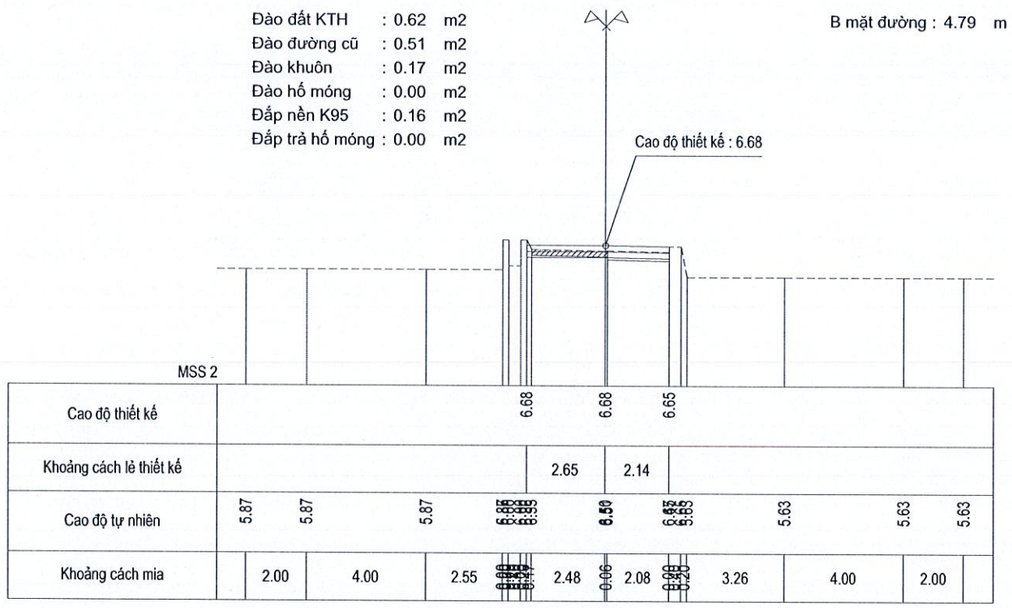

Cọc 9
Km 0 + 240.00

Đào đất KTH : 0.65 m2
Đào đường cũ : 0.51 m2
Đào khuôn : 0.50 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.96 m

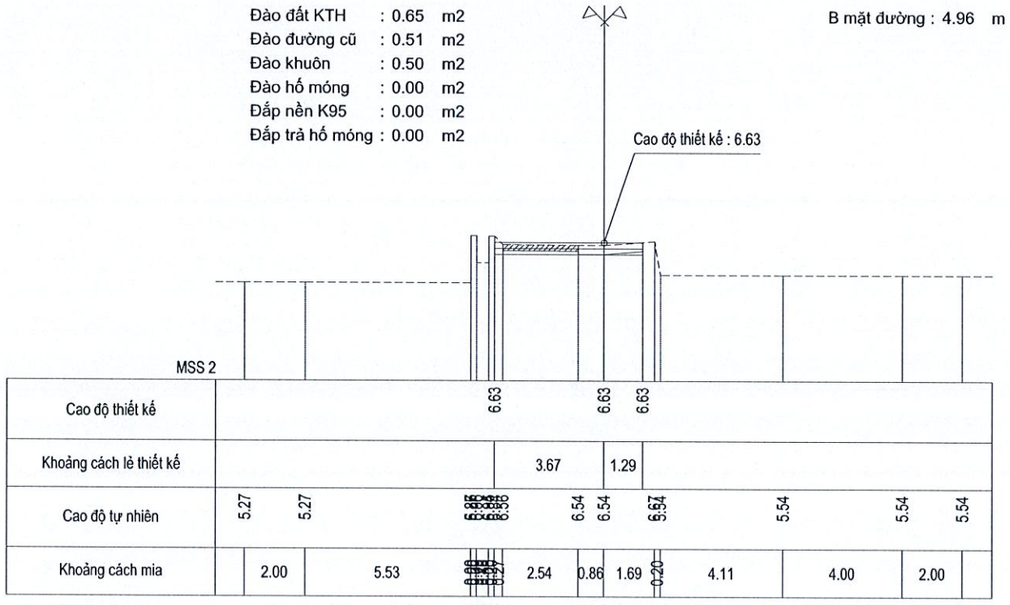

Cọc D3
Km 0 + 251.26

Đào đất KTH : 1.45 m2
Đào đường cũ : 0.82 m2
Đào khuôn : 0.98 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 8.95 m

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

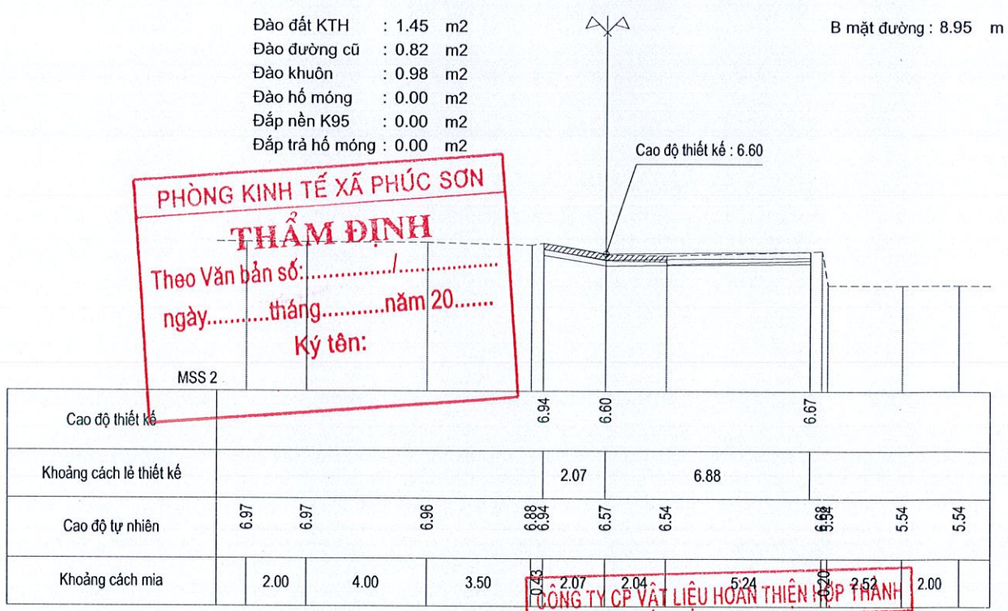

Cọc 10
Km 0 + 260.00

Đào đất KTH : 1.59 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.53 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 5.31 m

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

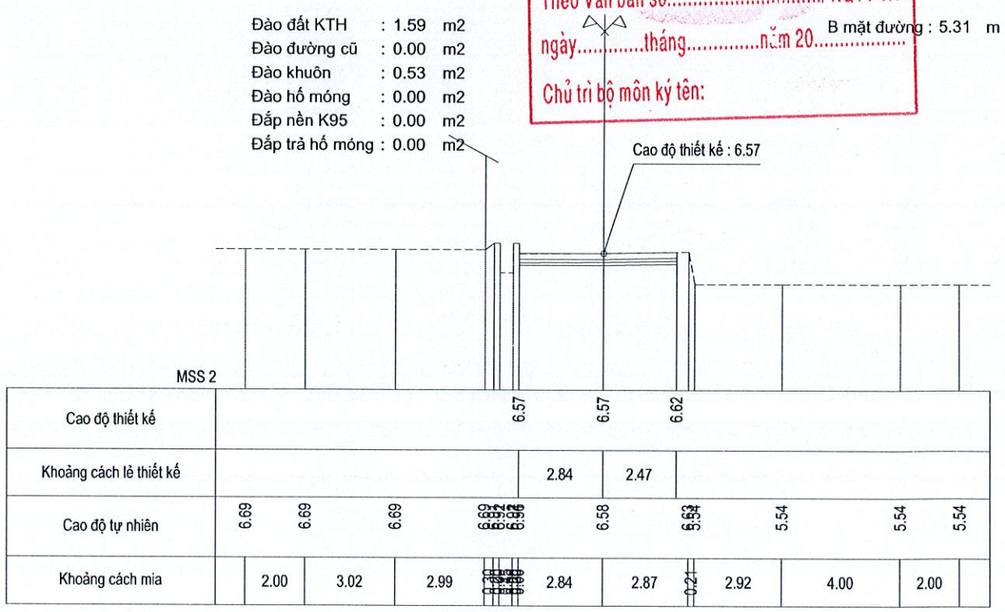

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 02
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			BẢN VẼ SỐ : TN.T2-04
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc 11
Km 0 + 280.00

Đào đất KTH : 1.52 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.46 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 5.06 m

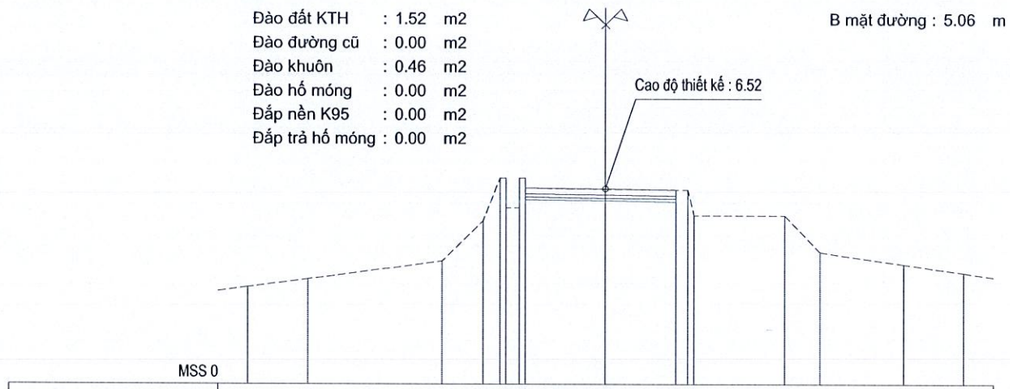

| | | |

Cọc 13
Km 0 + 360.00

Đào đất KTH : 1.47 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.49 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.91 m

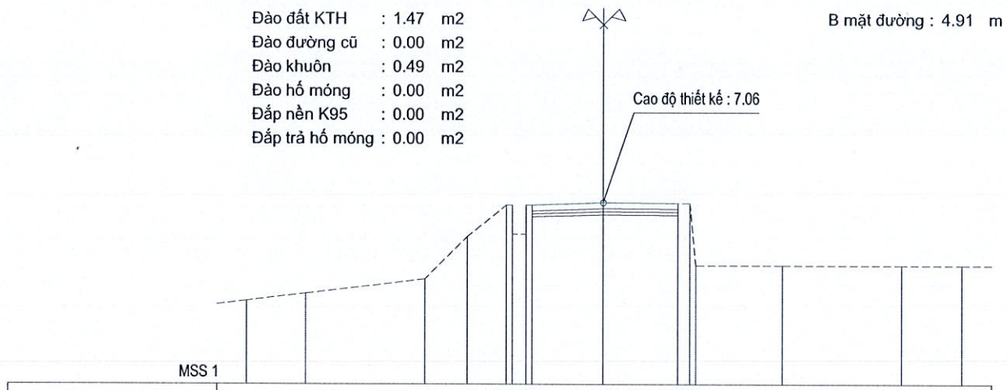

| | | |

Cọc 16
Km 0 + 440.00

Đào đất KTH : 1.45 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.48 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.84 m

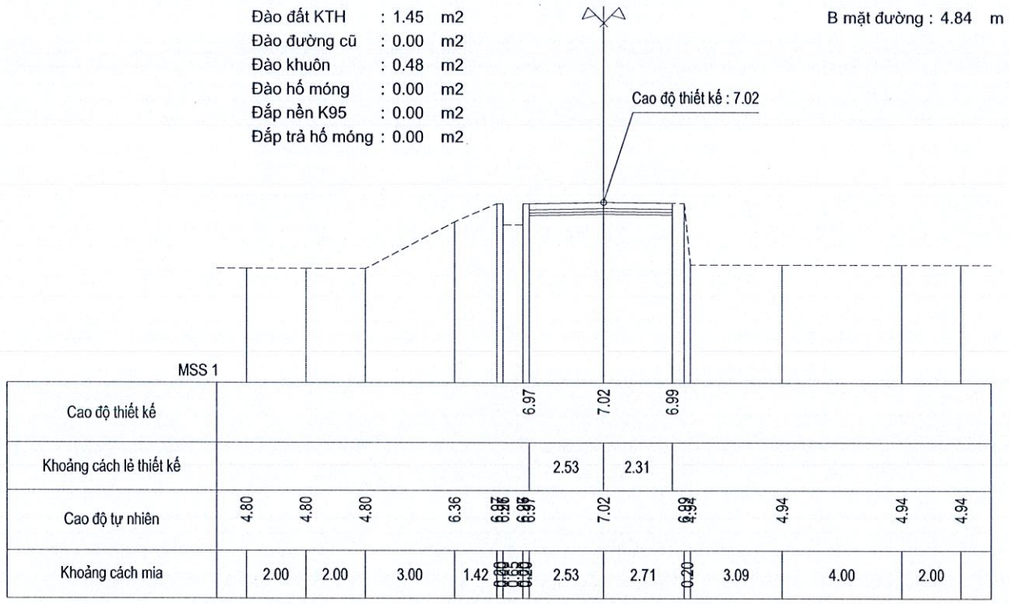

Cọc 17
Km 0 + 460.00

Đào đất KTH : 1.48 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.49 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.95 m

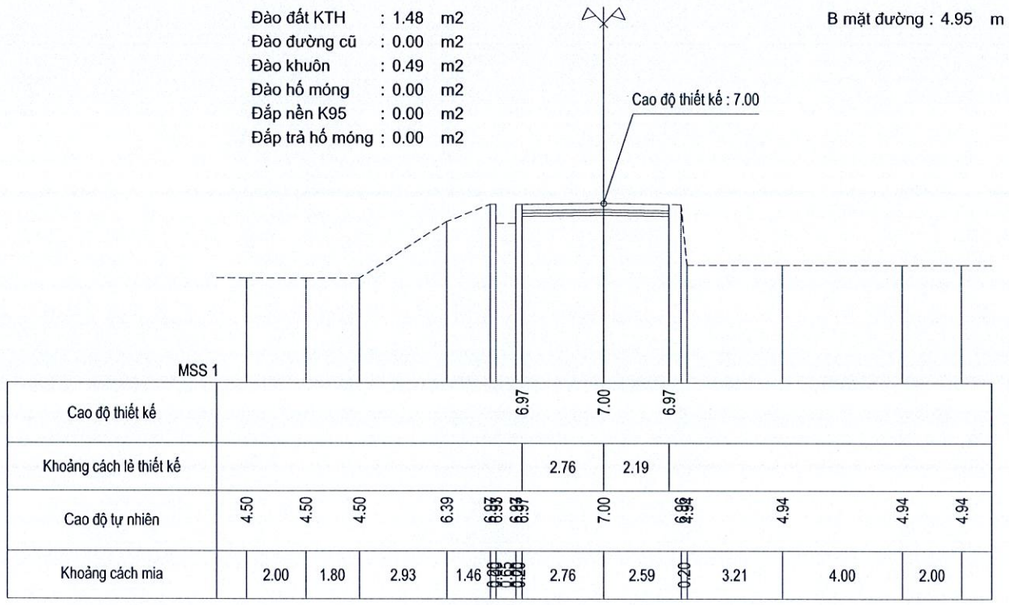

Cọc 18
Km 0 + 480.00

Đào đất KTH : 1.49 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.50 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.97 m

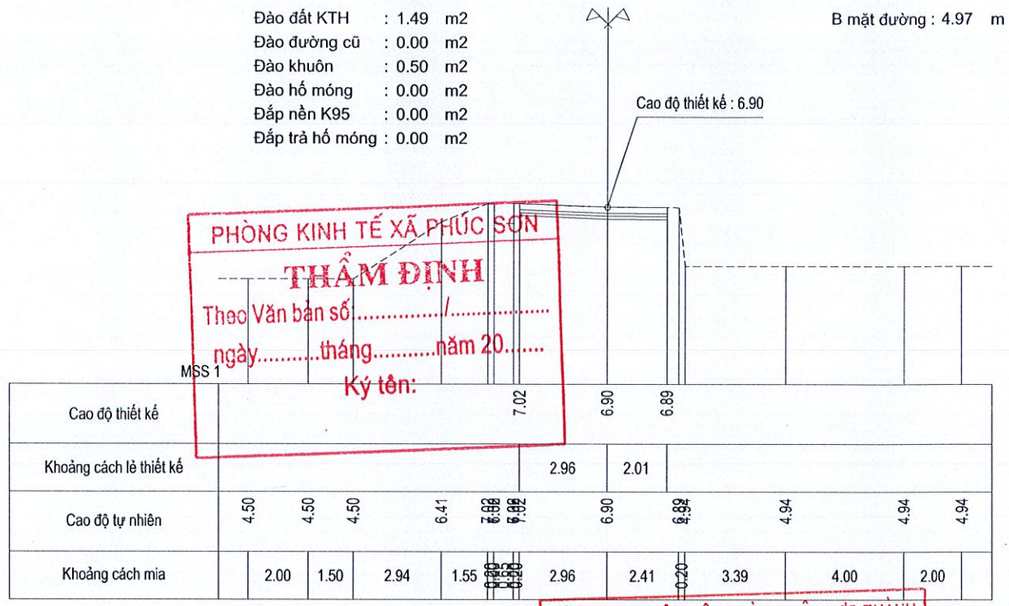

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc H5
Km 0 + 500.00

Đào đất KTH : 1.48 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.49 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.94 m

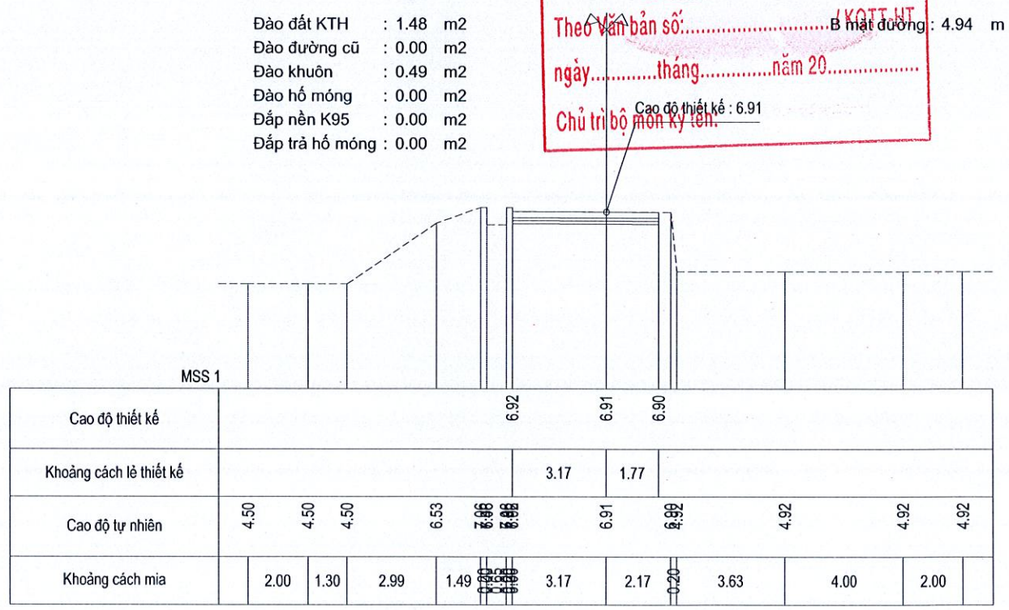

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 02
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : — BẢN VẼ SỐ : TN.T2-07
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

Cọc 19
Km 0 + 520.00

Đào đất KTH : 1.45 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 1.94 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.85 m

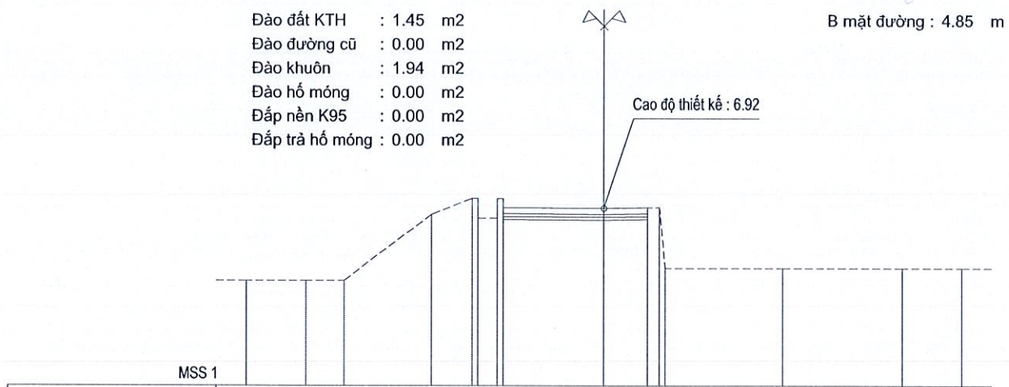

| | | |

Cọc 20
Km 0 + 580.00

Đào đất KTH : 1.20 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.40 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.01 m

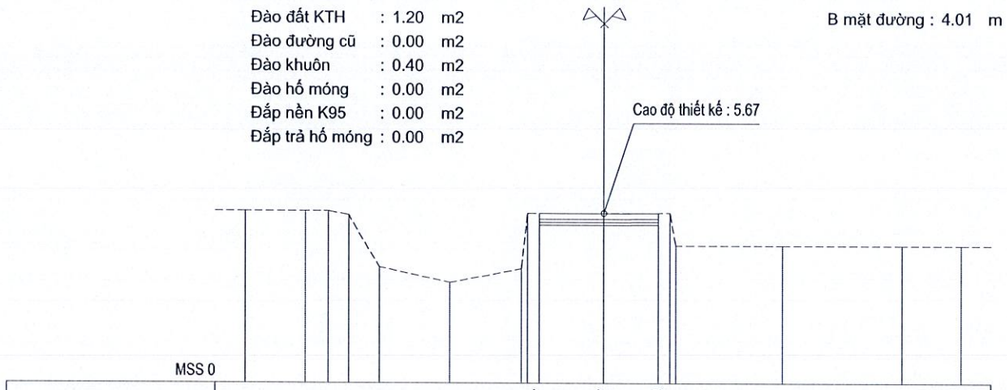

| | | |

Cọc 23
Km 0 + 660.00

Đào đất KTH : 1.18 m2
Đào đường cũ : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.40 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.95 m

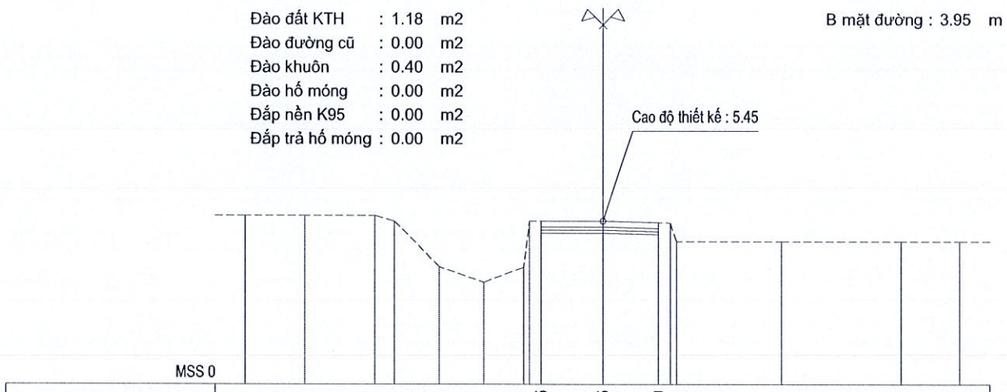

| | | |

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình						Khối lượng					
			Đào đất KTH	Đào đường cũ	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào đường cũ	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào đường cũ	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	DT2		0.00	0.66	0.66	0.00	0.00	0.00												
		20							0	0.59	0.33	3.78	1.2	0.65	0	11.80	6.6	75.60	24	13
2	1		0.00	0.52	0.00	7.56	2.40	1.30												
		20							0	0.52	0	7.37	2.4	1.25	0	10.40	0	147.40	48	24.90
3	2		0.00	0.52	0.00	7.18	2.40	1.19												
		20							0	0.52	0	7.04	2.44	1.13	0	10.30	0	140.70	48.80	22.60
4	3		0.00	0.51	0.00	6.89	2.48	1.07												
		20							0	0.52	0.04	6.78	2.68	0.84	0	10.40	0.8	135.50	53.60	16.90
5	4		0.00	0.53	0.08	6.66	2.88	0.62												
		20							0	0.52	0.21	7.29	2.94	0.82	0	10.40	4.1	145.80	58.90	16.50
6	H1		0.00	0.51	0.33	7.92	3.01	1.03												
		20							0	0.52	0.27	6.27	2.25	1.01	0	10.30	5.3	125.30	44.90	20.20
7	5		0.00	0.52	0.20	4.61	1.48	0.99												
		20							0	0.52	0.17	4.13	1.48	0.72	0	10.40	3.3	82.60	29.60	14.50
8	6		0.00	0.52	0.13	3.65	1.48	0.46												
		20							0	0.51	0.14	3.65	1.48	0.51	0	10.20	2.8	73	29.60	10.20
9	7		0.00	0.50	0.15	3.65	1.48	0.56												
		22.95							0	0.51	0.2	1.83	0.76	0.28	0	11.70	4.48	41.88	17.44	6.43
10	D1		0.00	0.52	0.24	0.00	0.04	0.00												
		17.05							0.19	0.54	0.2	0	0.19	0	3.15	9.29	3.32	0	3.15	0
11	H2		0.37	0.57	0.15	0.00	0.33	0.00												
		13.63							0.51	0.54	0.14	0	0.25	0	6.95	7.36	1.91	0	3.41	0
12	D2		0.65	0.51	0.13	0.00	0.17	0.00												
		6.37							0.64	0.51	0.15	0	0.17	0	4.04	3.25	0.96	0	1.05	0
13	8		0.62	0.51	0.17	0.00	0.16	0.00												
		20							0.64	0.51	0.34	0	0.08	0	12.70	10.20	6.7	0	1.6	0
14	9		0.65	0.51	0.50	0.00	0.00	0.00												
		11.26							1.05	0.67	0.74	0	0	0	11.82	7.49	8.33	0	0	0
15	D3		1.45	0.82	0.98	0.00	0.00	0.00												
		8.74							1.52	0.41	0.76	0	0	0	13.28	3.58	6.6	0	0	0
16	10		1.59	0.00	0.53	0.00	0.00	0.00												
		20							1.56	0	0.5	0	0	0	31.10	0	9.9	0	0	0
17	11		1.52	0.00	0.46	0.00	0.00	0.00												
		20							1.52	0	0.29	0	0.01	0	30.30	0	5.7	0	0.2	0
18	H3		1.51	0.00	0.11	0.00	0.02	0.00												
		21.95							1.5	0	0.28	0	0.01	0	33.03	0	6.15	0	0.22	0
19	D4		1.50	0.00	0.45	0.00	0.00	0.00												
		18.05							1.49	0	0.38	0	0.04	0	26.89	0	6.86	0	0.63	0
20	12		1.48	0.00	0.31	0.00	0.07	0.00												
		20							1.48	0	0.4	0	0.04	0	29.50	0	8	0	0.7	0
21	13		1.47	0.00	0.49	0.00	0.00	0.00												
		20							1.46	0	0.48	0	0	0	29.10	0	9.7	0	0	0
22	14		1.44	0.00	0.48	0.00	0.00	0.00												
		20							1.38	0	0.46	0	0	0	27.60	0	9.2	0	0	0
23	H4		1.32	0.00	0.44	0.00	0.00	0.00												
		20							1.37	0	0.42	0	0	0	27.30	0	8.4	0	0	0
24	15		1.41	0.00	0.40	0.00	0.00	0.00												
		20							1.43	0	0.44	0	0	0	28.60	0	8.8	0	0	0
25	16		1.45	0.00	0.48	0.00	0.00	0.00												
		20							1.46	0	0.48	0	0	0	29.30	0	9.7	0	0	0
26	17		1.48	0.00	0.49	0.00	0.00	0.00												
		20							1.48	0	0.5	0	0	0	29.70	0	9.9	0	0	0
27	18		1.49	0.00	0.50	0.00	0.00	0.00												
		20							1.48	0	0.5	0	0	0	29.70	0	9.9	0	0	0
28	H5		1.48	0.00	0.49	0.00	0.00	0.00												
		20							1.46	0	1.21	0	0	0	29.30	0	24.30	0	0	0
29	19		1.45	0.00	1.94	0.00	0.00	0.00												
		18.86							2.01	0	1.4	0	0	0	37.91	0	26.40	0	0	0

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI NGÀY 9 THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**			

KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 2	
TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KLĐĐ_T2-01
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình						Khối lượng					
			Đào đất KTH	Đào đường cũ	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào đường cũ	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào đường cũ	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
28	H5		1.48	0.00	0.49	0.00	0.00	0.00												
		20							1.46	0	1.21	0	0	0	29.30	0	24.30	0	0	0
29	19		1.45	0.00	1.94	0.00	0.00	0.00												
		18.86							2.01	0	1.4	0	0	0	37.91	0	26.40	0	0	0
30	D5		2.57	0.00	0.86	0.00	0.00	0.00												
		10.73							1.91	0	0.64	0	0	0	20.49	0	6.87	0	0	0
31	D6		1.25	0.00	0.42	0.00	0.00	0.00												
		13.89							1.21	0	0.41	0	0	0	16.88	0	5.63	0	0	0
32	D7		1.18	0.00	0.39	0.00	0.00	0.00												
		16.52							1.19	0	0.4	0	0	0	19.66	0	6.53	0	0	0
33	20		1.20	0.00	0.40	0.00	0.00	0.00												
		18.50							1.31	0	0.39	0	0	0	24.33	0	7.21	0	0	0
34	D8		1.43	0.00	0.38	0.00	0.00	0.00												
		21.50							1.3	0	0.39	0	0	0	28.06	0	8.28	0	0	0
35	21		1.18	0.00	0.39	0.00	0.00	0.00												
		20							1.18	0	0.39	0	0	0	23.60	0	7.8	0	0	0
36	22		1.18	0.00	0.39	0.00	0.00	0.00												
		20							1.18	0	0.4	0	0	0	23.60	0	7.9	0	0	0
37	23		1.18	0.00	0.40	0.00	0.00	0.00												
		20							1.19	0	0.4	0	0	0	23.70	0	8	0	0	0
38	24		1.19	0.00	0.40	0.00	0.00	0.00												
		13.18							1.21	0	0.41	0	0	0	15.95	0	5.34	0	0	0
39	25		1.23	0.00	0.41	0.00	0.00	0.00												
		4.15							0.61	0	0.2	0	0	0	2.55	0	0.83	0	0	0
40	CT2		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00												
	Tổng														670.11	137.08	272.50	967.73	965.84	145.23

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 2	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KLĐĐ_T2-02
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 3

M.S.D.N: 0105379635 - C.T.C.P

CÔNG TY
CỔ PHẦN TƯ VẤN
KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
HỢP THÀNH

Q. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI

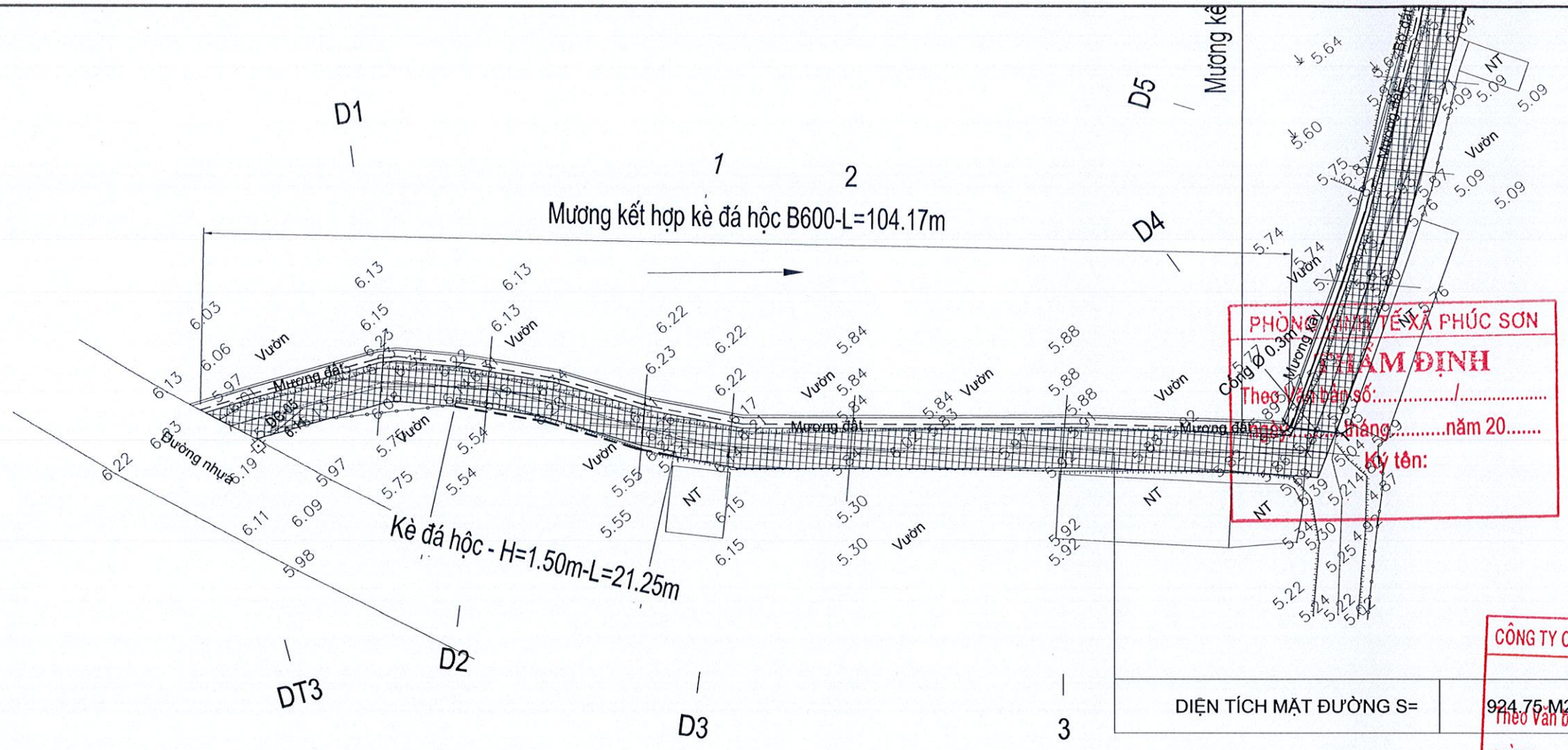

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	924.75 M2

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

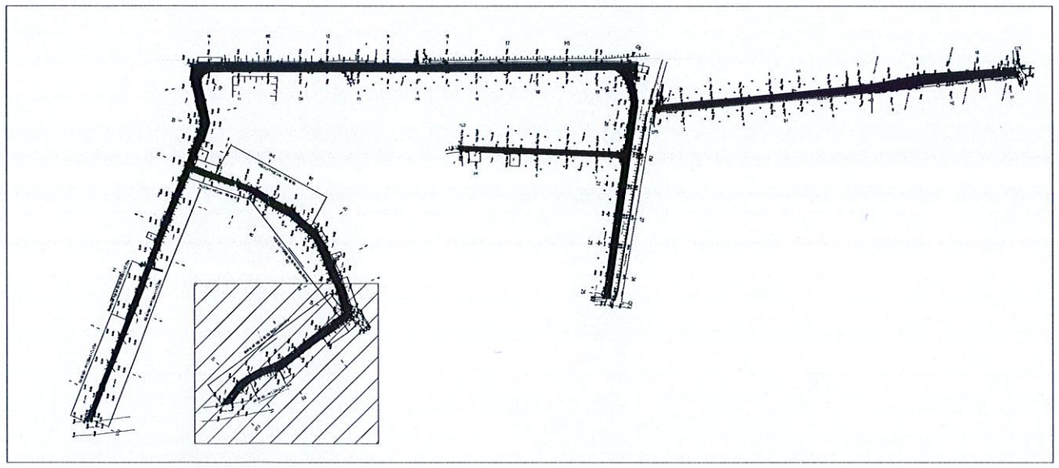

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 03	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T3-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	924.75 M2

Mương kết hợp kè đá hộc B600-L=105.63m

Kè đá hộc - H=1.5m-L=44.61m

Kè đá hộc - H=1.50m-L=74.09m

Cống D0.3m

Mương xây

Mương đất

Bờ đất

Bờ đất

Vườn

NT

D1 D2 D3 D4 D5 D6 D7 D8 D9 D10

1 2 3 4 5 6 7 8

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

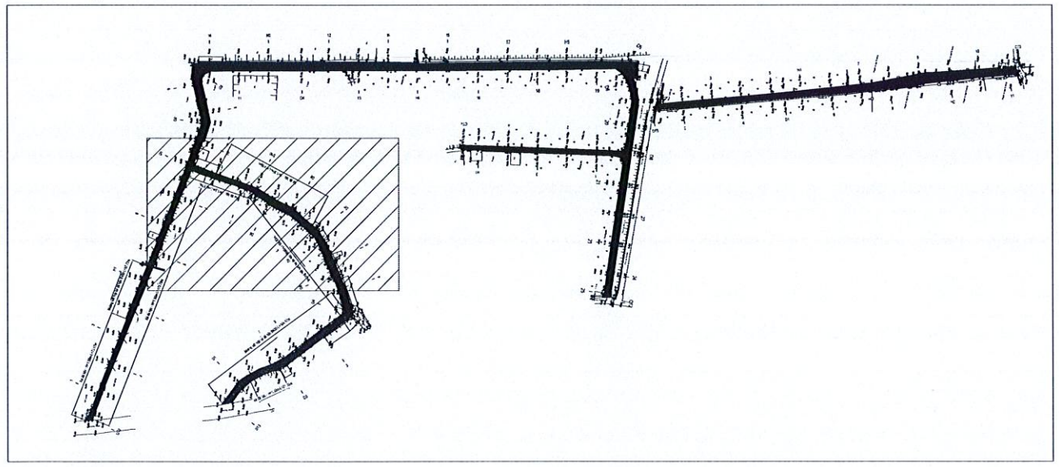

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LÈU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 03	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T3-02
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

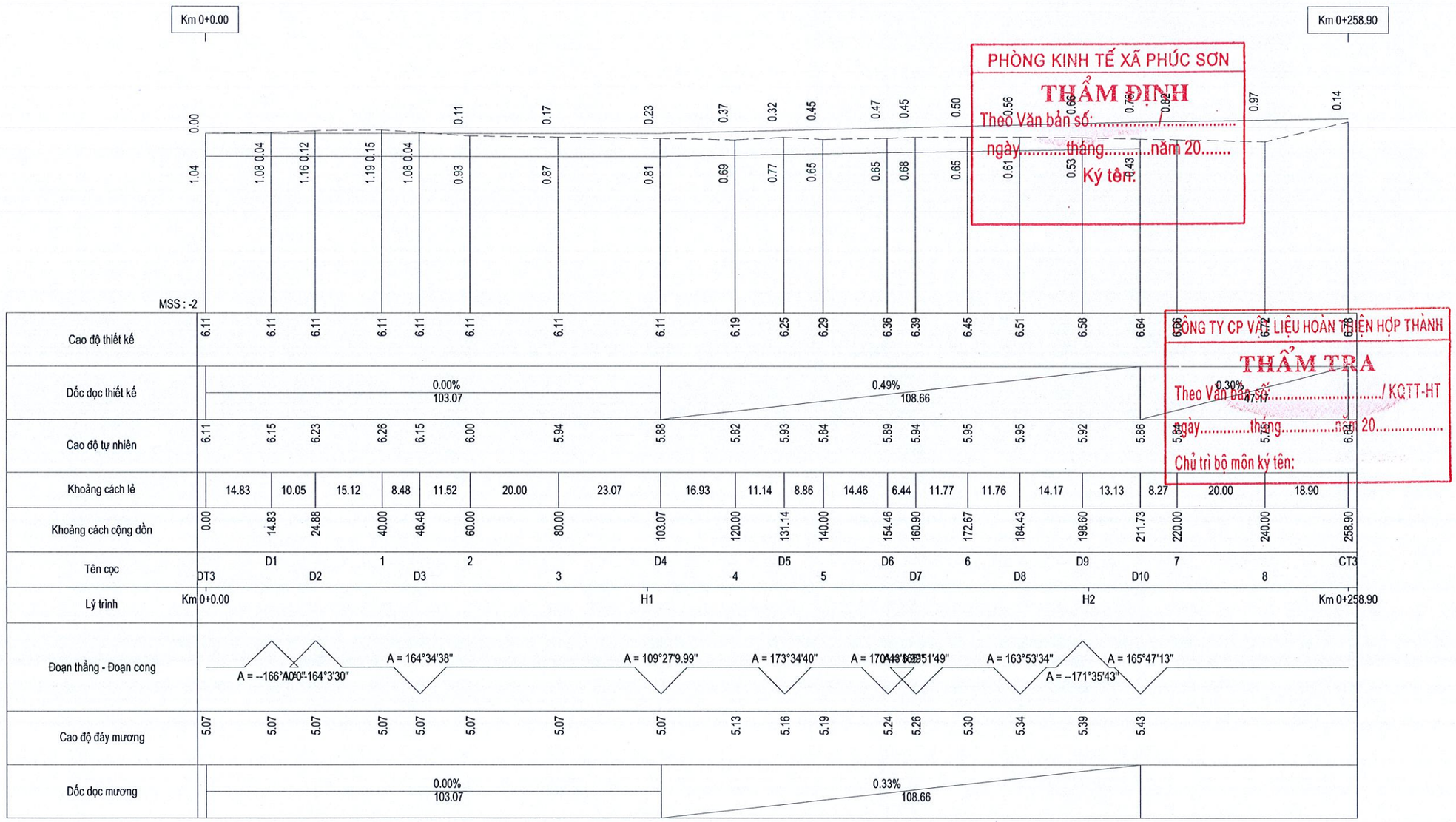

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: ...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

TRẮC DỌC TUYẾN 03

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD.T3-01
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc DT3
Km 0 + 0.00

Đào đất KTH : 1.13 m2
Đào khuôn : 0.37 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.78 m

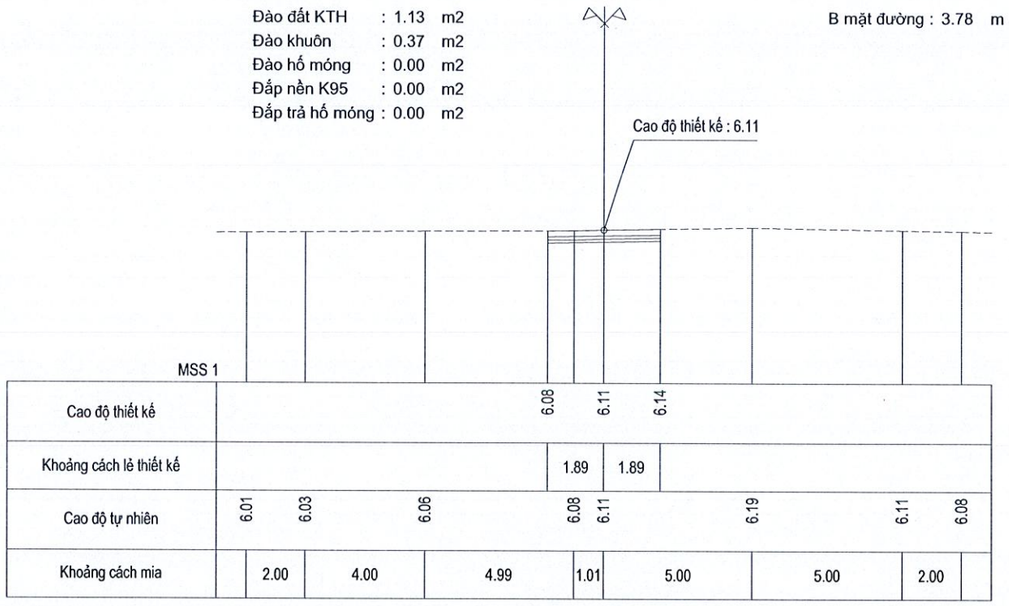

| | | |

Cọc D3
Km 0 + 48.48

Đào đất KTH : 1.60 m2
Đào khuôn : 0.32 m2
Đào hố móng : 4.73 m2
Đắp nền K95 : 1.79 m2
Đắp trả hố móng : 0.62 m2

B mặt đường : 3.78 m

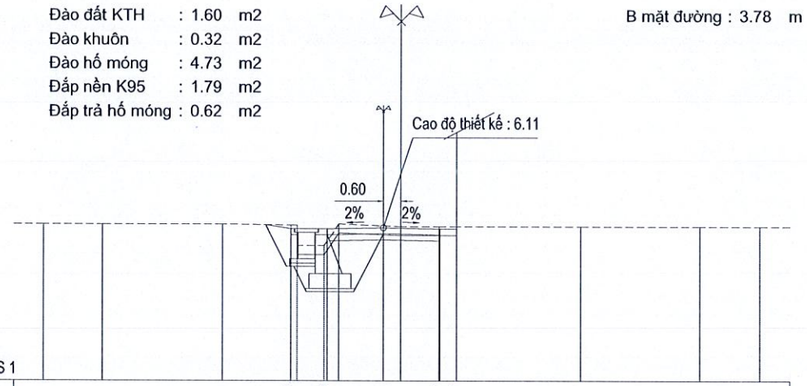

MSS 1

| | | |

Cọc 4
Km 0 + 120.00

Đào đất KTH : 1.62 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 3.31 m2
Đắp nền K95 : 2.95 m2
Đắp trả hố móng : 0.29 m2

B mặt đường : 3.78 m

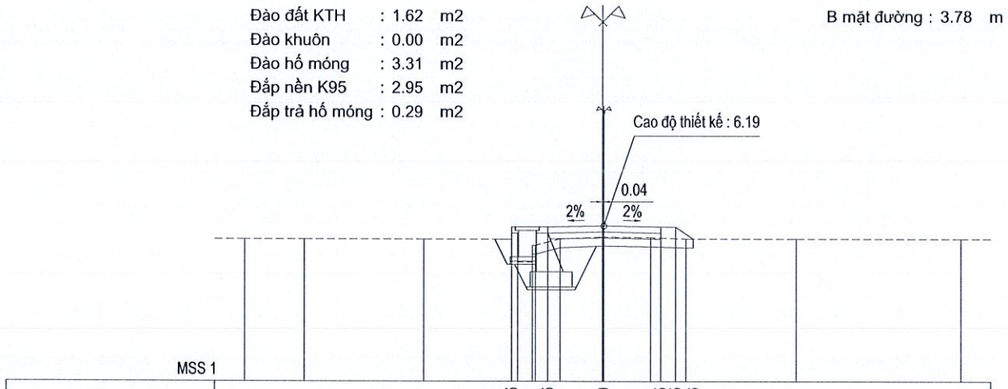

| | | |

Cọc D7
Km 0 + 160.90

Đào đất KTH : 1.51 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 3.16 m2
Đắp nền K95 : 2.46 m2
Đắp trả hố móng : 0.15 m2

B mặt đường : 3.78 m

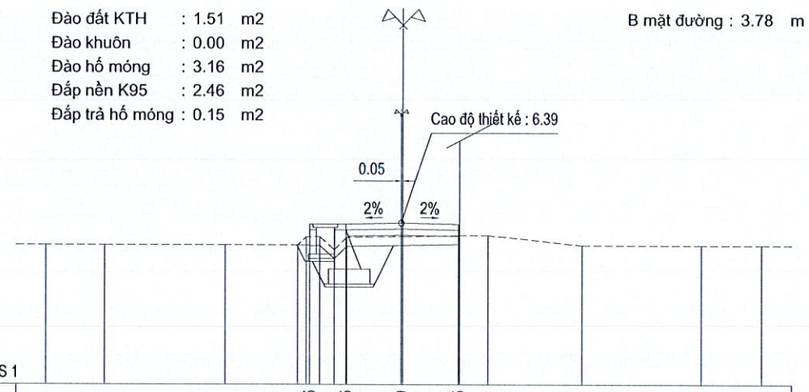

| | | |

Cọc D10
Km 0 + 211.73

Đào đất KTH : 1.50 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 3.59 m2
Đắp nền K95 : 3.38 m2
Đắp trả hố móng : 0.37 m2

B mặt đường : 3.38 m

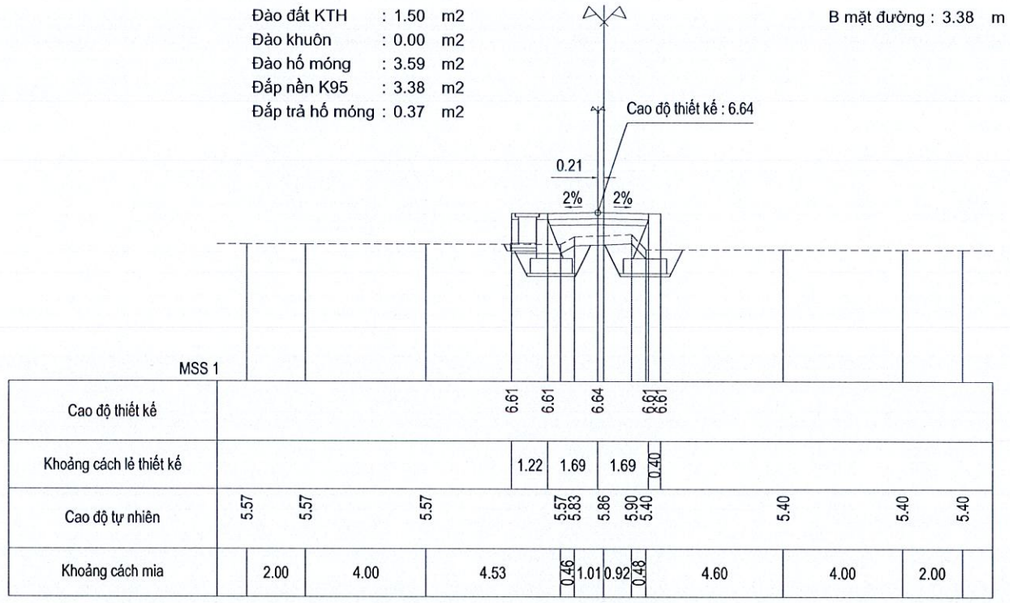

Cọc 7
Km 0 + 220.00

Đào đất KTH : 1.20 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 3.46 m2
Đắp nền K95 : 2.96 m2
Đắp trả hố móng : 0.58 m2

B mặt đường : 3.20 m

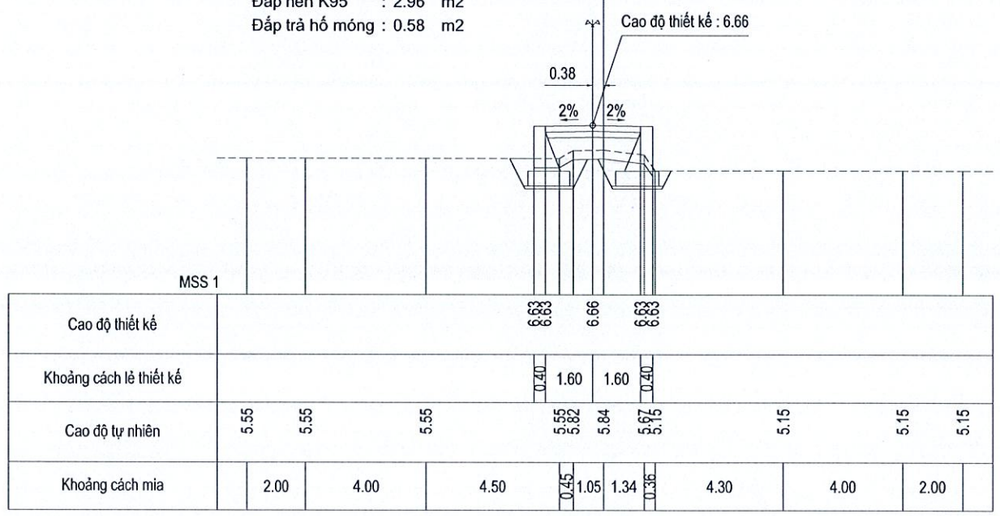

Cọc 8
Km 0 + 240.00

Đào đất KTH : 1.20 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 3.23 m2
Đắp nền K95 : 3.04 m2
Đắp trả hố móng : 0.47 m2

B mặt đường : 3.20 m

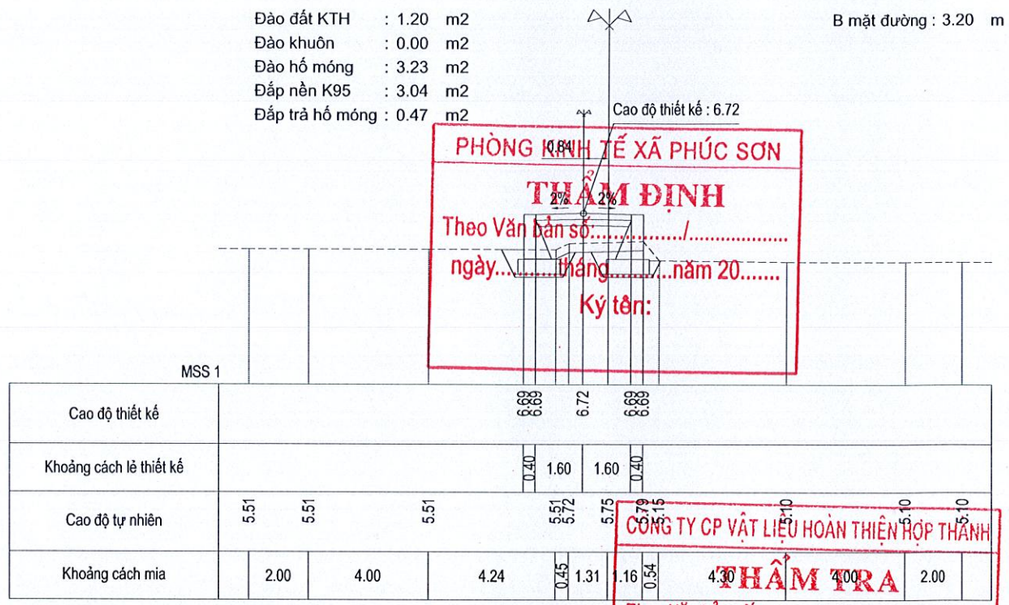

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Cọc CT3
Km 0 + 258.90

Đào đất KTH : 0.96 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.10 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.20 m

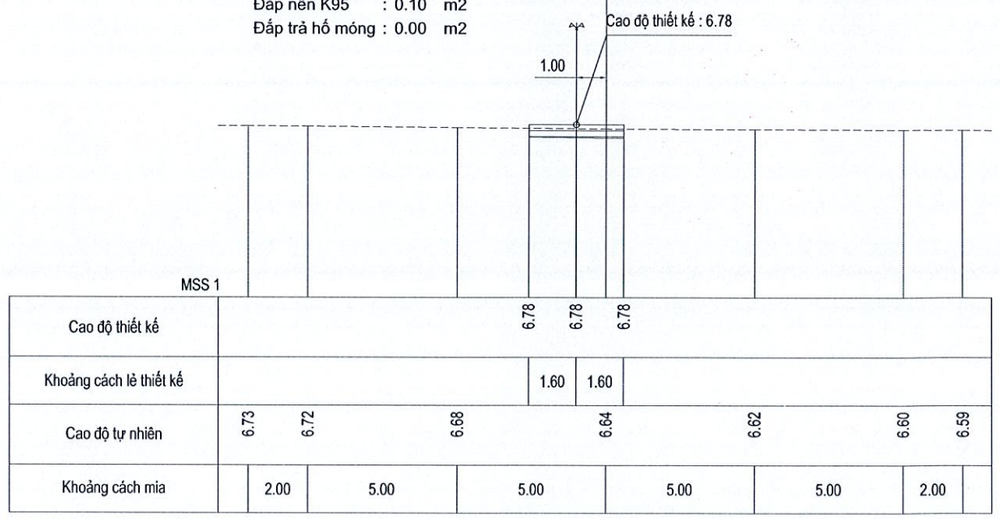

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN** TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ THỰC HIỆN — TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA — TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ — NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 03 TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : TN.T3-05 LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình					Khối lượng				
			Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	B mặt đường	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	DT3		1.13	0.37	0.00	0.00	0.00	3.78										
		14.83							1.43	0.33	2.34	1.02	0.31	21.21	4.82	34.70	15.13	4.6
2	D1		1.73	0.28	4.68	2.04	0.62	3.78										
		10.05							1.59	0.14	6.49	2.65	1.08	15.93	1.41	65.22	26.58	10.80
3	D2		1.44	0.00	8.30	3.25	1.53	3.38										
		15.12							1.52	0	8.85	3.25	1.59	22.91	0	133.81	49.14	24.04
4	1		1.59	0.00	9.40	3.25	1.65	3.38										
		8.48							1.6	0.16	7.07	2.52	1.14	13.53	1.36	59.91	21.37	9.62
5	D3		1.60	0.32	4.73	1.79	0.62	3.78										
		11.52							1.52	0.16	4.39	1.84	0.51	17.57	1.84	50.63	21.20	5.88
6	2		1.45	0.00	4.06	1.89	0.40	3.78										
		20							1.53	0	3.93	1.84	0.42	30.60	0	78.70	36.80	8.3
7	3		1.61	0.00	3.81	1.79	0.43	3.78										
		23.07							1.91	0	3.62	1.79	0.4	43.95	0	83.51	41.30	9.11
8	D4		2.20	0.00	3.43	1.79	0.36	5.02										
		16.93							1.91	0	3.37	2.37	0.32	32.34	0	57.05	40.12	5.5
9	4		1.62	0.00	3.31	2.95	0.29	3.78										
		11.14							1.76	0	3.47	3.15	0.24	19.61	0	38.66	35.04	2.67
10	D5		1.90	0.00	3.63	3.34	0.19	3.78										
		8.86							1.84	0	3.54	3.38	0.25	16.30	0	31.36	29.95	2.17
11	5		1.78	0.00	3.45	3.42	0.30	3.78										
		14.46							1.64	0	3.25	2.92	0.23	23.71	0	47	42.30	3.33
12	D6		1.50	0.00	3.05	2.43	0.16	3.78										
		6.44							1.5	0	3.11	2.45	0.16	9.69	0	20	15.75	1
13	D7		1.51	0.00	3.16	2.46	0.15	3.78										
		11.77							1.5	0	4.69	2.87	0.4	17.71	0	55.14	33.78	4.71
14	6		1.50	0.00	6.21	3.28	0.65	3.38										
		11.76							1.5	0	5.89	3.29	0.77	17.64	0	69.27	38.63	9
15	D8		1.50	0.00	5.57	3.29	0.88	3.38										
		14.17							1.5	0	5.13	3.3	0.72	21.25	0	72.76	46.83	10.27
16	D9		1.50	0.00	4.70	3.32	0.57	3.38										
		13.13							1.5	0	4.14	3.35	0.47	19.70	0	54.42	43.99	6.17
17	D10		1.50	0.00	3.59	3.38	0.37	3.38										
		8.27							1.35	0	3.52	3.17	0.47	11.16	0	29.15	26.22	3.93
18	7		1.20	0.00	3.46	2.96	0.58	3.20										
		20							1.2	0	3.34	3	0.52	24	0	66.90	60	10.50
19	8		1.20	0.00	3.23	3.04	0.47	3.20										
		18.90							1.08	0	1.62	1.57	0.23	20.41	0	30.52	29.67	4.44
20	CT3		0.96	0.00	0.00	0.10	0.00	3.20										
	Tổng													399.22	9.43	1078.73	653.78	136.04

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 3
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : KLĐĐ_T3 LẦN XUẤT BẢN 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 4

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

M.S.D.N: 0105379535 - C.T.C.P

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

T.P HÀ NỘI

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	304.42 M2

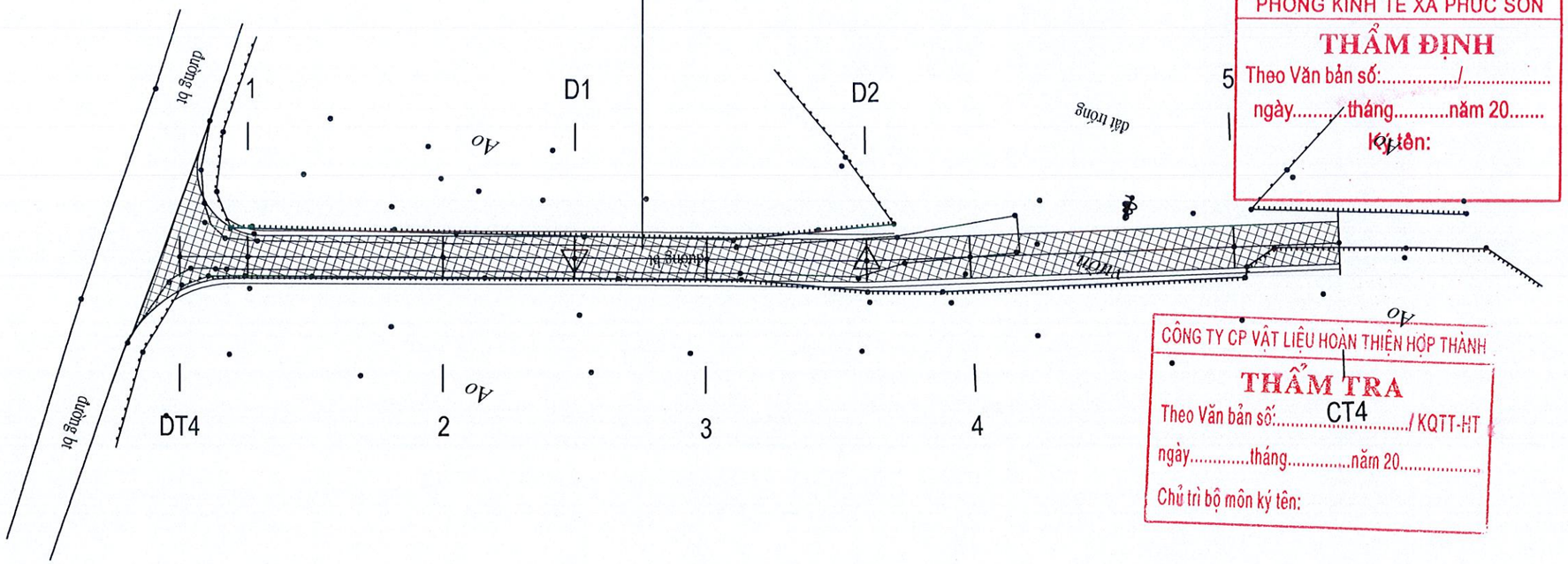

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số: CT4 ...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG THIẾT KẾ MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LÈU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 04	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MB-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

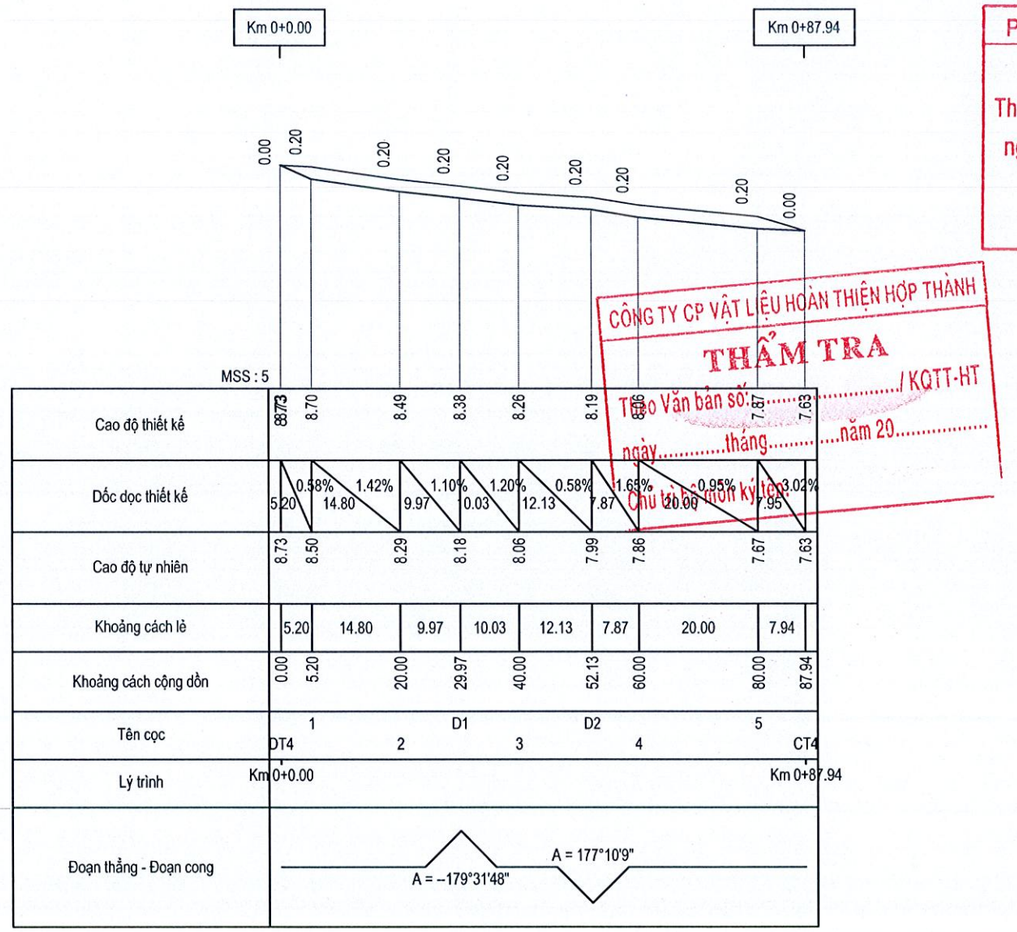

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	TRẮC DỌC TUYẾN 04	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD-01
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH		NGUYỄN TRỌNG BÌNH		

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 1.47 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 7.11 m

Cọc DT4
Km 0 + 0.00

Cao độ thiết kế : 8.73

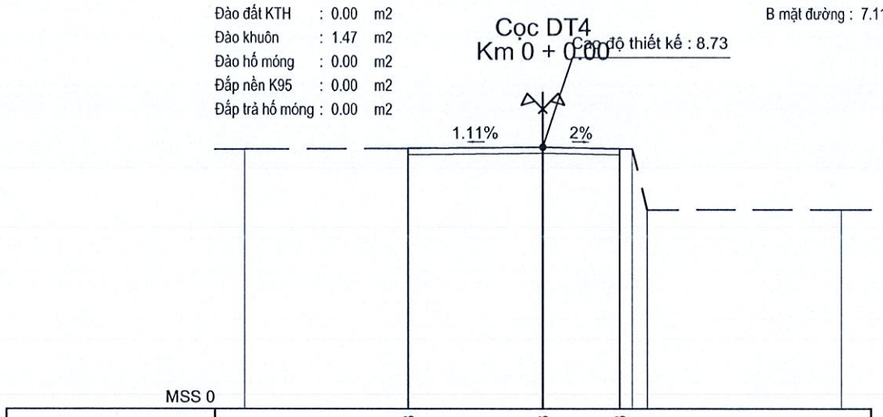

| | | |

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.20 m

Cọc 3
Km 0 + 40.00

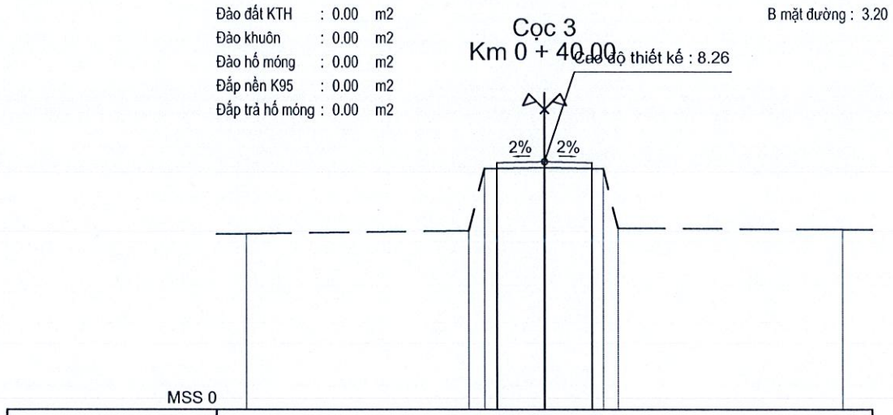

| | | |

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.65 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

Cọc CT4
Km 0 + 87.94

Cao độ thiết kế : 7.63

B mặt đường : 3.20 m

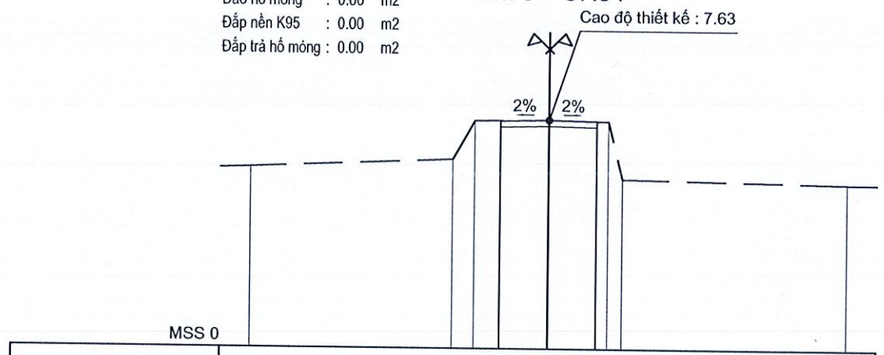

| | | |

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình					Khối lượng				
			Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	B mặt đường	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	dt4		0.00	1.47	0.00	0.00	0.00	7.11										
		5.2							0	0.73	0	0	0	0	3.82	0	0	0
2	1		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	3.20										
		14.80							0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	2		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	3.20										
		9.97							0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	D1		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	3.20										
		10.03							0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	3		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	3.20										
		12.13							0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	D2		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	3.20										
		7.87							0	0.01	0	0	0	0	0.04	0	0	0
7	4		0.00	0.01	0.00	0.00	0.00	3.20										
		20							0	0.02	0	0	0	0	0.4	0	0	0
8	5		0.00	0.03	0.00	0.00	0.00	3.20										
		7.94							0	0.34	0	0	0	0	2.7	0	0	0
9	ct4		0.00	0.65	0.00	0.00	0.00	3.20										
	Tổng													0	6.96	0	0	0

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY 10 THÁNG 06 NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 04	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN-04
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 5

0105379635 - C.T.C.P
CÔNG TY
CỔ PHẦN TƯ VẤN
KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
HỢP THÀNH
Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	1157.36 M2

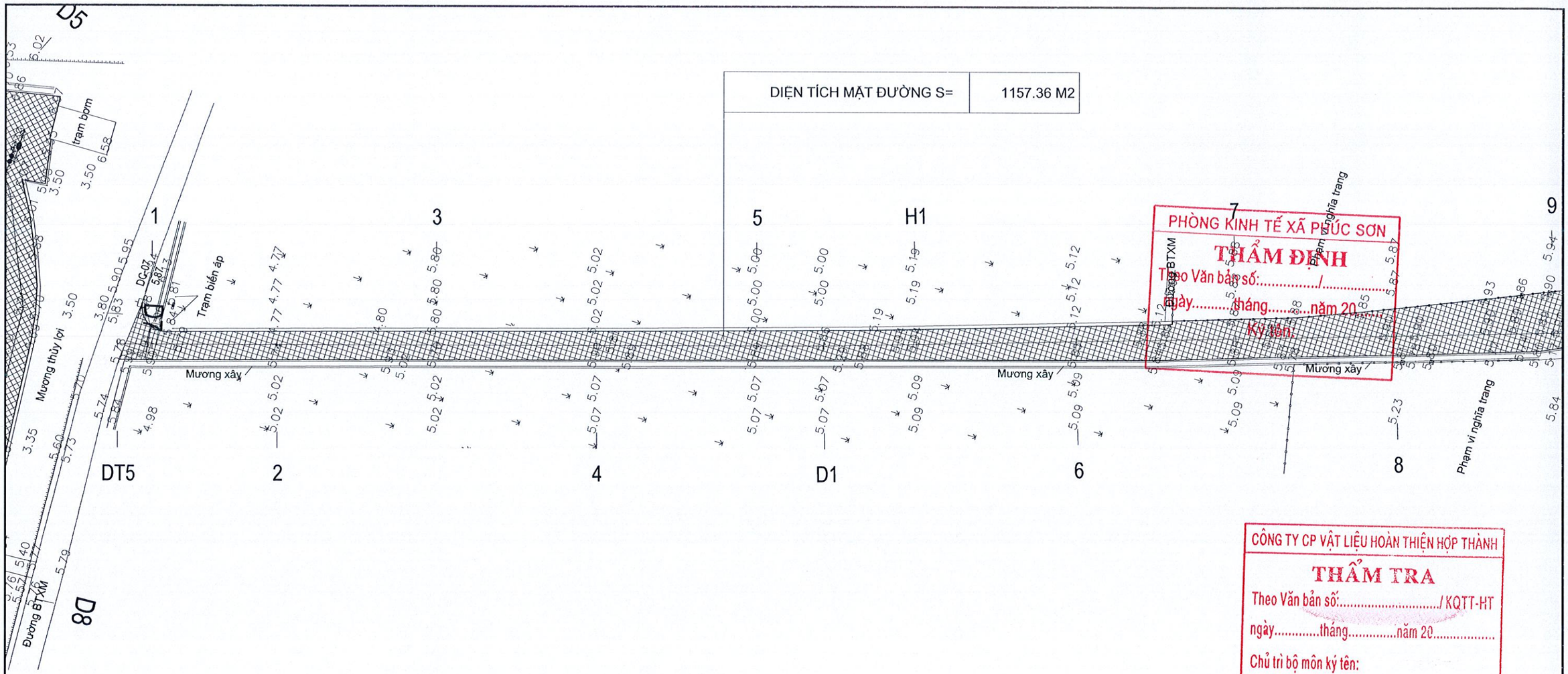

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

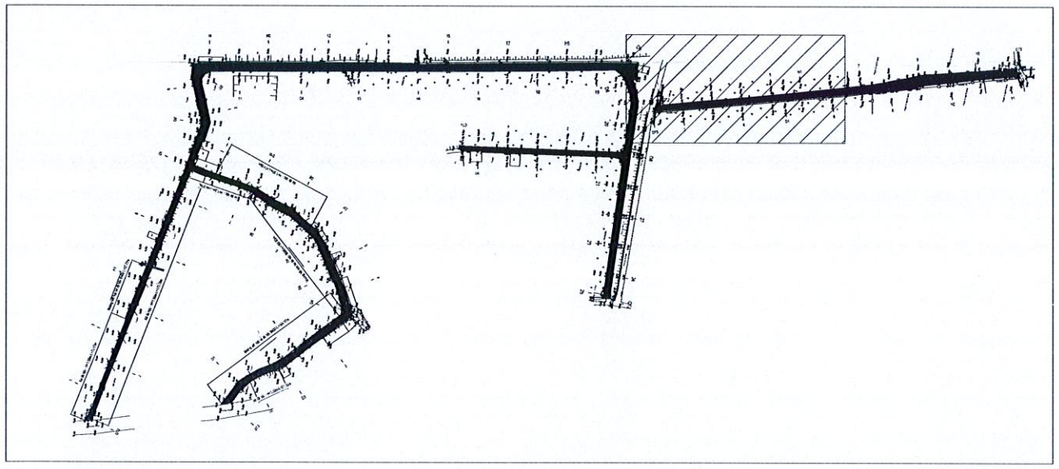

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI NGÀY THÁNG NĂM 202	BÌNH ĐỒ TUYẾN 05	
BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		**CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		
TƯ VẤN THIẾT KẾ	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T5-01
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH	**HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	1157.36 M2

1 3 5 H1 7

DT5 2 4 D1 6 8

D8

Trạm bơm

Trạm biến áp

DC-01

Mương thủy lợi

Mương xây

Mương xây

Mương xây

Phạm vi nghĩa trang

Phạm vi nghĩa trang

Đường BTXM

Đường BTXM

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

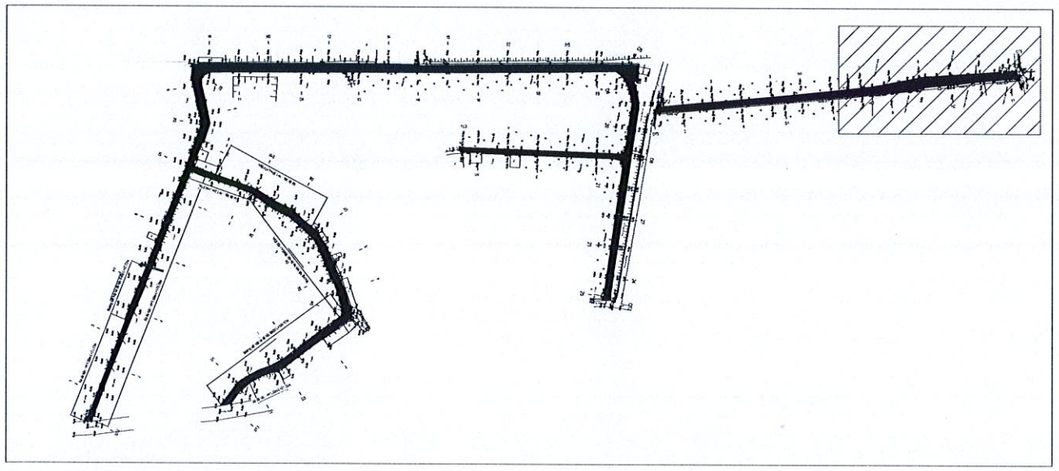

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202	BÌNH ĐỒ TUYẾN 05	
BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		**CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		
TƯ VẤN THIẾT KẾ	**HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T5-02
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

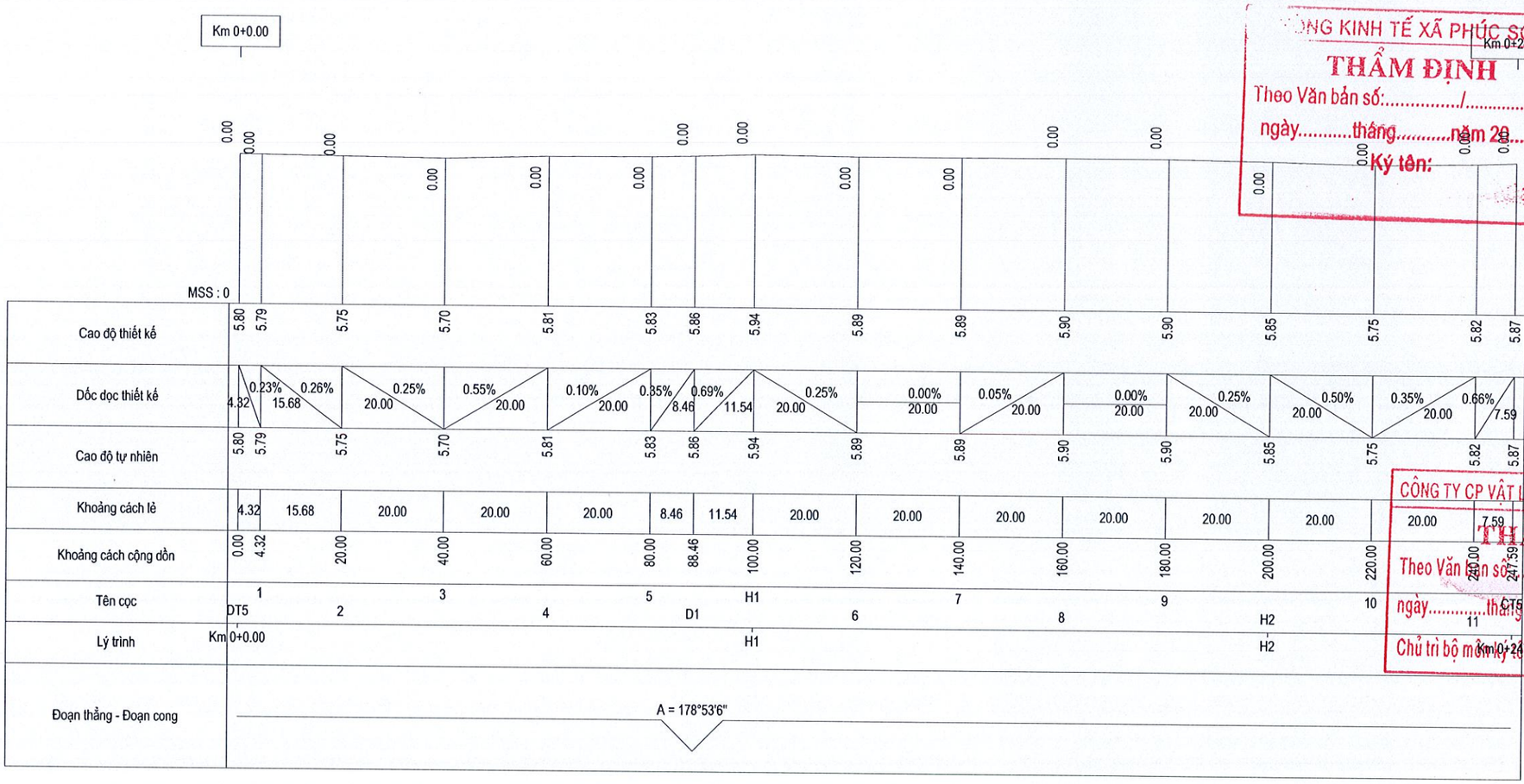

CÔNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC DỌC TUYẾN 05	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD.T5-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

Cọc DT5
Km 0 + 0.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 2.42 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 6.05 m

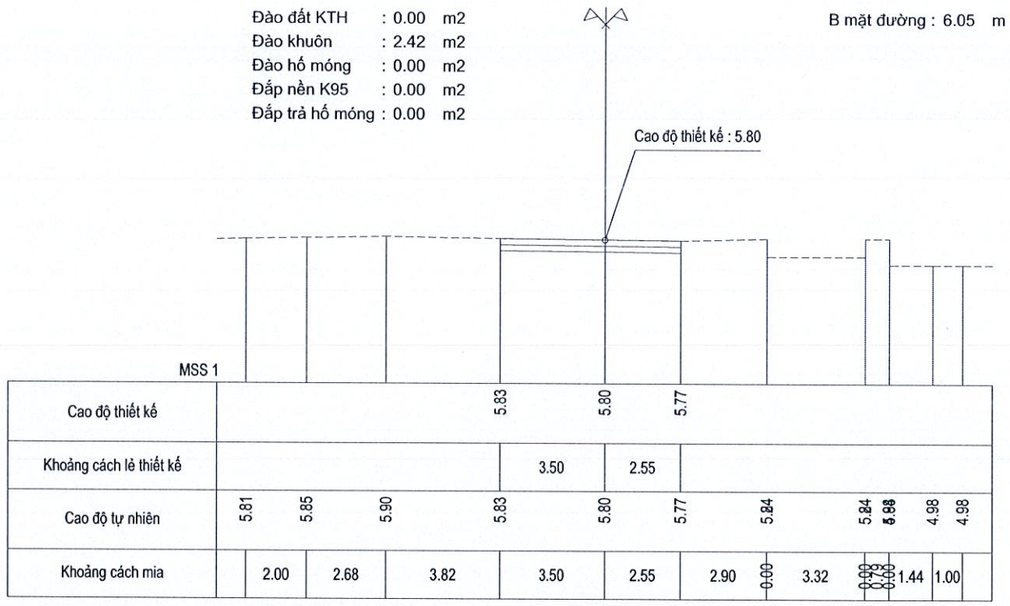

Cọc 2
Km 0 + 20.00

Đào đất KTH : 1.07 m2
Đào khuôn : 0.36 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.56 m

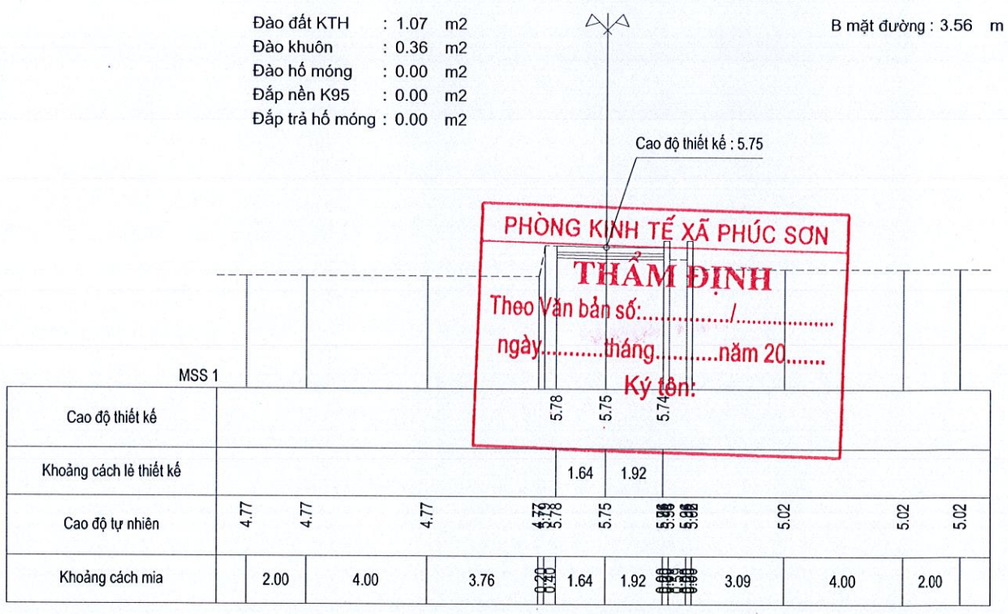

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc 1
Km 0 + 4.32

Đào đất KTH : 1.23 m2
Đào khuôn : 0.41 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.11 m

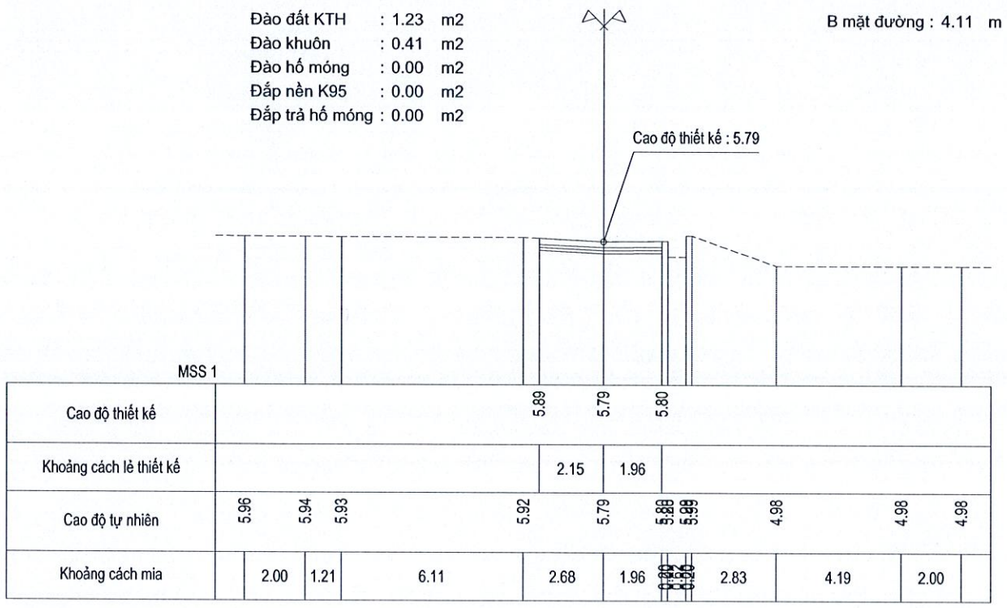

Cọc 3
Km 0 + 40.00

Đào đất KTH : 1.07 m2
Đào khuôn : 0.36 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.57 m

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

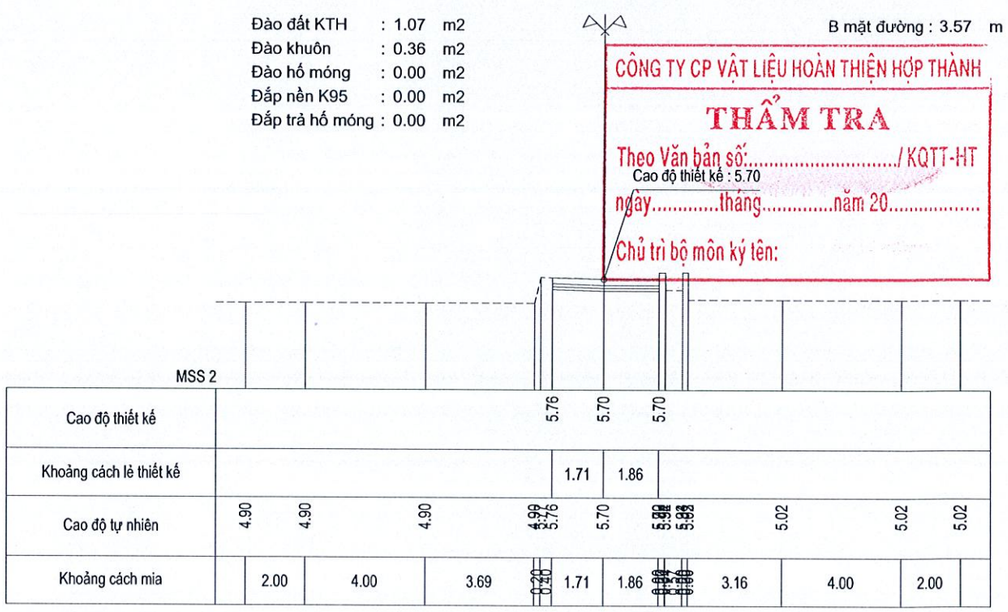

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC DỌC TUYẾN 05
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN KIỂM TRA CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	TRẦN TUẤN LONG TRẦN HUY KIÊN NGUYỄN VĂN BÌNH			TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : TN.T5-01 LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc 4
Km 0 + 60.00

Đào đất KTH : 1.08 m2
Đào khuôn : 0.44 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.60 m

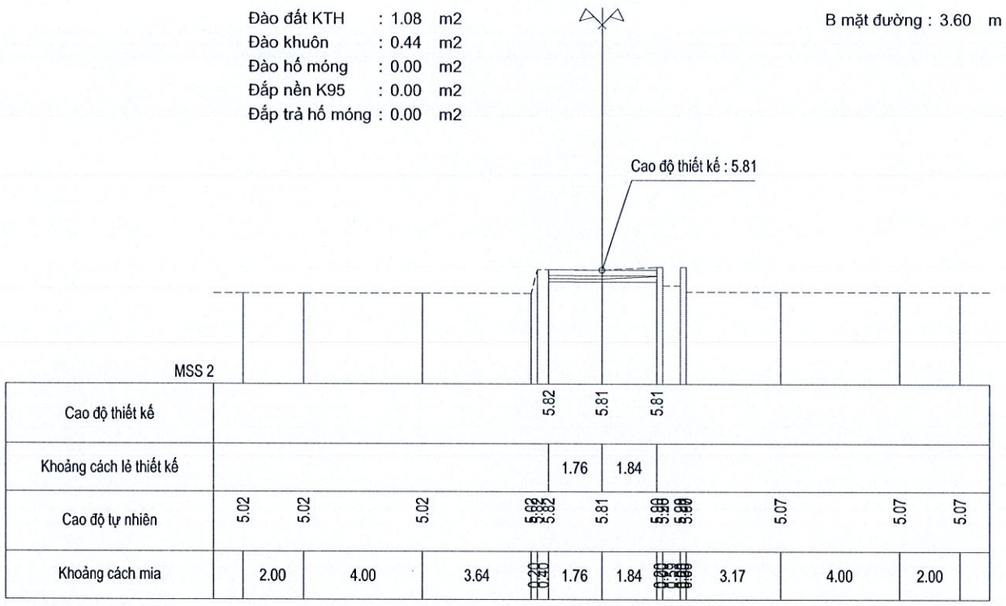

Cọc D1
Km 0 + 88.46

Đào đất KTH : 1.11 m2
Đào khuôn : 0.37 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.69 m

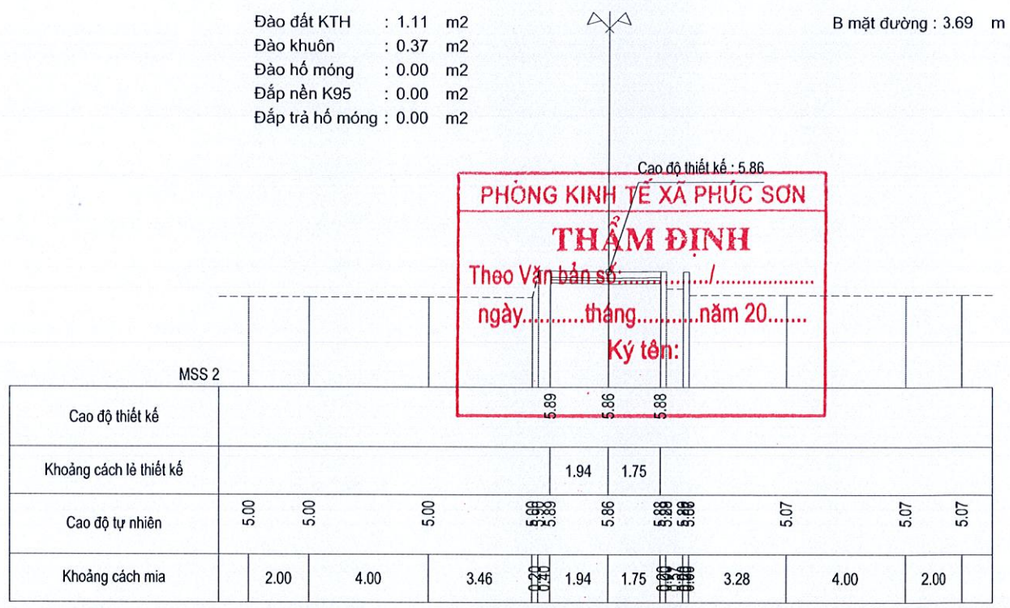

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc 5
Km 0 + 80.00

Đào đất KTH : 1.10 m2
Đào khuôn : 0.42 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.66 m

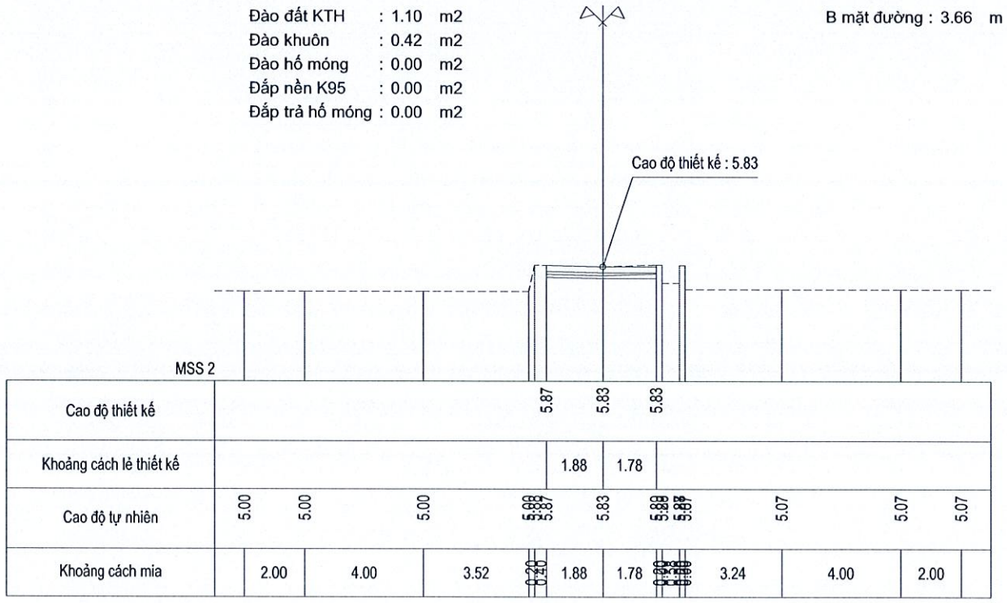

Cọc H1
Km 0 + 100.00

Đào đất KTH : 1.15 m2
Đào khuôn : 0.38 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.83 m

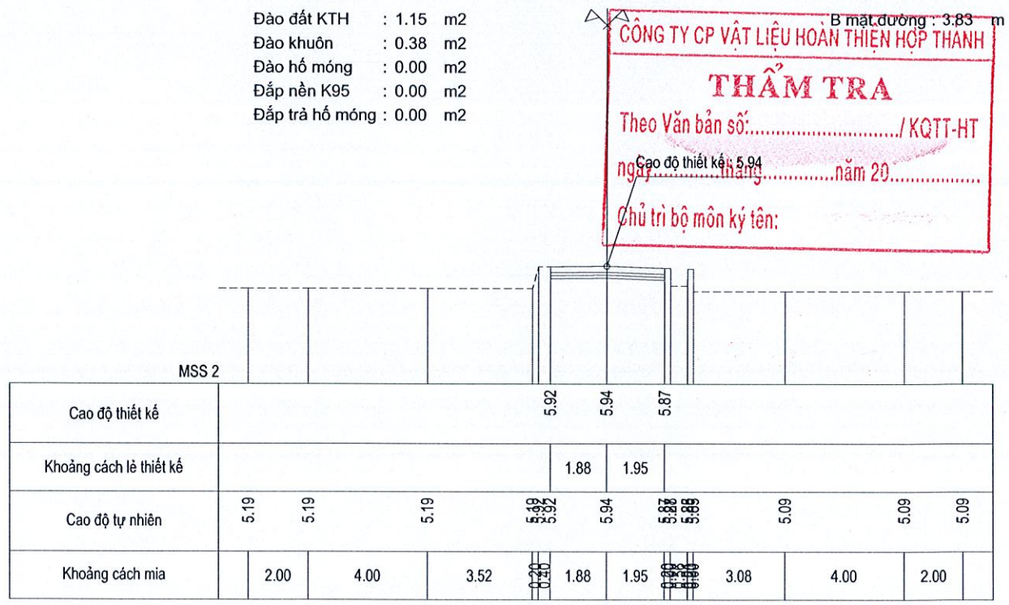

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC DỌC TUYẾN 05
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : TN.T5-02
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

Cọc 6
Km 0 + 120.00

Đào đất KTH : 1.72 m2
Đào khuôn : 0.42 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.23 m

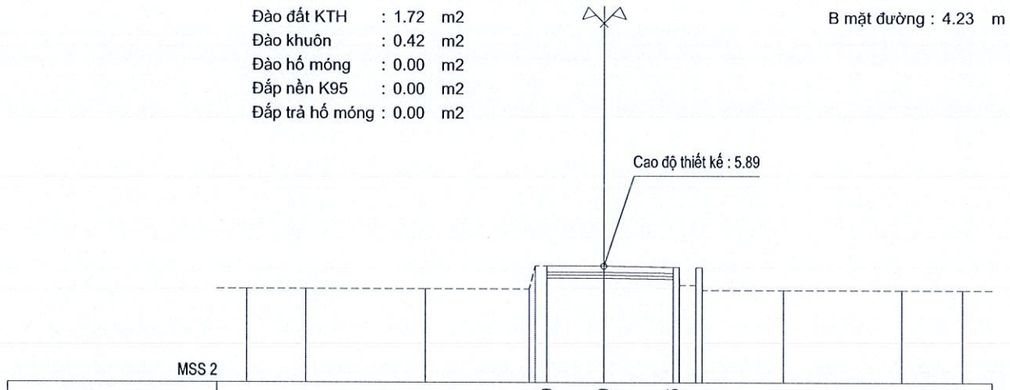

| | | |

Cọc H2
Km 0 + 200.00

Đào đất KTH : 1.29 m2
Đào khuôn : 0.64 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 6.43 m

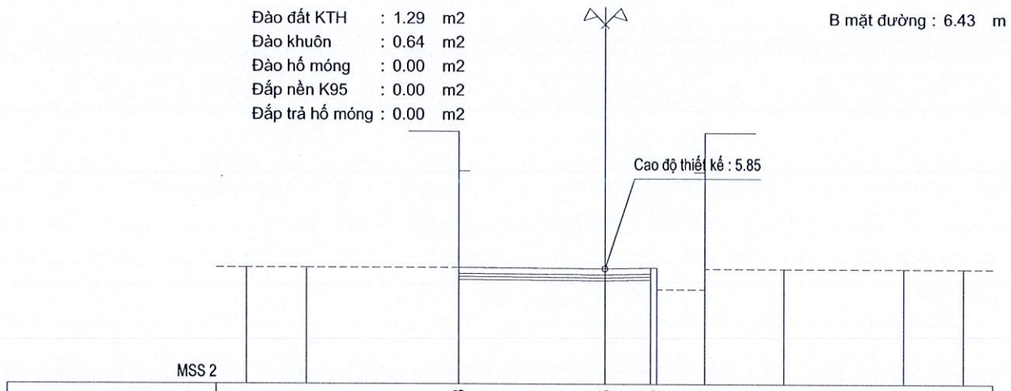

MSS 2

| | | |

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình					Khối lượng				
			Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	B mặt đường	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	DT5		0.00	2.42	0.00	0.00	0.00	6.05										
		4.32							0.61	1.42	0	0	0	2.66	6.11	0	0	0
2	1		1.23	0.41	0.00	0.00	0.00	4.11										
		15.68							1.15	0.39	0	0	0	18.03	6.04	0	0	0
3	2		1.07	0.36	0.00	0.00	0.00	3.56										
		20							1.07	0.36	0	0	0	21.40	7.2	0	0	0
4	3		1.07	0.36	0.00	0.00	0.00	3.57										
		20							1.08	0.4	0	0	0	21.50	8	0	0	0
5	4		1.08	0.44	0.00	0.00	0.00	3.60										
		20							1.09	0.43	0	0	0	21.80	8.6	0	0	0
6	5		1.10	0.42	0.00	0.00	0.00	3.66										
		8.46							1.11	0.4	0	0	0	9.35	3.34	0	0	0
7	D1		1.11	0.37	0.00	0.00	0.00	3.69										
		11.54							1.13	0.38	0	0	0	13.04	4.33	0	0	0
8	H1		1.15	0.38	0.00	0.00	0.00	3.83										
		20							1.44	0.4	0	0	0	28.70	8	0	0	0
9	6		1.72	0.42	0.00	0.00	0.00	4.23										
		20							1.59	0.45	0	0	0	31.80	9.1	0	0	0
10	7		1.46	0.49	0.00	0.00	0.00	4.87										
		20							1.6	0.53	0	0	0	32	10.70	0	0	0
11	8		1.74	0.58	0.00	0.00	0.00	5.81										
		20							1.59	0.65	0	0	0	31.80	13	0	0	0
12	9		1.44	0.72	0.00	0.00	0.00	7.20										
		20							1.37	0.68	0	0	0	27.30	13.60	0	0	0
13	H2		1.29	0.64	0.00	0.00	0.00	6.43										
		20							1.4	0.6	0	0	0	28	12.10	0	0	0
14	10		1.51	0.57	0.00	0.00	0.00	5.05										
		20							1.56	0.53	0	0	0	31.20	10.70	0	0	0
15	11		1.61	0.50	0.00	0.00	0.00	5.38										
		7.59							1.69	0.56	0	0	0	12.83	4.29	0	0	0
16	CT5		1.77	0.63	0.00	0.00	0.00	6.00										
	Tổng													331.40	125.11	0	0	0

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LÊU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 5
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : / BẢN VẼ SỐ : KLĐĐ_T5
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 6

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	1419.06 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

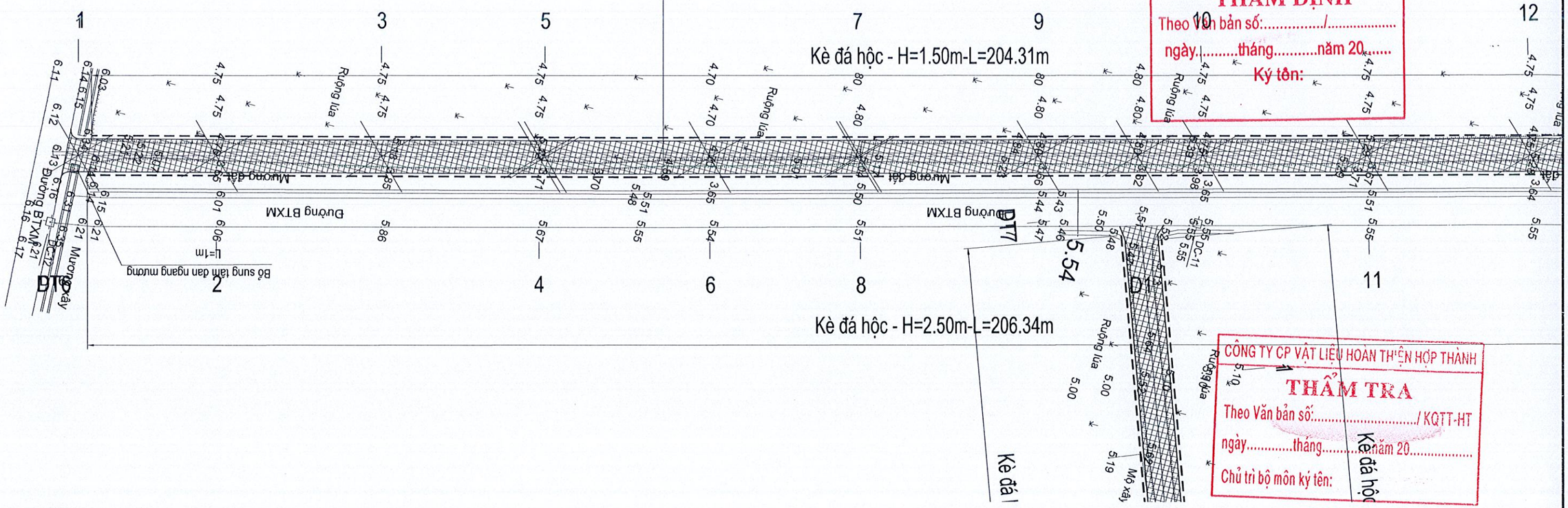

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

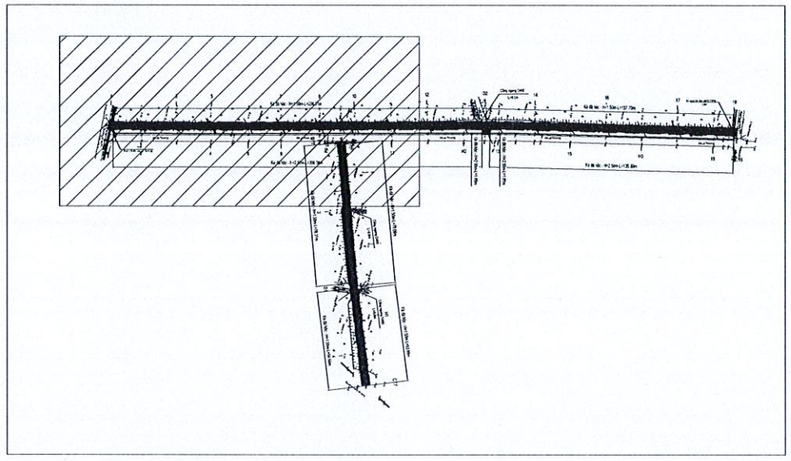

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 06	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T6-01
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	1419.06 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

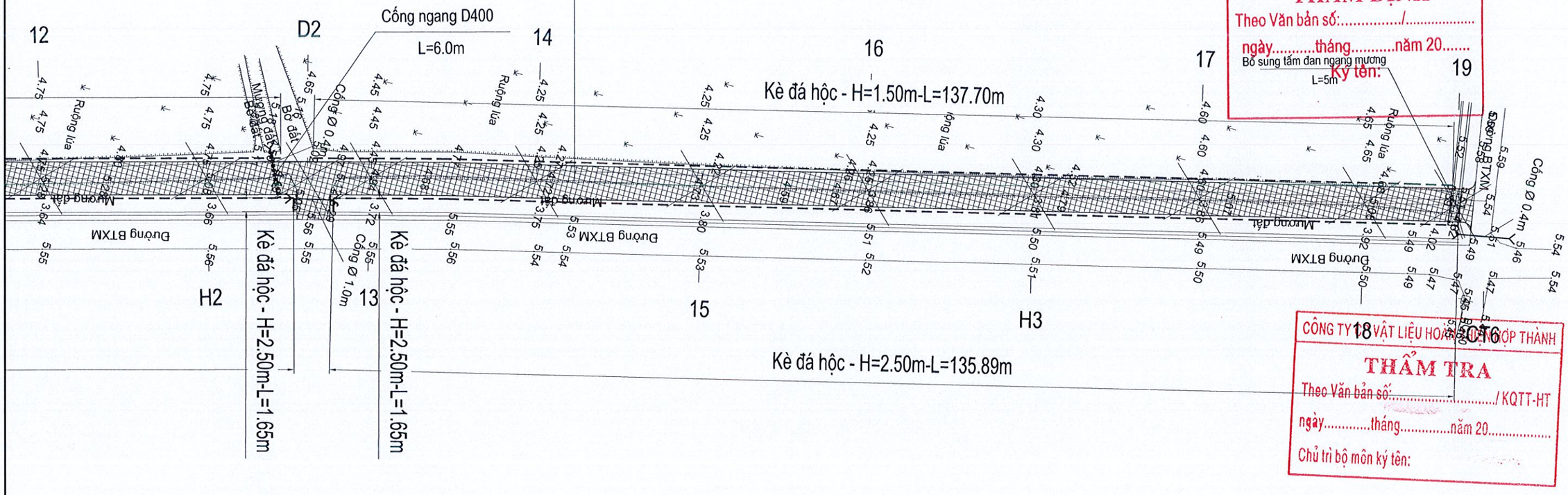

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

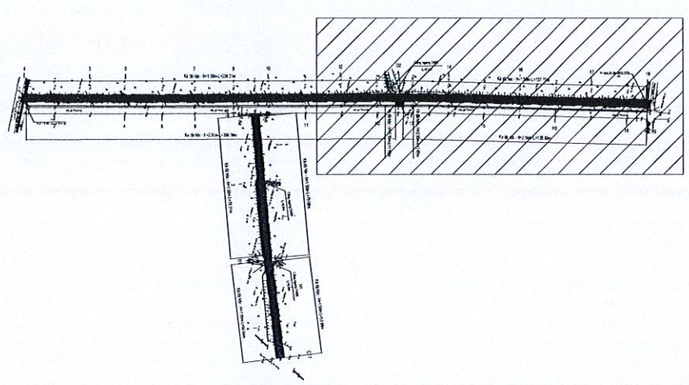

KÝ HIỆU:

- MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI
- KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY... THÁNG... NĂM 202... **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 06	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T6-02
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

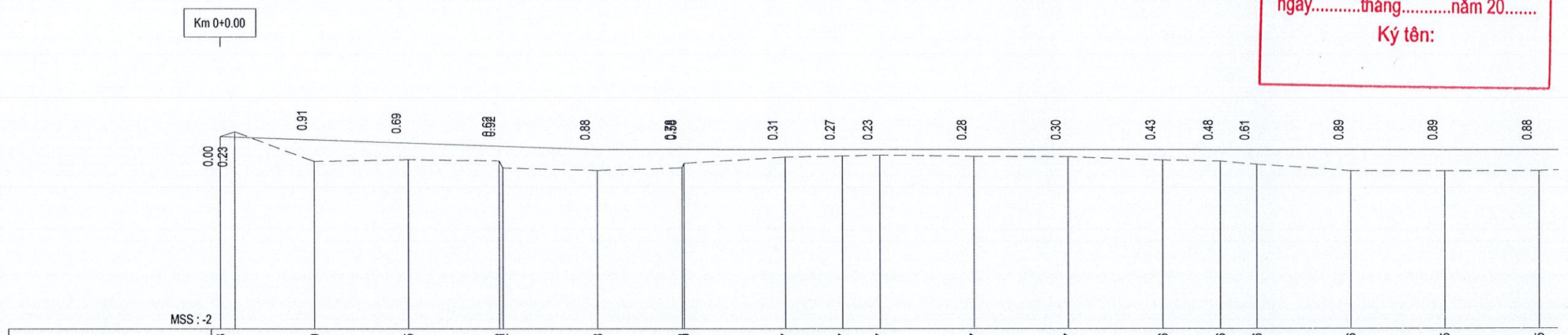

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN ỐP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTĐ-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	TRẮC DỌC TUYẾN 06	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD.T6-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

Km 0+354.73

Cao độ thiết kế		5.55	5.55	5.55	5.54	5.54	5.54
Dốc dọc thiết kế							
Cao độ tự nhiên		4.67	4.80	5.00	5.11	5.54	5.54
Khoảng cách lẻ			20.00	20.00	20.00	11.03	3.70
Khoảng cách cộng dồn		280.00	300.00	320.00	340.00	351.03	354.73
Tên cọc		16	H3	17	18	19	CT6
Lý trình	Km		H3			Km 0+354.73	
Đoạn thẳng - Đoạn cong							

MSS : -2

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH

TRẮC DỌC TUYẾN 06

TỶ LỆ BẢN VẼ :

BẢN VẼ SỐ : TD.T6-02

LẦN XUẤT BẢN: 01

MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc DT6
Km 0 + 0.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 0.00 m

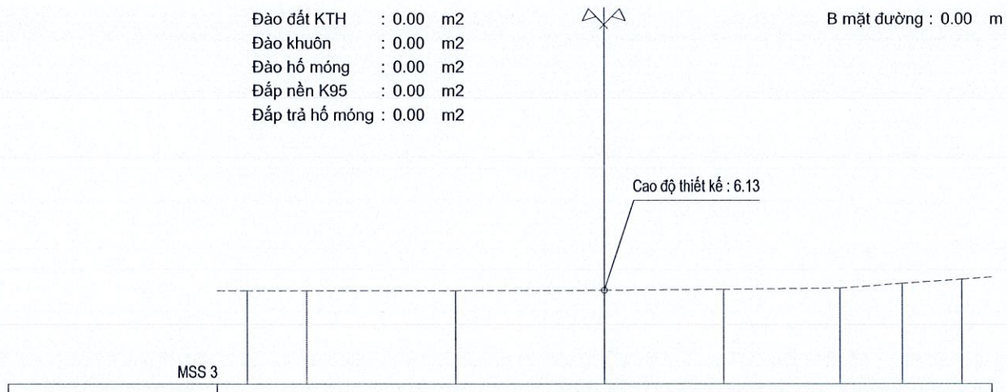

Cao độ thiết kế								
Khoảng cách lẻ thiết kế								
Cao độ tự nhiên	6.11	6.11	6.12	6.13	6.16	6.20	6.35	6.49
Khoảng cách mia	2.00	5.00	5.00	4.00	3.93	2.07	2.00	

Cọc 2
Km 0 + 20.00

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 2.85 m2
Đắp nền K95 : 5.39 m2
Đắp trả hố móng : 0.66 m2

B mặt đường : 4.00 m

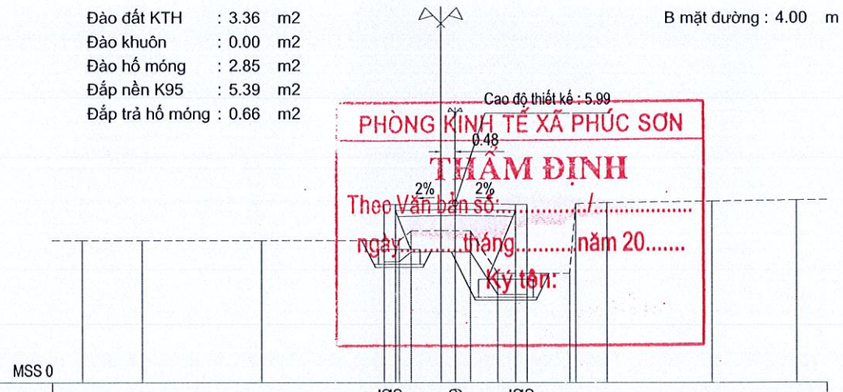

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cao độ thiết kế	5.95	5.85								5.99										5.95	5.95			
Khoảng cách lẻ thiết kế										0.40	2.00	2.00								0.40				
Cao độ tự nhiên	4.75	4.75			4.75	5.07	5.08	5.07	3.65	3.95	3.95	6.01			6.06				6.10					
Khoảng cách mia	2.00	4.00		4.61	0.40	0.99	0.99	0.90	2.44	0.20	1.05	3.52			2.90									

Cọc 1
Km 0 + 3.09

Đào đất KTH : 3.73 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.84 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.00 m

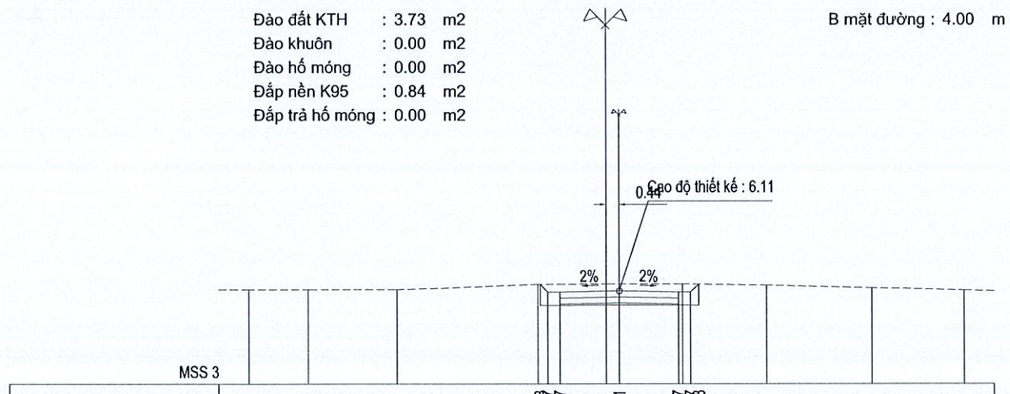

Cao độ thiết kế	6.33	6.07				6.11				6.07	6.33													
Khoảng cách lẻ thiết kế	0.26	0.26	2.00	2.00	0.40	0.26																		
Cao độ tự nhiên	6.15	6.15		6.15		6.33	6.34		6.34		6.30			6.21			6.13							
Khoảng cách mia	2.00	2.98		4.72		2.30	2.58		2.80		3.53			3.09										

Cọc 3
Km 0 + 40.00

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 4.74 m2
Đắp nền K95 : 5.26 m2
Đắp trả hố móng : 0.87 m2

B mặt đường : 4.00 m

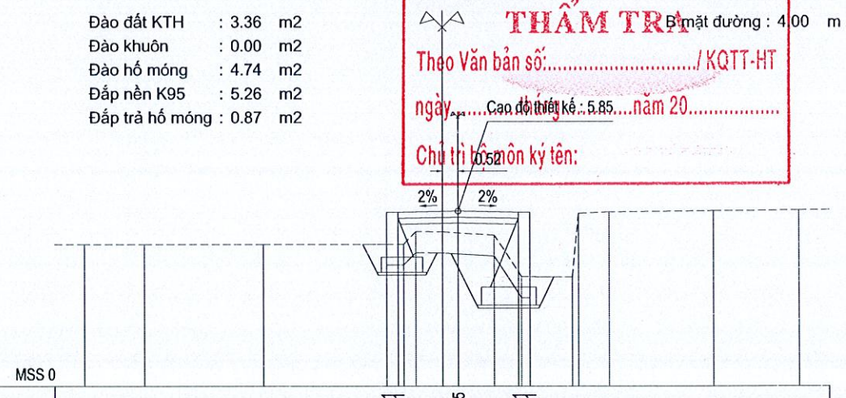

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra ký tên:

Cao độ thiết kế	5.81	5.81				5.85				5.81	5.81													
Khoảng cách lẻ thiết kế						0.40	2.00	2.00		0.40														
Cao độ tự nhiên	4.75	4.75		4.75		4.75	5.17	5.16	5.05	3.66	3.95	5.82			5.86				5.89					
Khoảng cách mia	2.00	4.00		4.71		0.40	0.89	1.73	0.90	1.74	0.20	1.03		3.50			2.90							

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202...
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

M.S.D.N: 0105379833 CÔNG TY KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

TRẮC NGANG TUYẾN 06

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T6-01
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc 4
Km 0 + 59.24

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 5.73 m2
Đắp nền K95 : 5.23 m2
Đắp trả hố móng : 1.10 m2

B mặt đường : 4.00 m

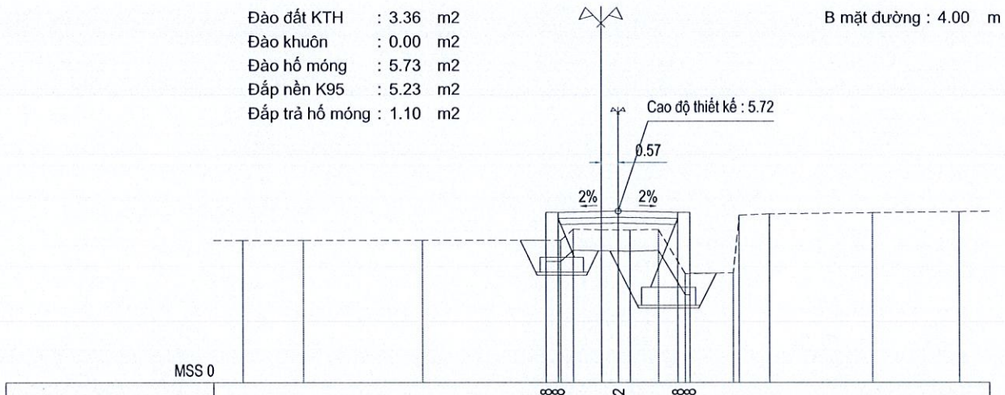

| | | |

Cọc 8
Km 0 + 98.41

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 5.65 m2
Đắp nền K95 : 5.21 m2
Đắp trả hố móng : 1.41 m2

B mặt đường : 4.00 m

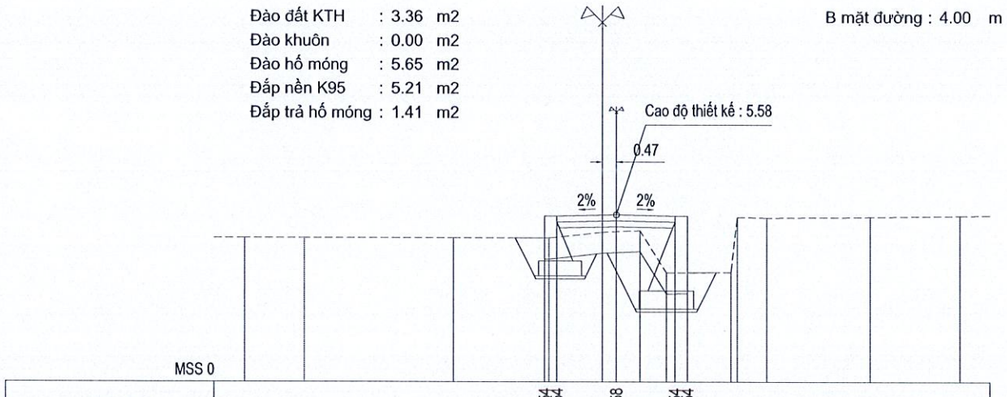

| | | |

Cọc 11
Km 0 + 160.00

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 6.74 m2
Đắp nền K95 : 5.15 m2
Đắp trả hố móng : 1.40 m2

B mặt đường : 4.00 m

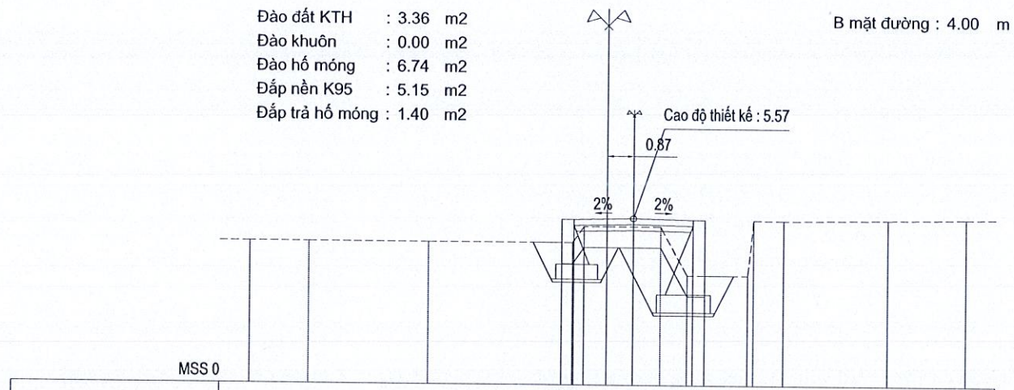

| | | |

Cọc 13
Km 0 + 220.00

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 4.81 m2
Đắp nền K95 : 5.23 m2
Đắp trả hố móng : 1.44 m2

B mặt đường : 4.00 m

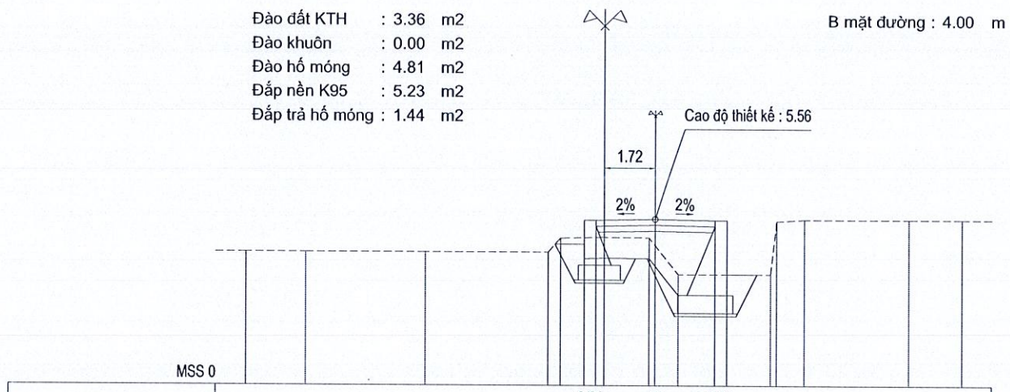

| | | |

Cọc H3
Km 0 + 300.00

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 4.68 m2
Đắp nền K95 : 5.29 m2
Đắp trả hố móng : 1.21 m2

B mặt đường : 4.00 m

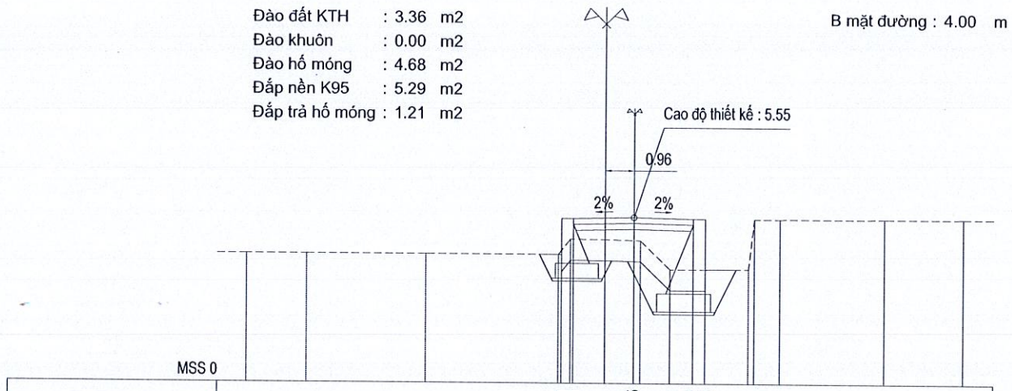

| | | |

Cọc CT6
Km 0 + 354.73

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 0.00 m

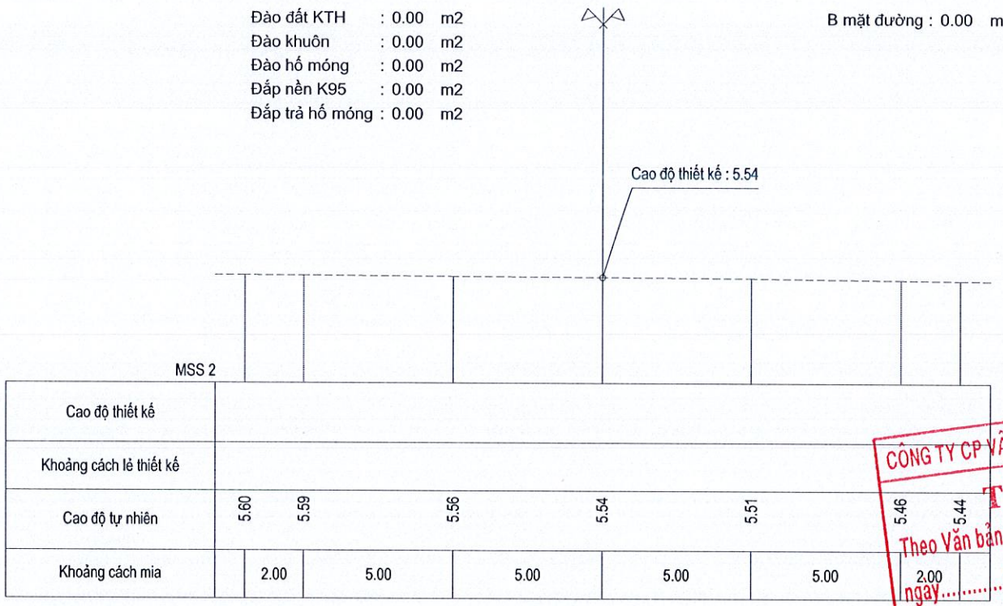

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 06
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : TN.T6-07
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình					Khối lượng				
			Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	B mặt đường	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	DT6		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00										
		3.09							1.87	0	0	0.42	0	5.76	0	0	1.3	0
2	1		3.73	0.00	0.00	0.84	0.00	4.00										
		16.91							3.54	0	1.43	3.11	0.33	59.95	0	24.10	52.67	5.58
3	2		3.36	0.00	2.85	5.39	0.66	4.00										
		20							3.36	0	3.79	5.32	0.77	67.20	0	75.90	106.50	15.30
4	3		3.36	0.00	4.74	5.26	0.87	4.00										
		19.24							3.36	0	5.24	5.25	0.99	64.65	0	100.72	100.91	18.95
5	4		3.36	0.00	5.73	5.23	1.10	4.00										
		0.76							3.36	0	5.55	5.31	1.12	2.55	0	4.22	4.04	0.85
6	5		3.36	0.00	5.37	5.39	1.13	4.00										
		20							3.36	0	5.31	5.38	1.21	67.20	0	106.30	107.50	24.30
7	6		3.36	0.00	5.26	5.36	1.30	4.00										
		18							3.36	0	5.38	5.33	1.36	60.48	0	96.93	95.85	24.39
8	7		3.36	0.00	5.51	5.29	1.41	4.00										
		0.41							3.36	0	5.58	5.25	1.41	1.38	0	2.29	2.15	0.58
9	8		3.36	0.00	5.65	5.21	1.41	4.00										
		21.59							3.36	0	6.16	5.18	1.42	72.54	0	132.89	111.84	30.55
10	9		3.36	0.00	6.66	5.15	1.42	4.00										
		12							3.36	0	6.8	5.15	1.42	40.32	0	81.60	61.80	16.98
11	D1		3.36	0.00	6.94	5.15	1.41	4.00										
		8							3.36	0	7.02	5.15	1.4	26.88	0	56.12	41.20	11.16
12	10		3.36	0.00	7.09	5.15	1.38	4.00										
		20							3.36	0	6.92	5.15	1.39	67.20	0	138.60	103	27.80
13	11		3.36	0.00	6.74	5.15	1.40	4.00										
		20							3.36	0	6.63	5.15	1.39	67.20	0	132.60	103	27.80
14	12		3.36	0.00	6.52	5.15	1.38	4.00										
		20							3.36	0	6.1	5.17	1.39	67.20	0	122	103.30	27.80
15	H2		3.36	0.00	5.68	5.18	1.40	4.00										
		12.22							5.35	0	2.84	6.48	0.7	65.38	0	34.70	79.19	8.55
16	D2		7.34	0.00	0.00	7.78	0.00	7.02										
		7.78							5.35	0	2.4	6.51	0.72	41.62	0	18.71	50.61	5.6
17	13		3.36	0.00	4.81	5.23	1.44	4.00										
		20							3.36	0	4.43	5.29	1.33	67.20	0	88.70	105.80	26.50
18	14		3.36	0.00	4.06	5.35	1.21	4.00										
		20							3.36	0	4.13	5.35	1.17	67.20	0	82.50	107	23.50
19	15		3.36	0.00	4.19	5.35	1.14	4.00										
		20							3.36	0	4.29	5.36	1.17	67.20	0	85.70	107.10	23.50
20	16		3.36	0.00	4.38	5.36	1.21	4.00										
		20							3.36	0	4.53	5.33	1.21	67.20	0	90.60	106.50	24.20
21	H3		3.36	0.00	4.68	5.29	1.21	4.00										
		20							3.36	0	5.19	5.25	1.37	67.20	0	103.80	104.90	27.30
22	17		3.36	0.00	5.70	5.20	1.52	4.00										
		20							3.36	0	5.96	5.19	1.57	67.20	0	119.20	103.70	31.40
23	18		3.36	0.00	6.22	5.17	1.62	4.00										
		11.03							3.36	0	6.39	5.16	1.68	37.01	0	70.54	56.91	18.48
24	19		3.35	0.00	6.57	5.15	1.73	4.00										
		3.7							1.68	0	3.29	2.58	0.86	6.2	0	12.15	9.53	3.2
25	CT6		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00										
	Tổng													1223.91	0	1780.57	1826.30	424.27

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 6

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KLĐĐ_T6
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 7

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

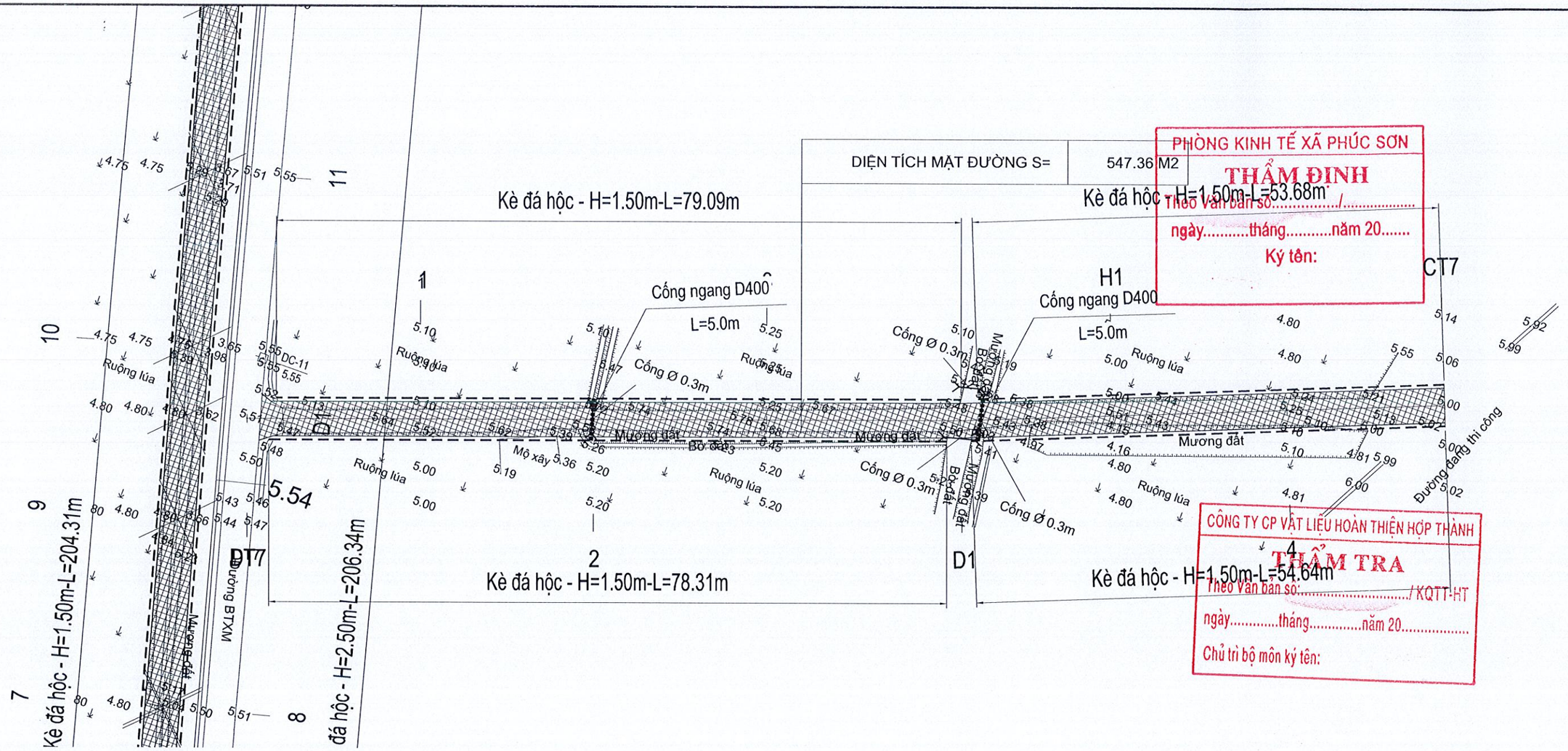
DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S= 547.36 M2
Kè đá hộc - H=1.50m-L=79.09m
Kè đá hộc - H=1.50m-L=53.68m
Kè đá hộc - H=1.50m-L=204.31m
Kè đá hộc - H=2.50m-L=206.34m
Kè đá hộc - H=1.50m-L=78.31m
Kè đá hộc - H=1.50m-L=54.64m
Cống ngang D400
L=5.0m
Cống Ø 0.3m
Cống Ø 0.3m
Cống ngang D400
L=5.0m
Cống Ø 0.3m
Cống Ø 0.3m
Mương đất
Mương đất
Mương đất
Bờ cao 3
Mương đất
Mương đất
Mương đất

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

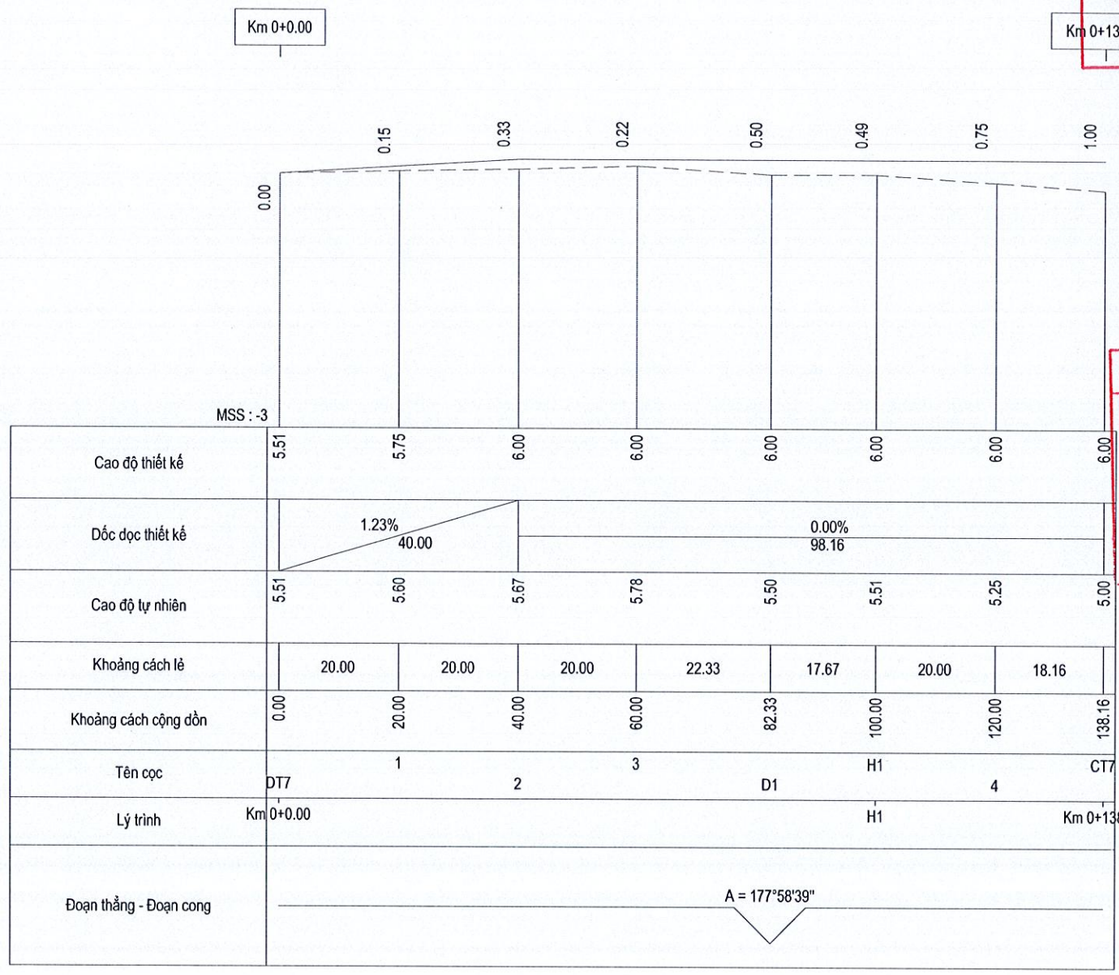

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC DỌC TUYẾN 07	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD.T7-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

Cọc DT7
Km 0 + 0.00

Đào đất KTH : 2.80 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 1.20 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.00 m

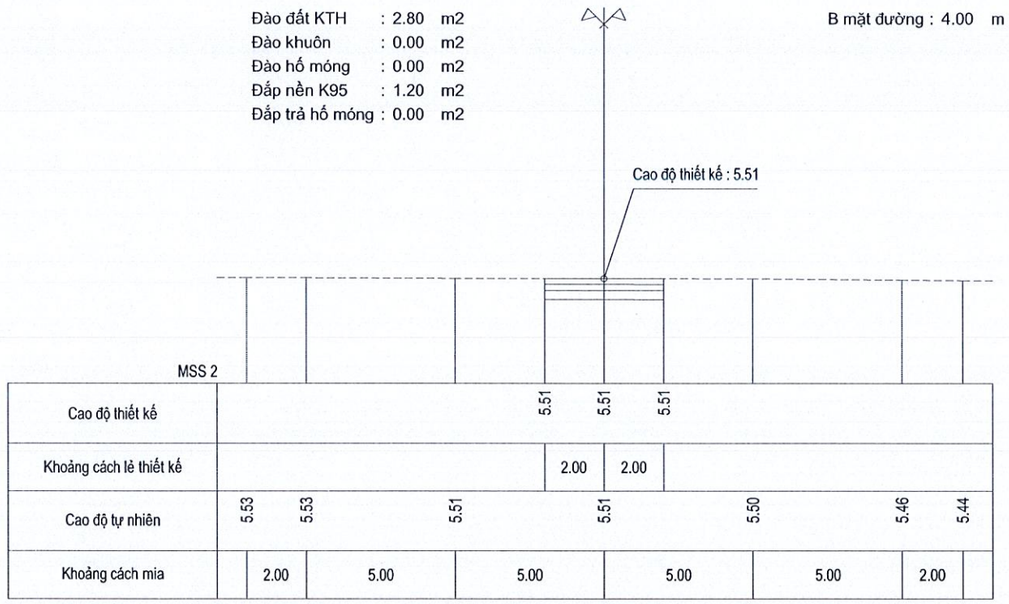

Cọc 2
Km 0 + 40.00

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 3.87 m2
Đắp nền K95 : 3.44 m2
Đắp trả hố móng : 1.30 m2

B mặt đường : 4.00 m

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

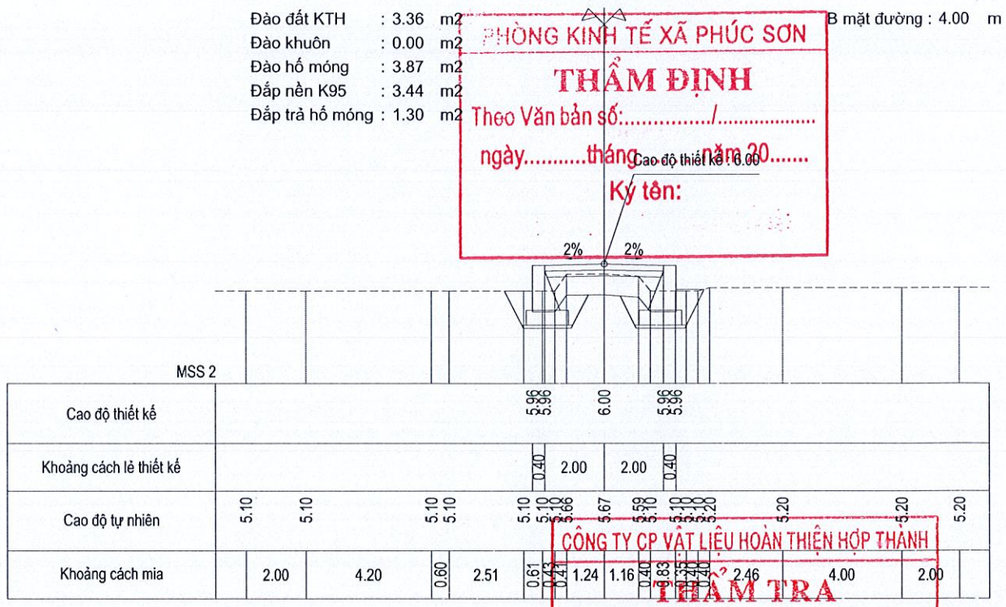

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Cọc 1
Km 0 + 20.00

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 5.06 m2
Đắp nền K95 : 3.27 m2
Đắp trả hố móng : 1.63 m2

B mặt đường : 4.00 m

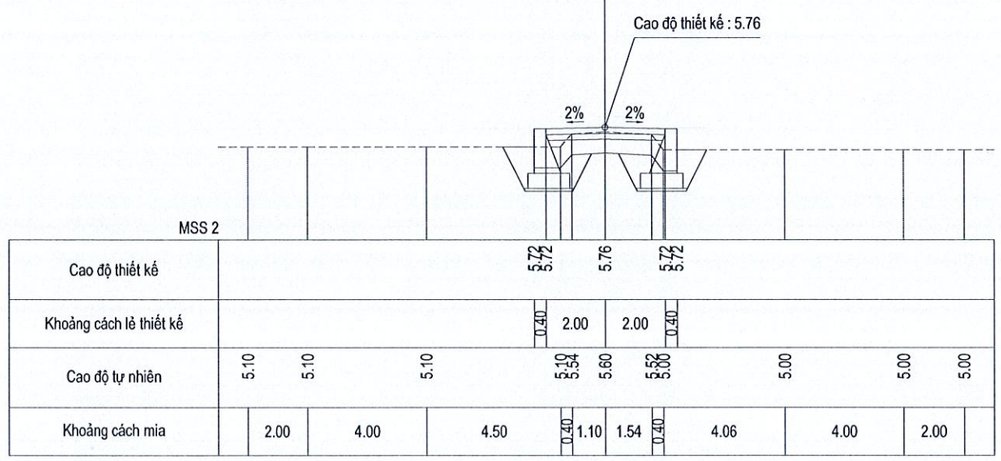

Cọc 3
Km 0 + 60.00

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 4.26 m2
Đắp nền K95 : 3.34 m2
Đắp trả hố móng : 1.45 m2

B mặt đường : 4.00 m

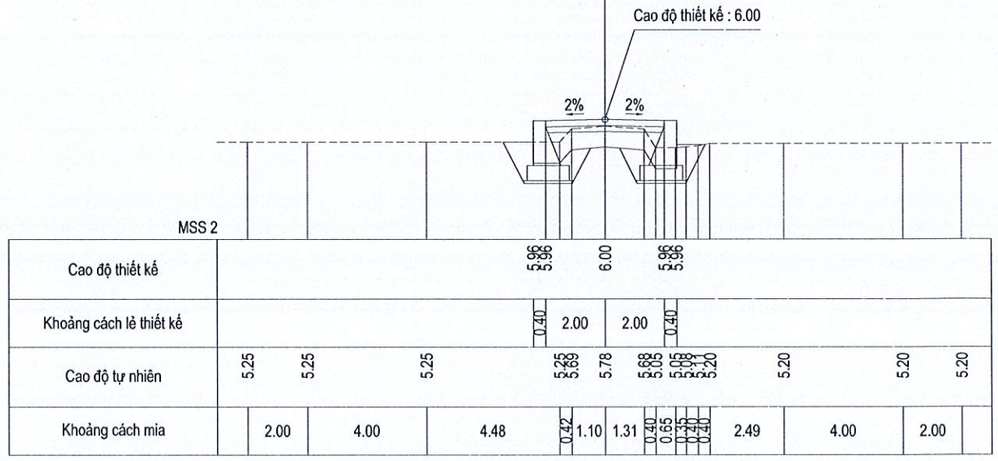

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ THỰC HIỆN — TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA — TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ — NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 07 TỶ LỆ BẢN VẼ : — BẢN VẼ SỐ : TN.T7-01 LẦN XUẤT BẢN: 01 — MÃ SỐ DỰ ÁN :
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**				

Cọc D1
Km 0 + 82.33

Đào đất KTH : 4.05 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 2.27 m2
Đắp nền K95 : 4.82 m2
Đắp trả hố móng : 0.66 m2

B mặt đường : 4.00 m

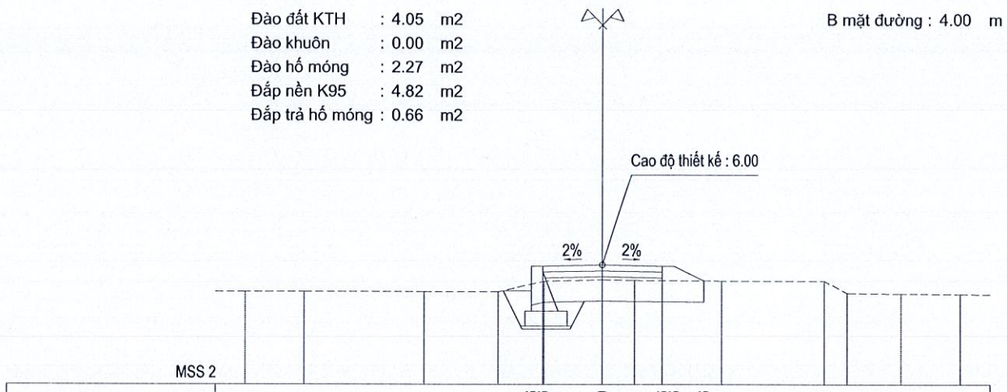

Cao độ thiết kế					5.96 5.96		6.00		5.96 5.96		5.46		
Khoảng cách lẻ thiết kế					0.40	2.00	2.00	0.40	0.99				
Cao độ tự nhiên	5.10	5.10	5.10	5.10	5.45	5.50	5.48		5.46	5.46	5.06	5.04	5.02
Khoảng cách mia		2.00	4.00	2.50	1.54	1.96	1.10	2.90	3.43	0.77	1.80	2.00	

Cọc 4
Km 0 + 120.00

Đào đất KTH : 5.04 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 2.11 m2
Đắp nền K95 : 4.07 m2
Đắp trả hố móng : 2.82 m2

B mặt đường : 4.00 m

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

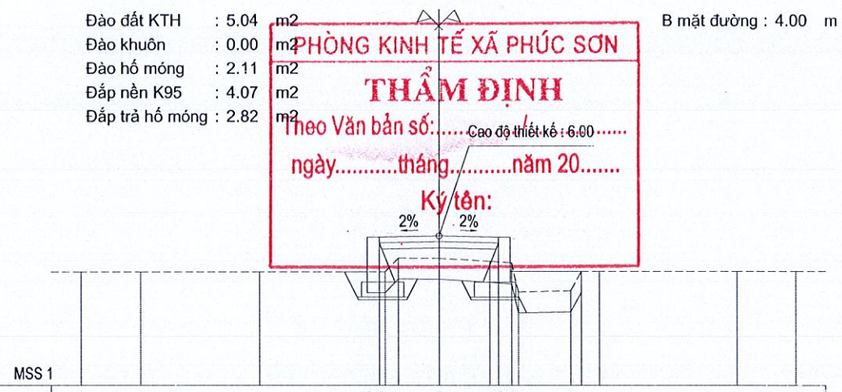

Cao độ thiết kế					5.96 5.96		6.00		5.96 5.96				
Khoảng cách lẻ thiết kế					0.40	2.00	2.00	0.40					
Cao độ tự nhiên	4.80	4.80	4.80		4.80 5.26	5.25	5.15 5.19	4.17 4.81	4.81			4.81	4.81
Khoảng cách mia		2.00	4.00		4.19	0.45	1.36	1.71	0.74 0.22	1.75	0.36 0.60	4.60	2.00

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Cọc H1
Km 0 + 100.00

Đào đất KTH : 4.88 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 2.02 m2
Đắp nền K95 : 4.18 m2
Đắp trả hố móng : 2.95 m2

B mặt đường : 4.00 m

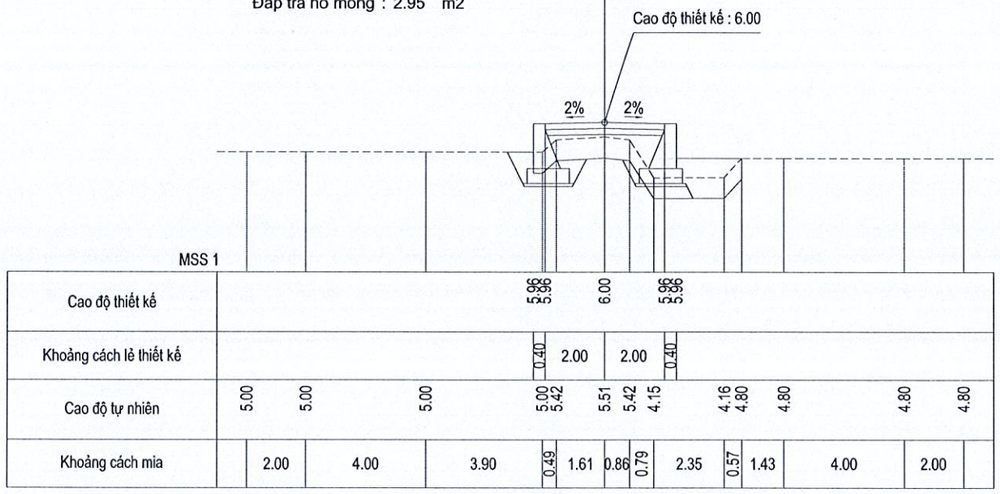

Cao độ thiết kế					5.96 5.96		6.00		5.96 5.96				
Khoảng cách lẻ thiết kế					0.40	2.00	2.00	0.40					
Cao độ tự nhiên	5.00	5.00	5.00	5.00	5.42	5.51	5.42	4.15	4.16 4.80	4.80		4.80	4.80
Khoảng cách mia		2.00	4.00	3.90	0.49	1.61	0.86	0.79	2.35	0.57	1.43	4.00	2.00

Cọc CT7
Km 0 + 138.16

Đào đất KTH : 3.36 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 2.65 m2
Đắp nền K95 : 4.35 m2
Đắp trả hố móng : 1.10 m2

B mặt đường : 4.00 m

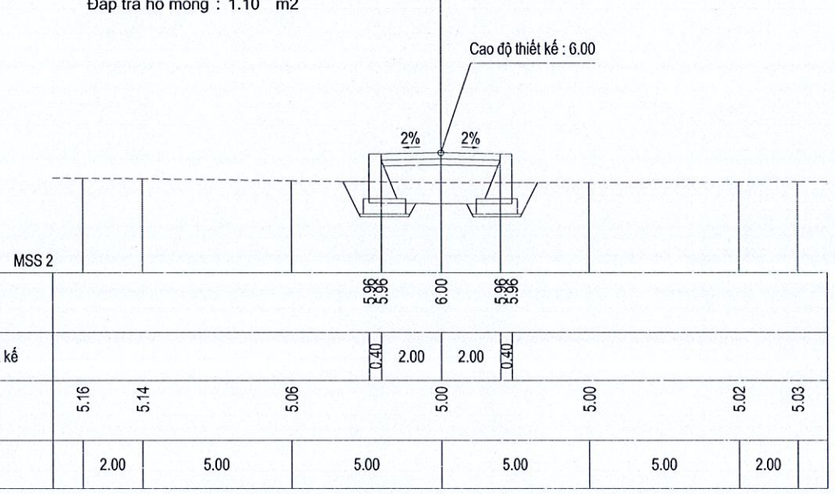

Cao độ thiết kế					5.96 5.96		6.00		5.96 5.96				
Khoảng cách lẻ thiết kế					0.40	2.00	2.00	0.40					
Cao độ tự nhiên	5.16	5.14	5.06		5.00			5.00		5.02	5.03		
Khoảng cách mia		2.00	5.00		5.00			5.00		5.00	2.00		

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY 05 THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH	

TRẮC NGANG TUYẾN 07

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T7-02
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình					Khối lượng				
			Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	B mặt đường	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	DT7		2.80	0.00	0.00	1.20	0.00	4.00										
		20							3.08	0	2.53	2.23	0.81	61.60	0	50.60	44.70	16.30
2	1		3.36	0.00	5.06	3.27	1.63	4.00										
		20							3.36	0	4.46	3.36	1.46	67.20	0	89.30	67.10	29.30
3	2		3.36	0.00	3.87	3.44	1.30	4.00										
		20							3.36	0	4.06	3.39	1.38	67.20	0	81.30	67.80	27.50
4	3		3.36	0.00	4.26	3.34	1.45	4.00										
		22.33							3.71	0	3.26	4.08	1.05	82.73	0	72.91	91.11	23.56
5	D1		4.05	0.00	2.27	4.82	0.66	4.00										
		17.67							4.46	0	2.15	4.5	1.81	78.90	0	37.90	79.52	31.89
6	H1		4.88	0.00	2.02	4.18	2.95	4.00										
		20							4.96	0	2.06	4.13	2.88	99.20	0	41.30	82.50	57.70
7	4		5.04	0.00	2.11	4.07	2.82	4.00										
		18.16							4.2	0	2.38	4.21	1.96	76.27	0	43.22	76.45	35.59
8	CT7		3.36	0.00	2.65	4.35	1.10	4.00										
	Tổng													533.10	0	416.53	509.18	221.65

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 7	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KLĐĐ_T7
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 8

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	1423.72 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

Bổ sung giằng kè đá - L=83.93m

Bổ sung giằng mương - L=122.68m

Bổ sung giằng kè đá - L=212.79m

Đường BTXM

Rãnh đất

Cống Ø 0.5m

Cống Ø 0.5m

Mương xây

Vườn

DT8

1 2 3 4 5 6 7 8 D1 D2 D3

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

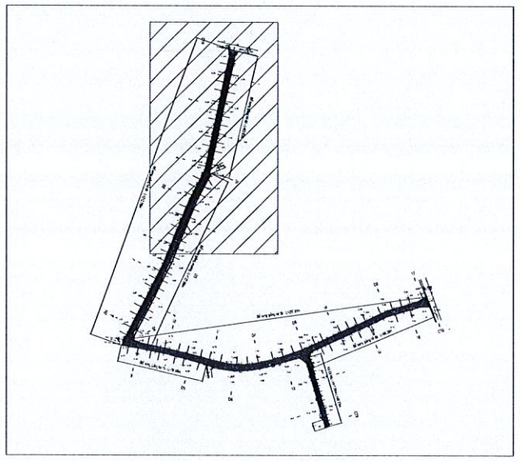

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 08	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T8-01
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

Bổ sung giằng kè đá - L=207.81m

Bổ sung giằng kè đá - L=58.68m

Kè đá hộc - H=1.20m-L=48.23m

Mương xây

Vườn

Bờ đất

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S= 1423.72 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

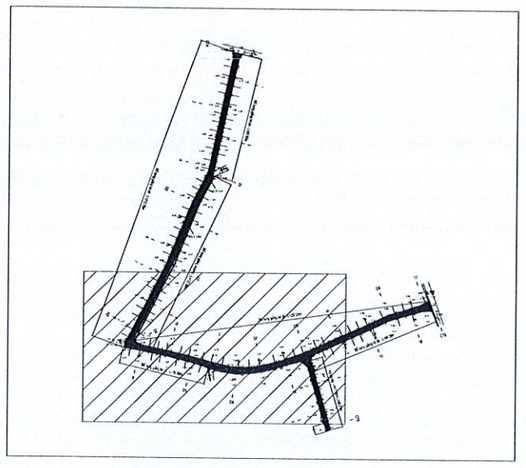

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202...
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

BÌNH ĐỒ TUYẾN 08

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T8-01
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	1423.72 M2

Bổ sung giằng kè đá - L=207.81m

Bổ sung giằng kè đá - L=89.26m

Kè đá hộc - H=1.20m-L=48.23

Đường BTXM

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:.....CT8 KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

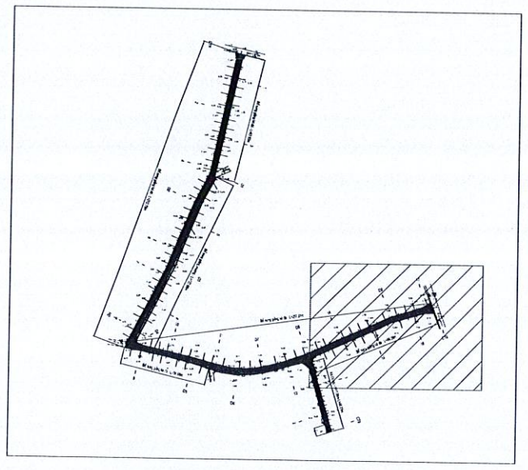

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI NGÀY THÁNG NĂM 202	BÌNH ĐỒ TUYẾN 08	
BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH		
TƯ VẤN THIẾT KẾ	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T8-01
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

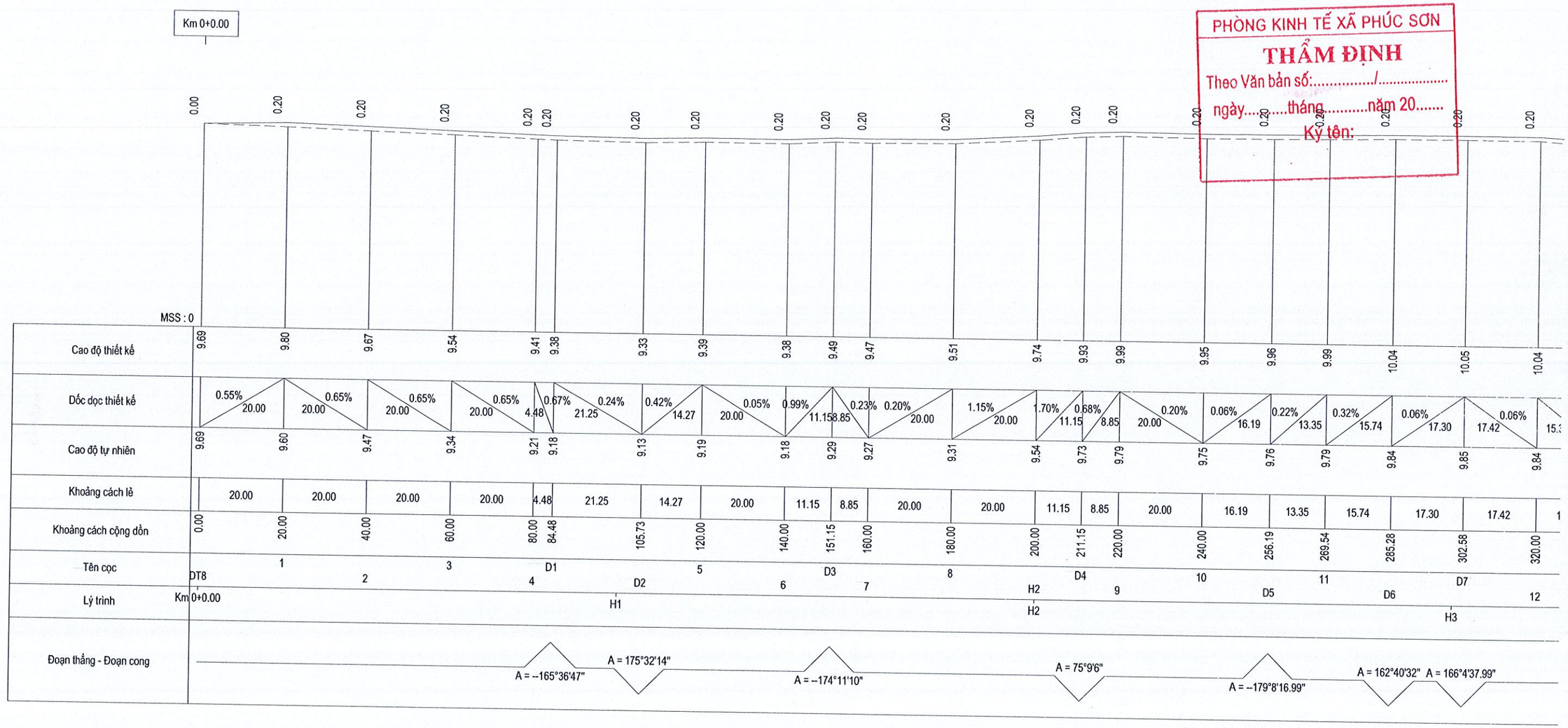

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LÈU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC DỌC TUYẾN 08
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : / BẢN VẼ SỐ : TD.T8-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

Km 0+427.47

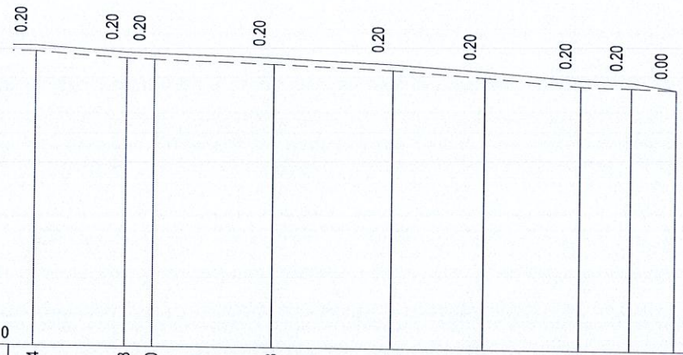

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

MSS : 0

Cao độ thiết kế	10.04	9.83	9.80	9.68	9.51	9.30	9.04	8.99	8.74
Dốc dọc thiết kế	%	1.37%	0.64%	0.60%	0.85%	1.35%	1.63%	0.59%	3.35%
		15.32	4.68	20.00	20.00	15.54	15.97	8.49	7.47
Cao độ tự nhiên	9.84	9.63	9.60	9.48	9.31	9.10	8.84	8.79	8.74
Khoảng cách lẻ		15.32	4.68	20.00	20.00	15.54	15.97	8.49	7.47
Khoảng cách cộng dồn	320.00	335.32	340.00	360.00	380.00	395.54	411.51	420.00	427.47
Tên cọc		D8		14		D9		17	
	12		13		15		16		CT8
Lý trình	Km					H4			Km 0+427.47
Đoạn thẳng - Đoạn cong		A = 172°12'52.99"				A = --171°9'49.99"			

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	TRẮC DỌC TUYẾN 08	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD.T8-02
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH		NGUYỄN TRỌNG BÌNH		

Cọc DT8
Km 0 + 0.00

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 0.00 m

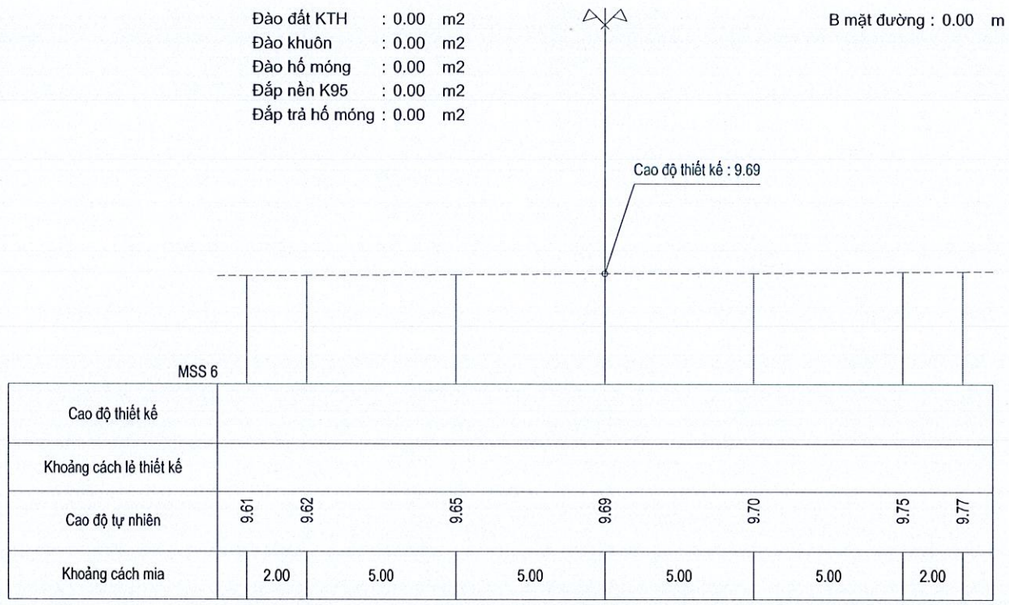

Cọc 2
Km 0 + 40.00

Đào đất KTH : 0.90 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.29 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.00 m

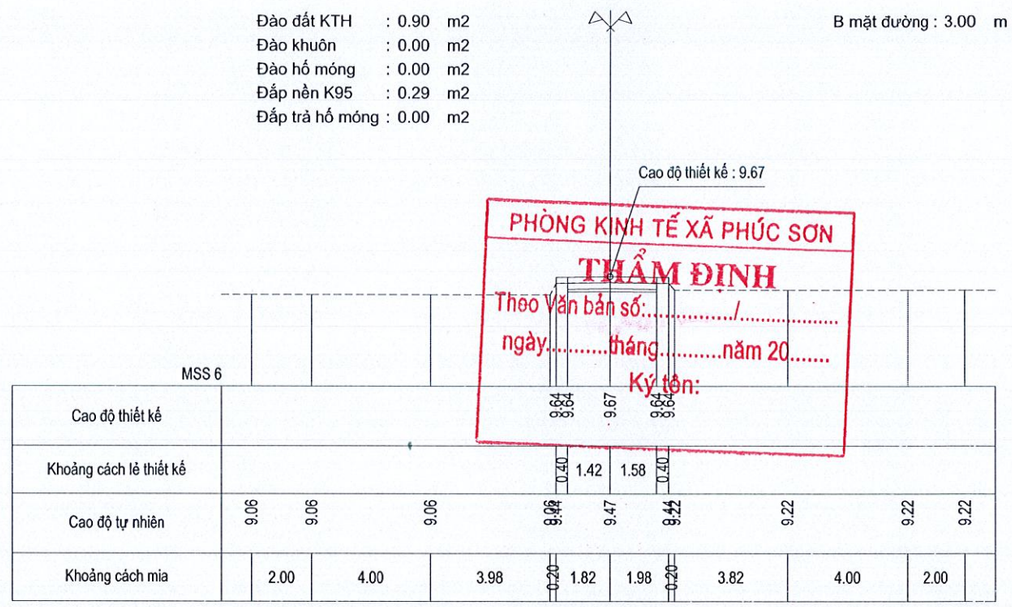

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc 1
Km 0 + 20.00

Đào đất KTH : 0.93 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.30 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.11 m

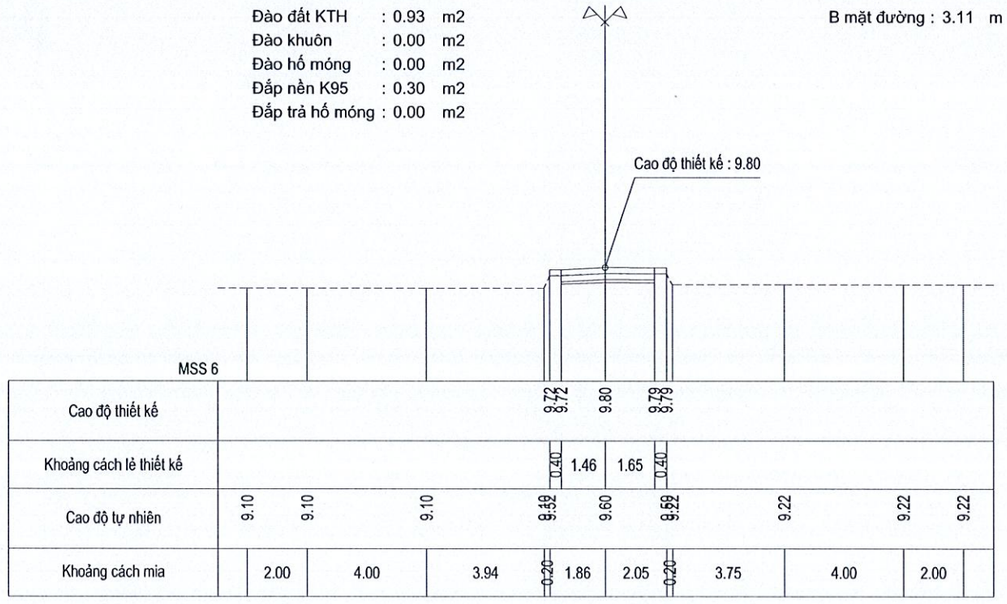

Cọc 3
Km 0 + 60.00

Đào đất KTH : 0.91 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.29 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.04 m

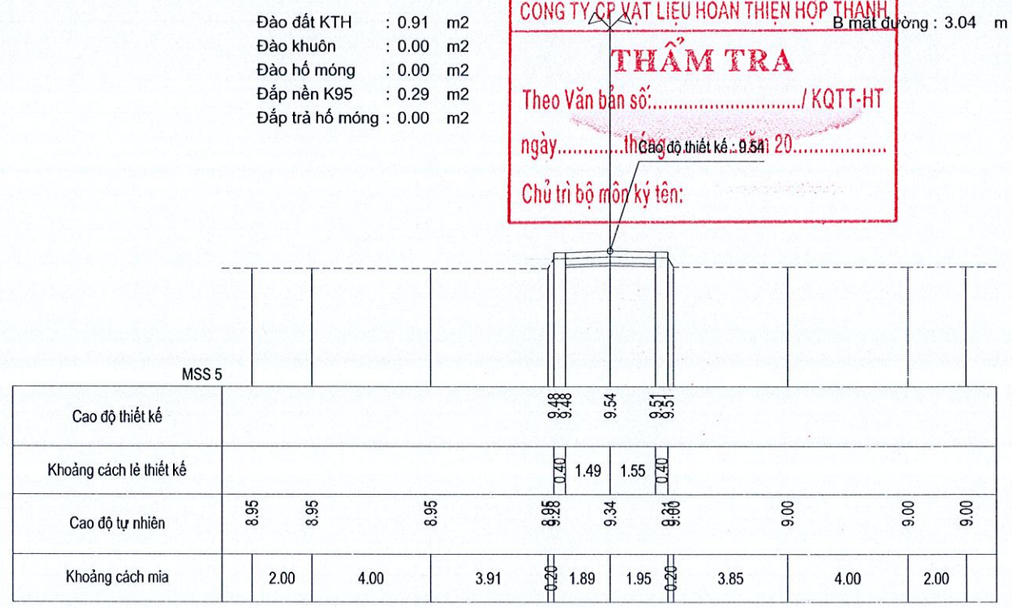

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 08
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : TN.T8-01
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

Cọc 4
Km 0 + 80.00

Đào đất KTH : 0.91 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.29 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.04 m

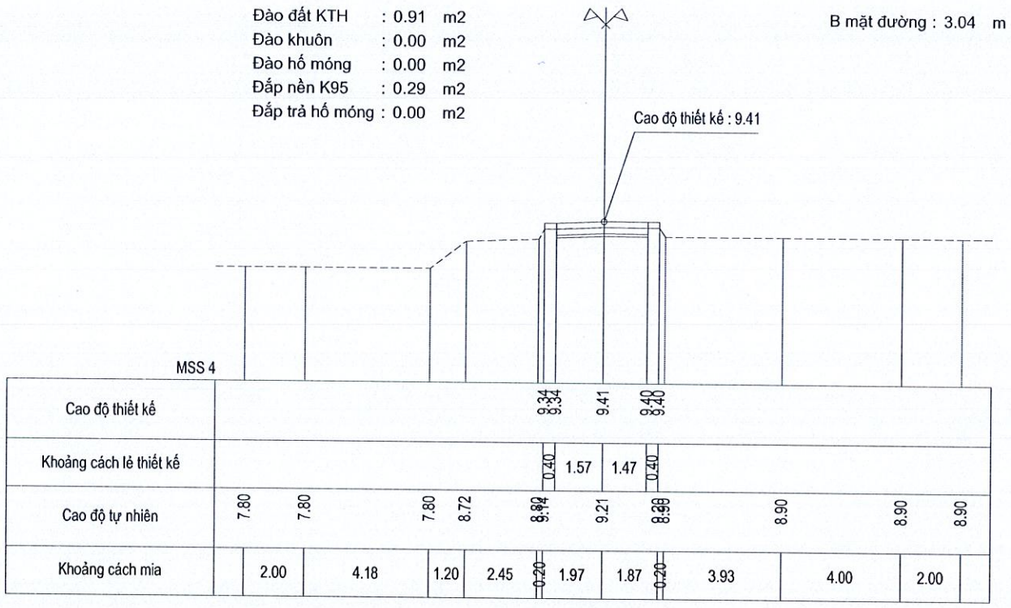

Cọc D2
Km 0 + 105.73

Đào đất KTH : 0.92 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.30 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.08 m

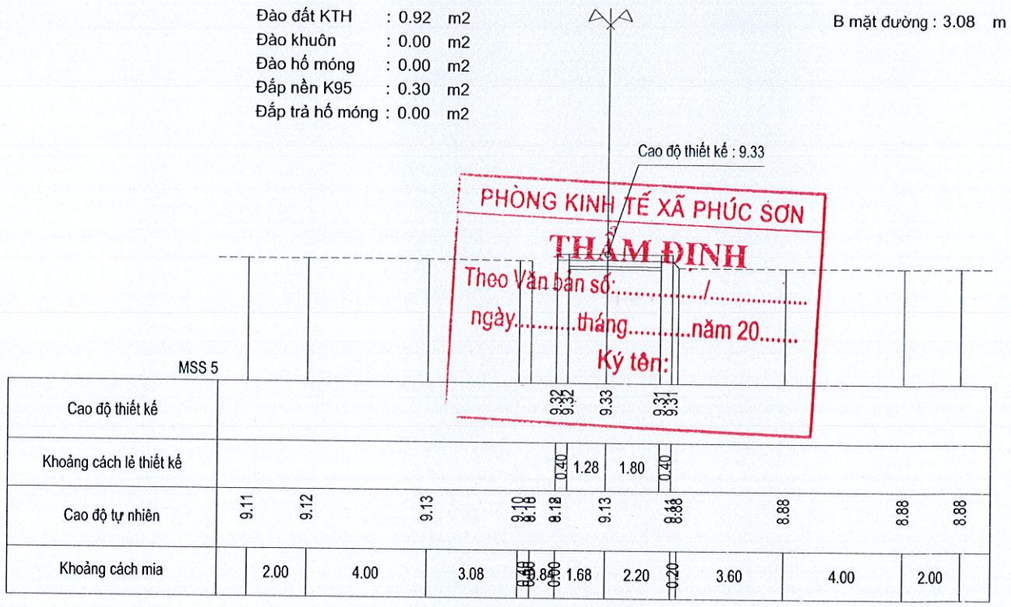

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc D1
Km 0 + 84.48

Đào đất KTH : 0.88 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.29 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 2.95 m

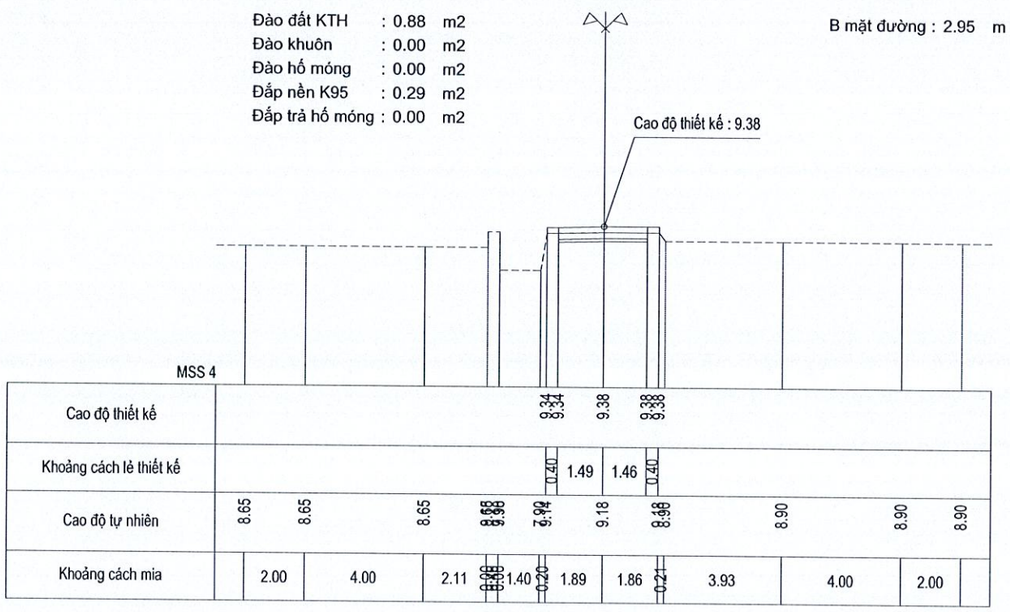

Cọc 5
Km 0 + 120.00

Đào đất KTH : 0.94 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.29 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.15 m

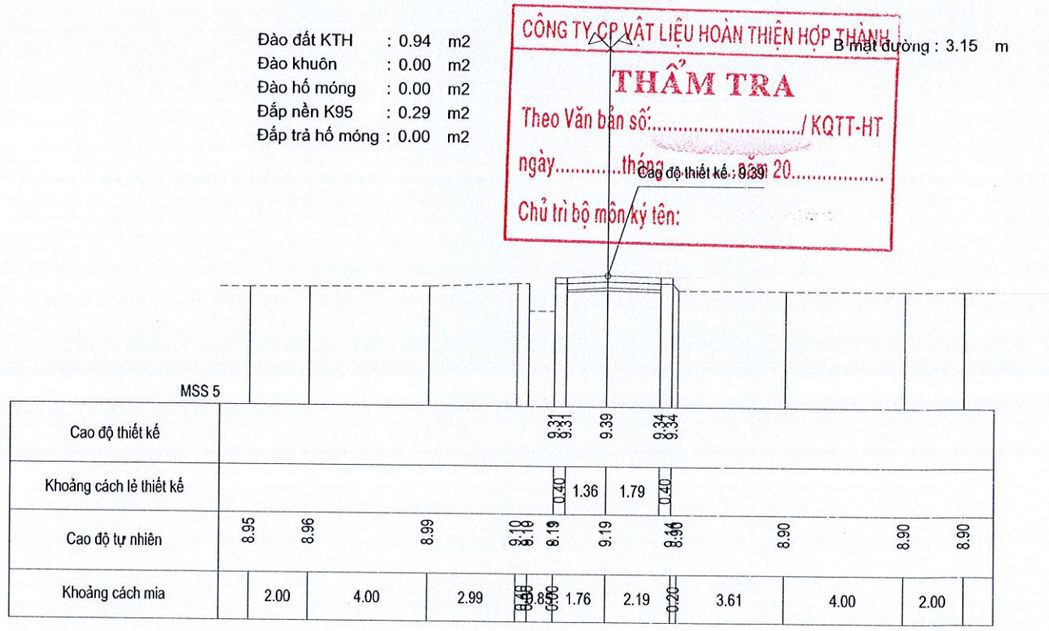

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 08	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T8-02
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

Cọc 6
Km 0 + 140.00

Đào đất KTH : 0.99 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.33 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.29 m

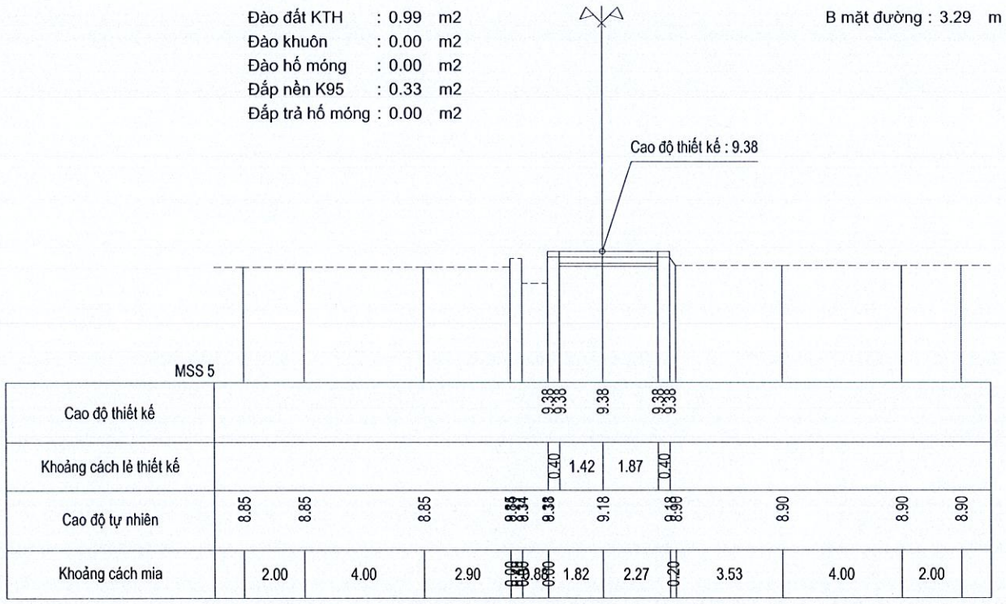

Cọc 7
Km 0 + 160.00

Đào đất KTH : 0.94 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.30 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.13 m

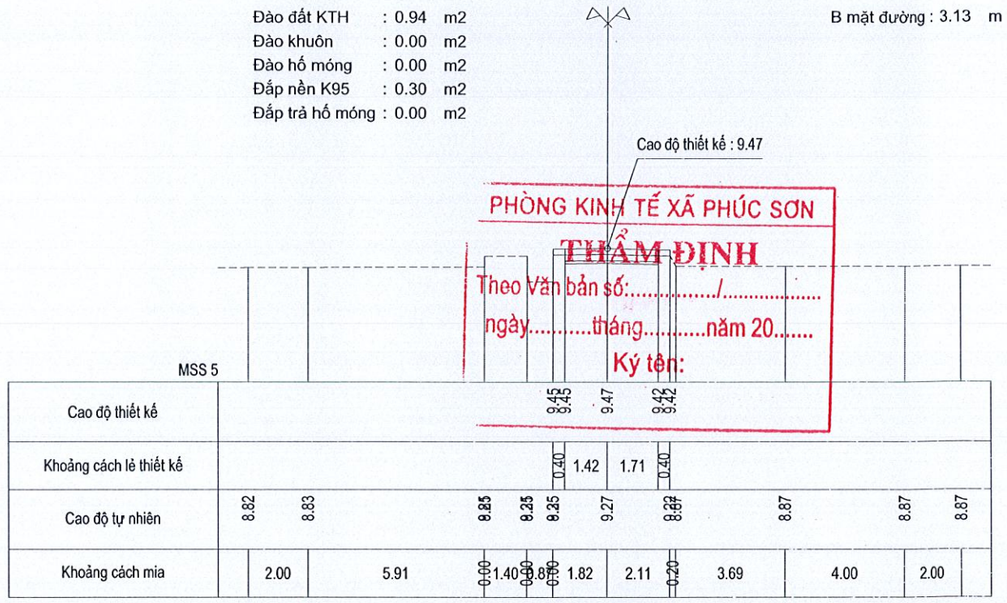

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc D3
Km 0 + 151.15

Đào đất KTH : 0.99 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.30 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.29 m

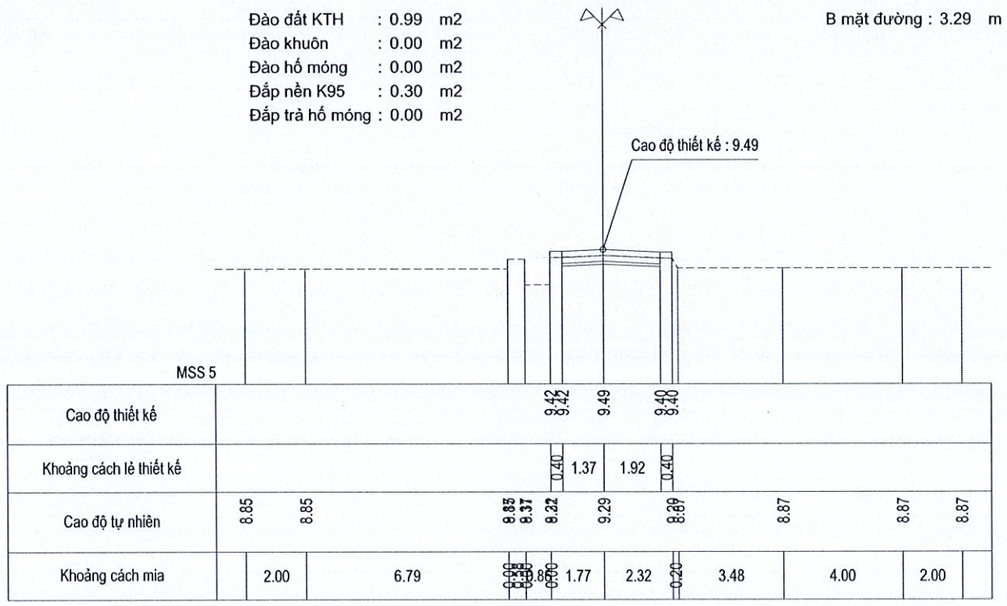

Cọc 8
Km 0 + 180.00

Đào đất KTH : 0.97 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.33 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.23 m

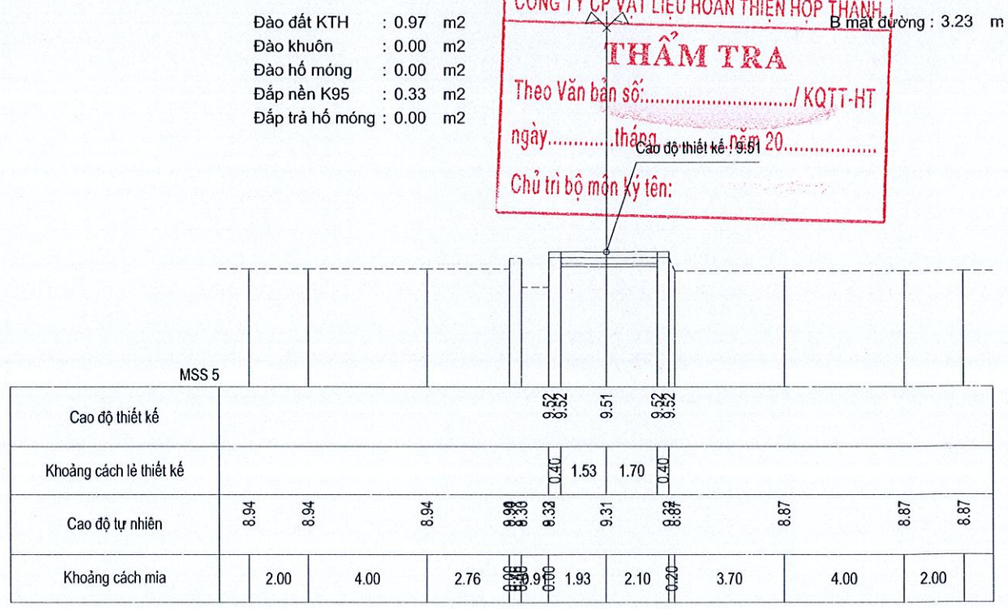

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 08
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH		TỶ LỆ BẢN VẼ : / BẢN VẼ SỐ : TN.T8-03 LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc H2
Km 0 + 200.00

Đào đất KTH : 0.94 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.32 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.12 m

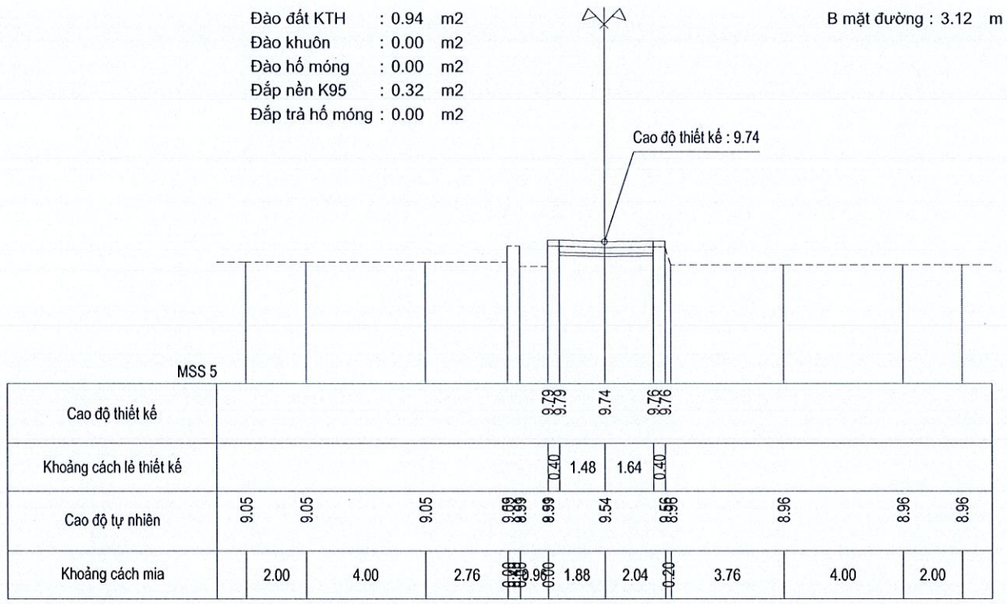

Cọc 9
Km 0 + 220.00

Đào đất KTH : 0.95 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.30 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.18 m

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

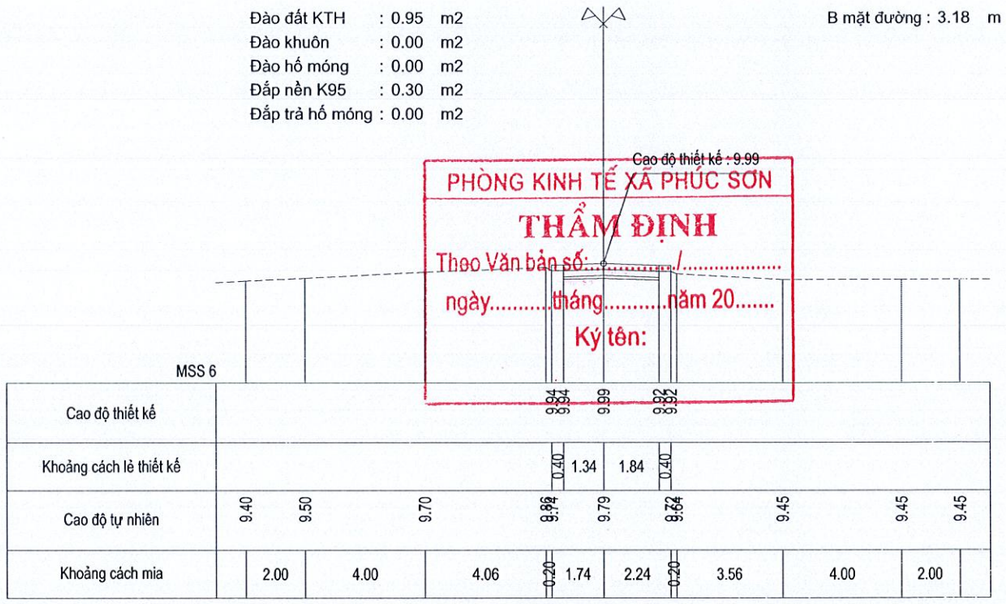

Cọc D4
Km 0 + 211.15

Đào đất KTH : 2.06 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.68 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 6.88 m

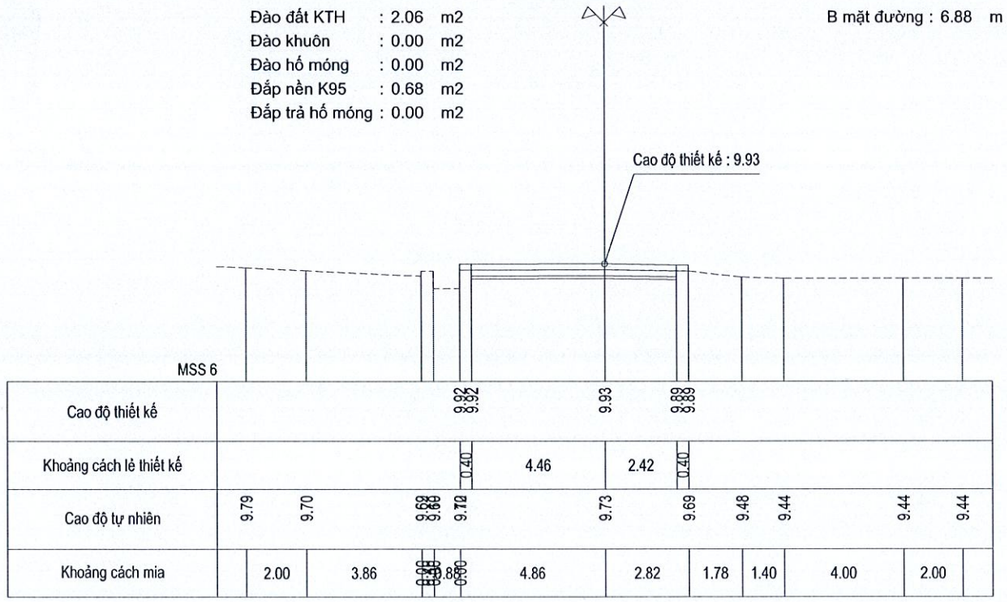

Cọc 10
Km 0 + 240.00

Đào đất KTH : 0.92 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.30 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.08 m

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

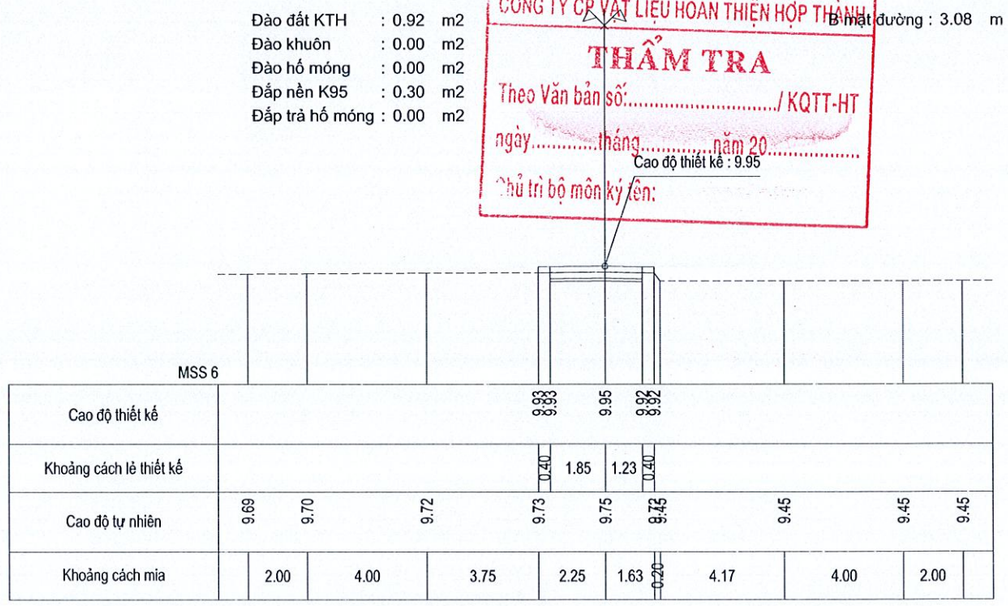

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

MÃ SỐ THUẾ: 0105379635 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

TRẮC NGANG TUYẾN 08

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T8-04
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc D5
Km 0 + 256.19

Đào đất KTH : 0.97 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.31 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.22 m

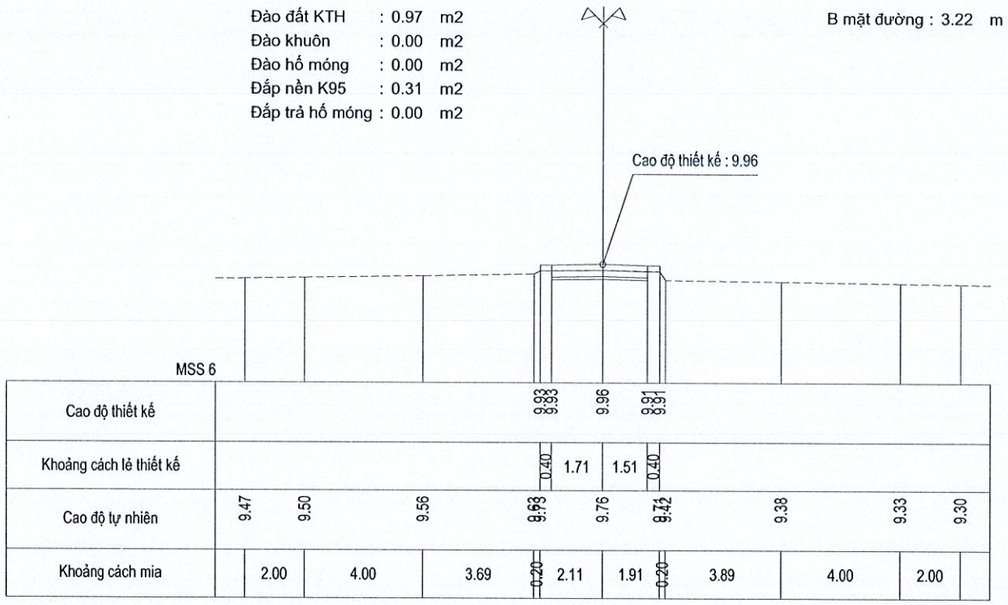

Cọc 11
Km 0 + 269.54

Đào đất KTH : 1.12 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.36 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.75 m

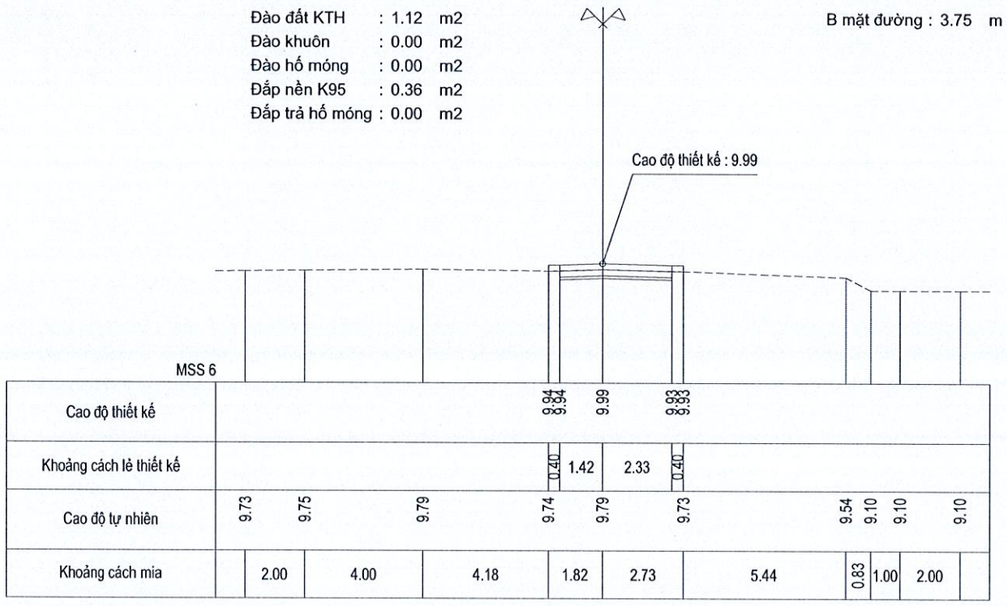

Cọc D6
Km 0 + 285.28

Đào đất KTH : 1.35 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.43 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.50 m

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

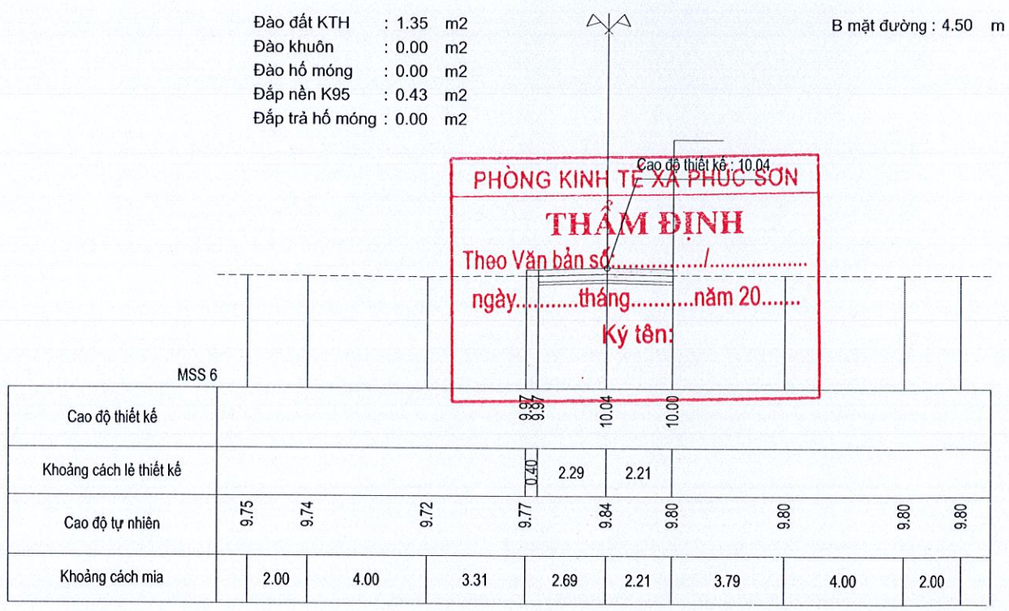

Cọc D7
Km 0 + 302.58

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Đào đất KTH : 1.18 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.38 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.93 m

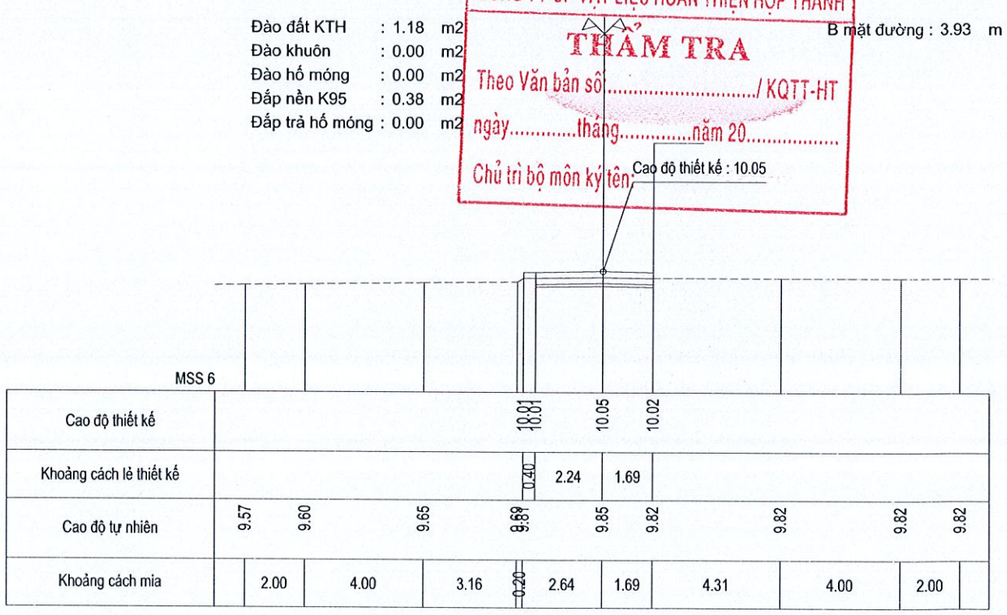

CHỦ ĐẦU TƯ
BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN

TƯ VẤN THIẾT KẾ
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH

TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN

ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

TRẮC NGANG TUYẾN 08

TỶ LỆ BẢN VẼ :
BẢN VẼ SỐ : TN.T8-05
LẦN XUẤT BẢN: 01
MÃ SỐ DỰ ÁN :

Cọc 12
Km 0 + 320.00

Đào đất KTH : 1.13 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.26 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.77 m

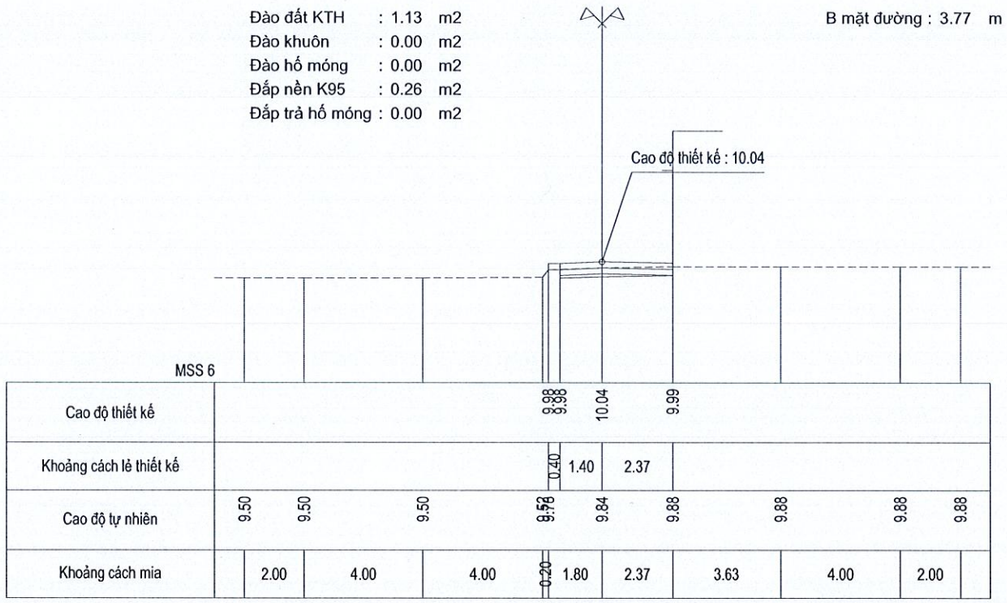

Cọc 13
Km 0 + 340.00

Đào đất KTH : 0.98 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.32 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.26 m

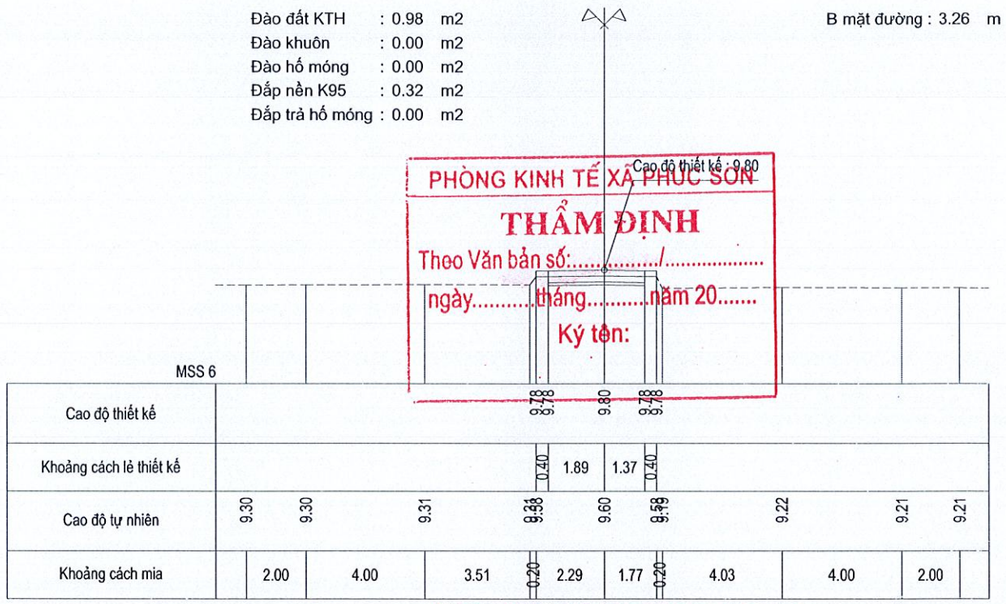

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc D8
Km 0 + 335.32

Đào đất KTH : 1.19 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.42 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.96 m

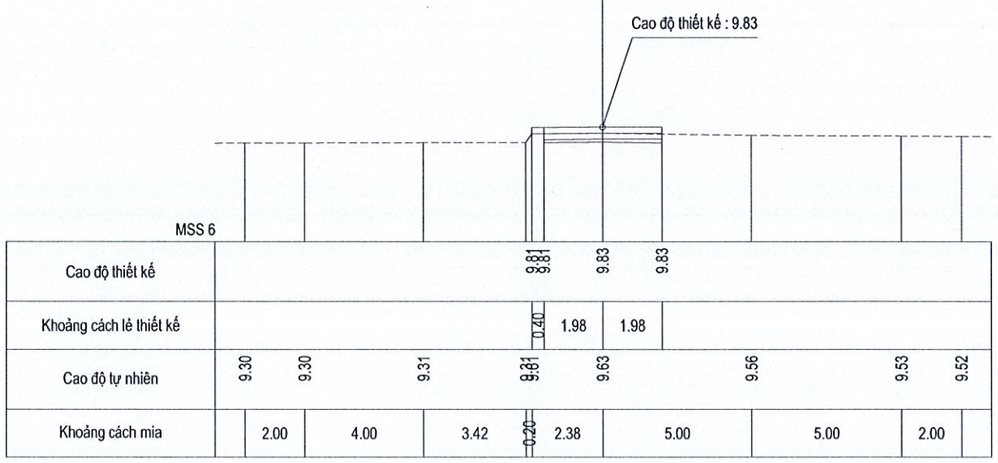

Cọc 14
Km 0 + 360.00

Đào đất KTH : 0.95 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.31 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.18 m

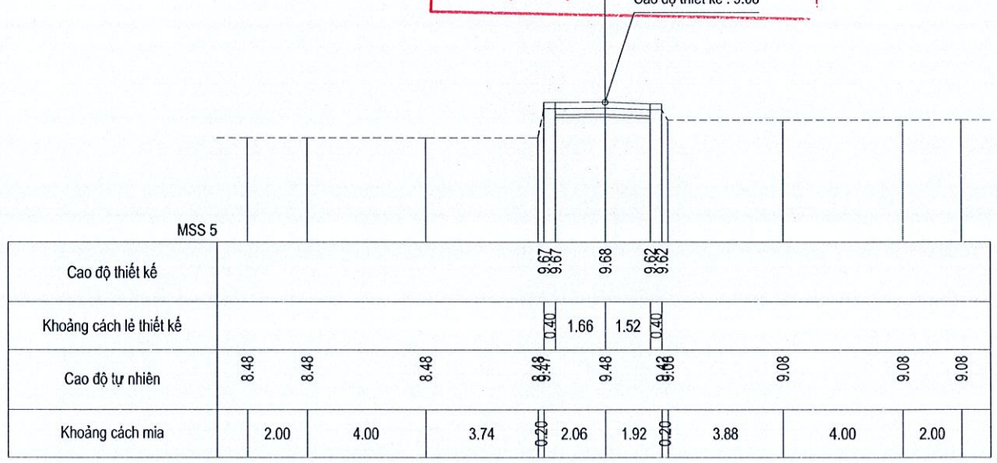

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

MÃ SỐ THUẾ: 0105379635 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

TRẮC NGANG TUYẾN 08

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T8-06
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN: :

Cọc 15
Km 0 + 380.00

Đào đất KTH : 0.93 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.29 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.11 m

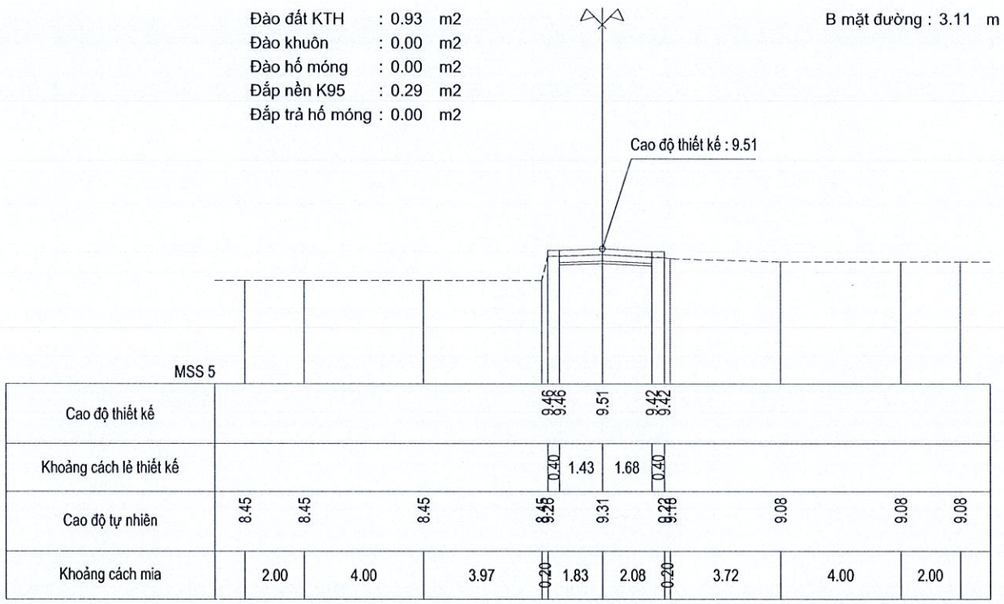

Cọc 16
Km 0 + 411.51

Đào đất KTH : 0.99 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.33 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.30 m

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

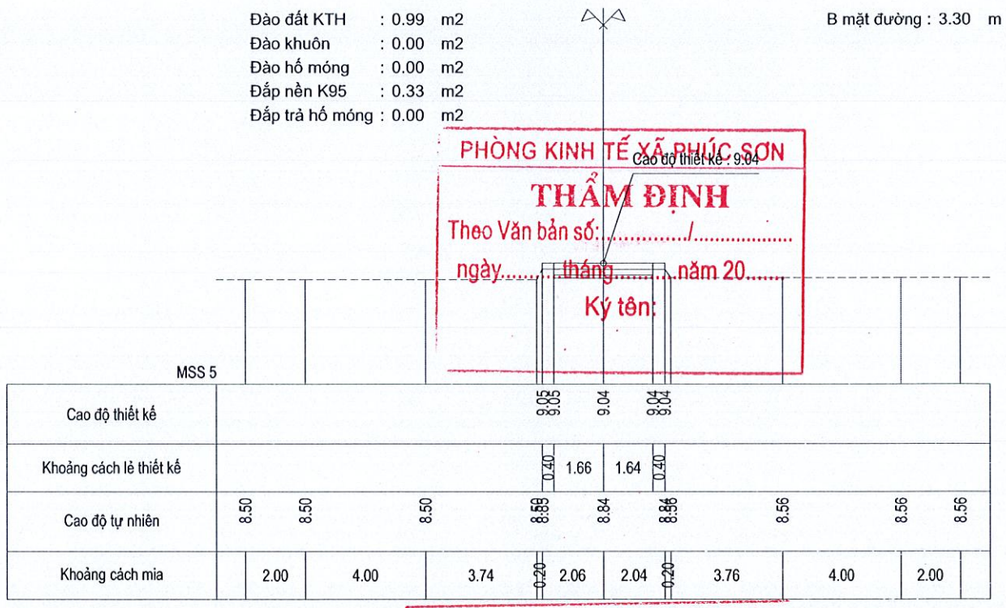

Cọc D9
Km 0 + 395.54

Đào đất KTH : 0.95 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.32 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.17 m

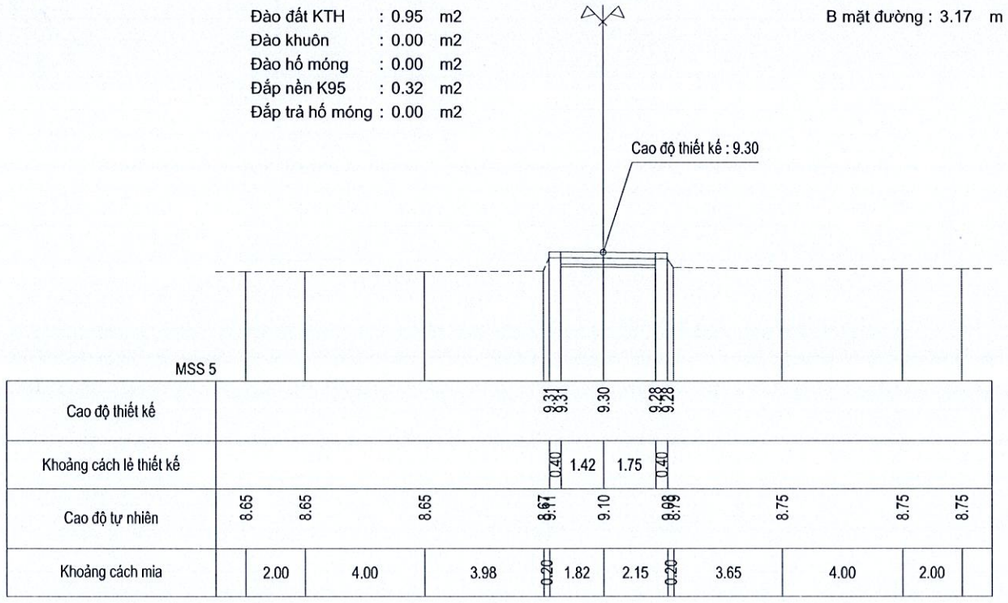

Cọc 17
Km 0 + 420.00

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Đào đất KTH : 1.32 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.43 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 4.40 m

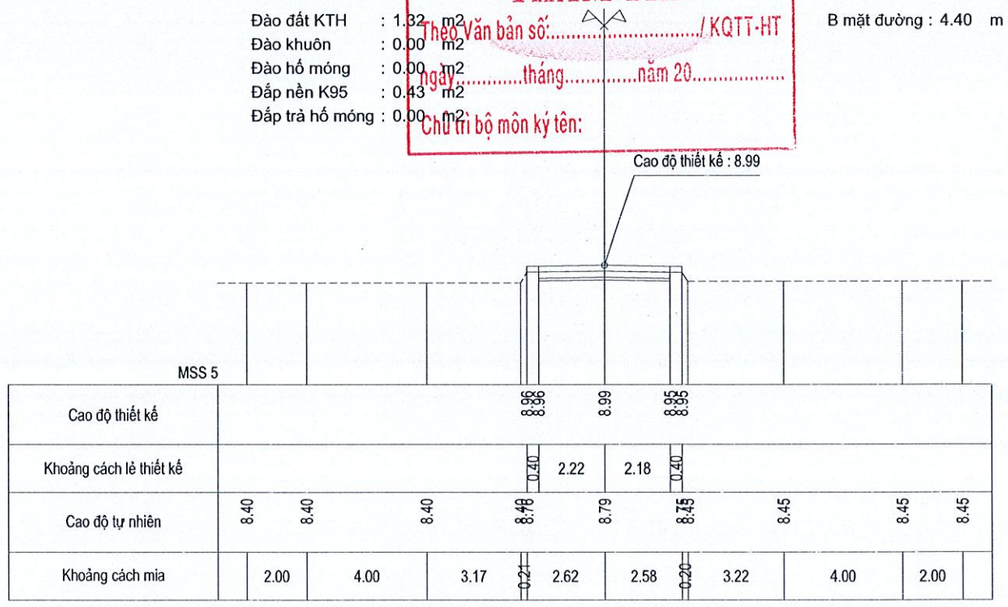

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 08
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : TN.T8-07
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

Cọc CT8
Km 0 + 427.47

Đào đất KTH : 0.00 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 0.00 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 0.00 m

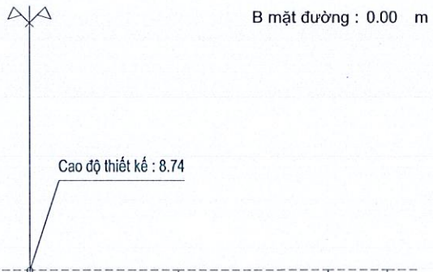

MSS 5

Cao độ thiết kế								
Khoảng cách lề thiết kế								
Cao độ tự nhiên	8.72	8.72	8.74	8.74	8.74	8.75	8.75	
Khoảng cách mia		2.00	5.00	5.00	5.00	5.00	2.00	

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN BÌNH	TRẮC NGANG TUYẾN 08	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T8-08
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tinh						Diện tích trung bình					Khối lượng				
			Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	B mặt đường	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	DT8		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00										
		20							0.47	0	0	0.15	0	9.3	0	0	3	0
2	1		0.93	0.00	0.00	0.30	0.00	3.11										
		20							0.92	0	0	0.29	0	18.30	0	0	5.9	0
3	2		0.90	0.00	0.00	0.29	0.00	3.00										
		20							0.91	0	0	0.29	0	18.10	0	0	5.8	0
4	3		0.91	0.00	0.00	0.29	0.00	3.04										
		20							0.91	0	0	0.29	0	18.20	0	0	5.8	0
5	4		0.91	0.00	0.00	0.29	0.00	3.04										
		4.48							0.9	0	0	0.29	0	4.01	0	0	1.3	0
6	D1		0.88	0.00	0.00	0.29	0.00	2.95										
		21.25							0.9	0	0	0.29	0	19.13	0	0	6.27	0
7	D2		0.92	0.00	0.00	0.30	0.00	3.08										
		14.27							0.93	0	0	0.29	0	13.27	0	0	4.21	0
8	5		0.94	0.00	0.00	0.29	0.00	3.15										
		20							0.96	0	0	0.31	0	19.30	0	0	6.2	0
9	6		0.99	0.00	0.00	0.33	0.00	3.29										
		11.15							0.99	0	0	0.32	0	11.04	0	0	3.51	0
10	D3		0.99	0.00	0.00	0.30	0.00	3.29										
		8.85							0.96	0	0	0.3	0	8.54	0	0	2.65	0
11	7		0.94	0.00	0.00	0.30	0.00	3.13										
		20							0.95	0	0	0.32	0	19.10	0	0	6.3	0
12	8		0.97	0.00	0.00	0.33	0.00	3.23										
		20							0.95	0	0	0.33	0	19.10	0	0	6.5	0
13	H2		0.94	0.00	0.00	0.32	0.00	3.12										
		11.15							1.5	0	0	0.5	0	16.73	0	0	5.58	0
14	D4		2.06	0.00	0.00	0.68	0.00	6.88										
		8.85							1.5	0	0	0.49	0	13.32	0	0	4.34	0
15	9		0.95	0.00	0.00	0.30	0.00	3.18										
		20							0.94	0	0	0.3	0	18.70	0	0	6	0
16	10		0.92	0.00	0.00	0.30	0.00	3.08										
		16.19							0.95	0	0	0.3	0	15.30	0	0	4.94	0
17	D5		0.97	0.00	0.00	0.31	0.00	3.22										
		13.35							1.04	0	0	0.33	0	13.95	0	0	4.47	0
18	11		1.12	0.00	0.00	0.36	0.00	3.75										
		15.74							1.24	0	0	0.4	0	19.44	0	0	6.22	0
19	D6		1.35	0.00	0.00	0.43	0.00	4.50										
		17.30							1.27	0	0	0.41	0	21.88	0	0	7.01	0
20	D7		1.18	0.00	0.00	0.38	0.00	3.93										
		17.42							1.15	0	0	0.32	0	20.12	0	0	5.57	0
21	12		1.13	0.00	0.00	0.26	0.00	3.77										
		15.32							1.16	0	0	0.34	0	17.77	0	0	5.21	0
22	D8		1.19	0.00	0.00	0.42	0.00	3.96										
		4.68							1.09	0	0	0.37	0	5.08	0	0	1.73	0
23	13		0.98	0.00	0.00	0.32	0.00	3.26										
		20							0.96	0	0	0.32	0	19.30	0	0	6.3	0
24	14		0.95	0.00	0.00	0.31	0.00	3.18										
		20							0.94	0	0	0.3	0	18.80	0	0	6	0
25	15		0.93	0.00	0.00	0.29	0.00	3.11										
		15.54							0.94	0	0	0.3	0	14.61	0	0	4.74	0
26	D9		0.95	0.00	0.00	0.32	0.00	3.17										
		15.97							0.97	0	0	0.33	0	15.49	0	0	5.19	0
27	16		0.99	0.00	0.00	0.33	0.00	3.30										
		8.49							1.16	0	0	0.38	0	9.81	0	0	3.23	0
28	17		1.32	0.00	0.00	0.43	0.00	4.40										
		7.47							0.66	0	0	0.22	0	4.93	0	0	1.61	0
29	CT8		0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00										
	Tổng													422.61	0	0	135.57	0

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH

KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 8

TỶ LỆ BẢN VẼ :
BẢN VẼ SỐ : KLĐĐ_T8
LẦN XUẤT BẢN: 01
MÃ SỐ DỰ ÁN :

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn kiểm:

MẶT BẰNG - TRẮC DỌC - TRẮC NGANG - TUYẾN 9

M.S.D.N: 01053/9635

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG S=	169.65 M2

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ

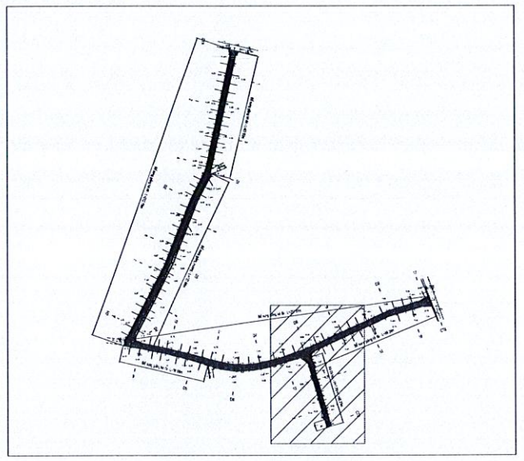

KÝ HIỆU:

MẶT ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI

KÈ ĐÁ HỘC

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202..

CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN TRỌNG BÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

BÌNH ĐỒ TUYẾN 09

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : BĐ.T9-01
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

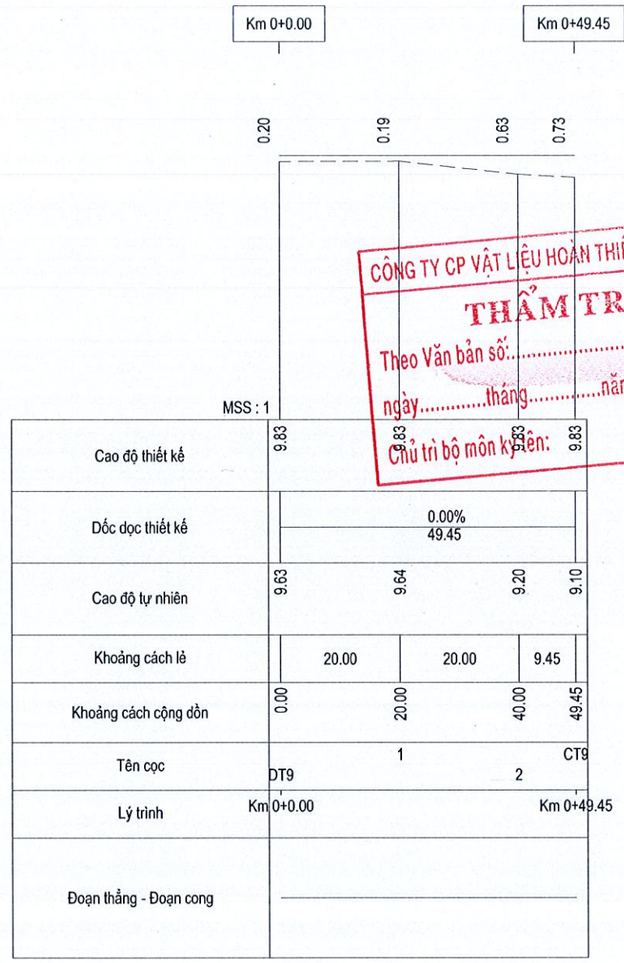

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LÈU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BÌNH ĐỒ TUYẾN 09	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TD.T9-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

Cọc DT9
Km 0 + 0.00

Đào đất KTH : 2.17 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.00 m2
Đắp nền K95 : 1.54 m2
Đắp trả hố móng : 0.00 m2

B mặt đường : 3.10 m

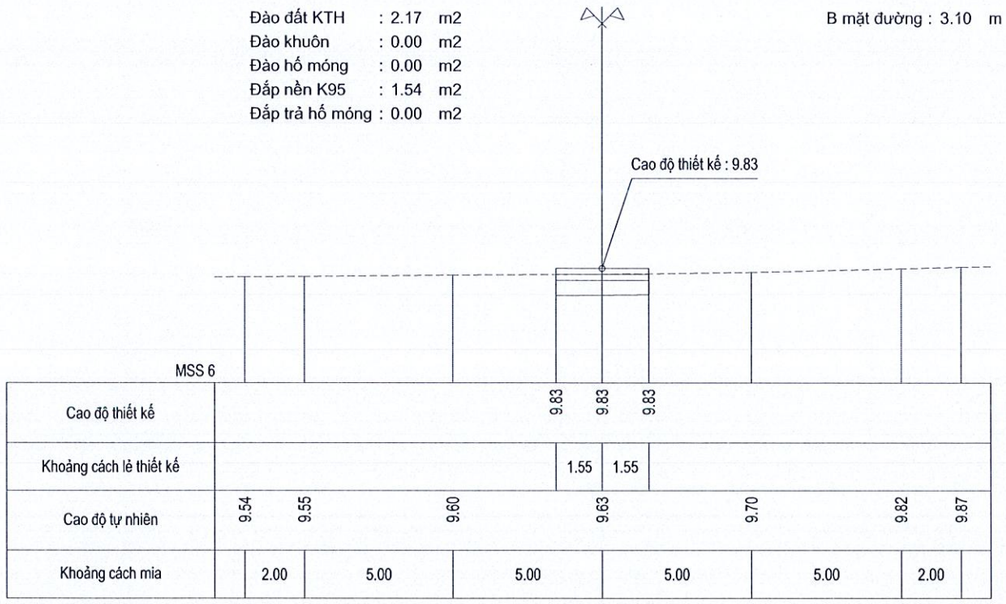

Cao độ thiết kế				9.83	9.83	9.83	
Khoảng cách lẻ thiết kế					1.55	1.55	
Cao độ tự nhiên	9.54	9.55	9.60	9.63	9.70	9.82	9.87
Khoảng cách mia		2.00	5.00	5.00	5.00	5.00	2.00

Cọc 2
Km 0 + 40.00

Đào đất KTH : 2.47 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 1.16 m2
Đắp nền K95 : 2.65 m2
Đắp trả hố móng : 0.42 m2

B mặt đường : 3.13 m

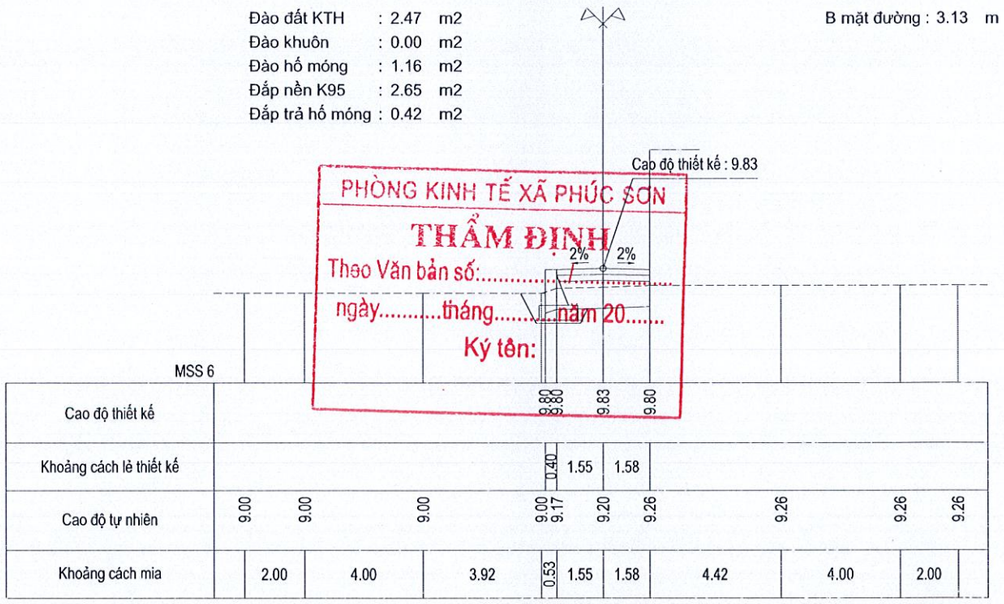

Cao độ thiết kế					9.80	9.83	9.80		
Khoảng cách lẻ thiết kế					0.40	1.55	1.58		
Cao độ tự nhiên	9.00	9.00	9.00	9.00	9.17	9.20	9.26	9.26	9.26	9.26
Khoảng cách mia		2.00	4.00	3.92	0.53	1.55	1.58	4.42	4.00	2.00

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc 1
Km 0 + 20.00

Đào đất KTH : 2.49 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 2.23 m2
Đắp nền K95 : 1.91 m2
Đắp trả hố móng : 0.85 m2

B mặt đường : 3.16 m

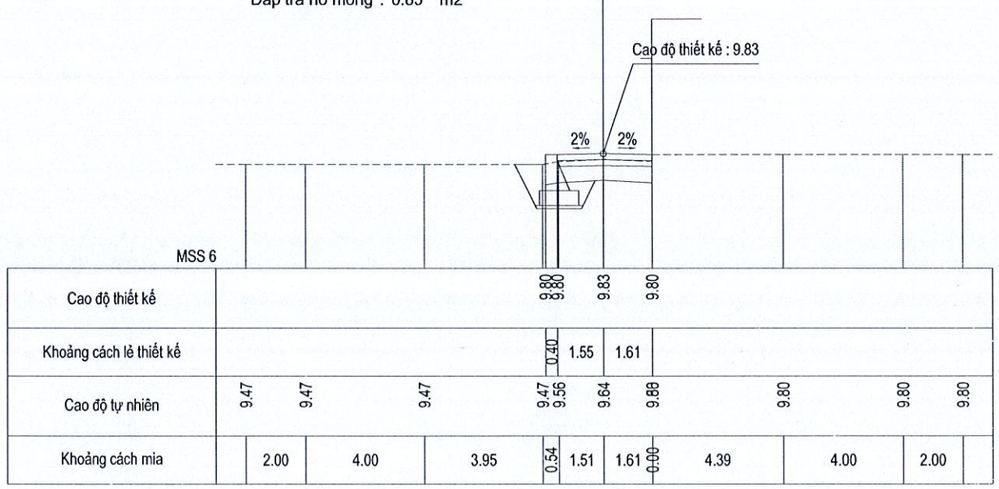

Cao độ thiết kế					9.80	9.83	9.80		
Khoảng cách lẻ thiết kế				0.40	1.55	1.61			
Cao độ tự nhiên	9.47	9.47	9.47	9.47	9.56	9.64	9.80	9.80	9.80	9.80
Khoảng cách mia		2.00	4.00	3.95	0.54	1.51	1.61	0.00 4.39	4.00	2.00

Cọc CT9
Km 0 + 49.45

Đào đất KTH : 2.45 m2
Đào khuôn : 0.00 m2
Đào hố móng : 0.96 m2
Đắp nền K95 : 2.83 m2
Đắp trả hố móng : 0.42 m2

B mặt đường : 3.10 m

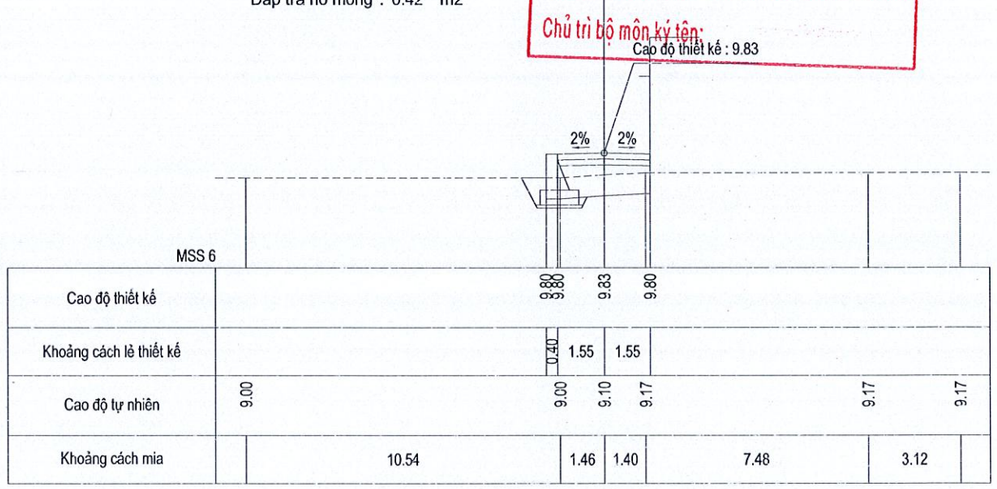

Cao độ thiết kế				9.80	9.83	9.80		
Khoảng cách lẻ thiết kế				0.40	1.55	1.55		
Cao độ tự nhiên	9.00	9.00	9.00	9.10	9.17	9.17	9.17	
Khoảng cách mia		10.54		1.46	1.40	7.48	3.12	

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

MSDN: 0105379635 - C.T.C.P. TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

BÌNH ĐỒ TUYẾN 09

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : TN.T9-01
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Tên cọc	Kc.lẻ	Diện tích thực tính						Diện tích trung bình					Khối lượng				
			Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	B mặt đường	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng	Đào đất KTH	Đào khuôn	Đào hố móng	Đắp nền K95	Đắp trả hố móng
1	DT9		2.17	0.00	0.00	1.54	0.00	3.10										
		20							2.33	0	1.12	1.73	0.42	46.60	0	22.30	34.50	8.5
2	1		2.49	0.00	2.23	1.91	0.85	3.16										
		20							2.48	0	1.69	2.28	0.64	49.60	0	33.90	45.60	12.70
3	2		2.47	0.00	1.16	2.65	0.42	3.13										
		9.45							2.46	0	1.06	2.74	0.42	23.25	0	10.02	25.89	3.97
4	CT9		2.45	0.00	0.96	2.83	0.42	3.10										
	Tổng													119.45	0	66.22	105.99	25.17

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LÉU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN V.N BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP TUYẾN 9

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KL.ĐĐ_T9
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 1)

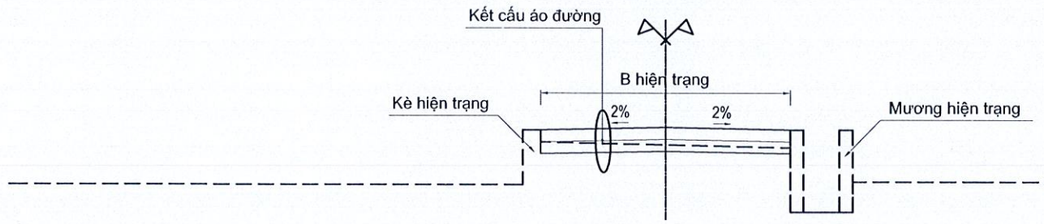

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 1

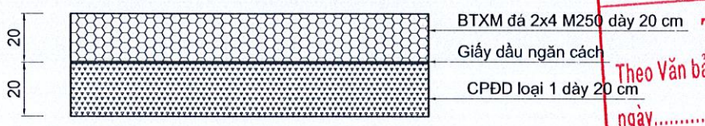

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Ghi chú

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MCNĐH-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 2- Từ cọc DT- cọc 3)

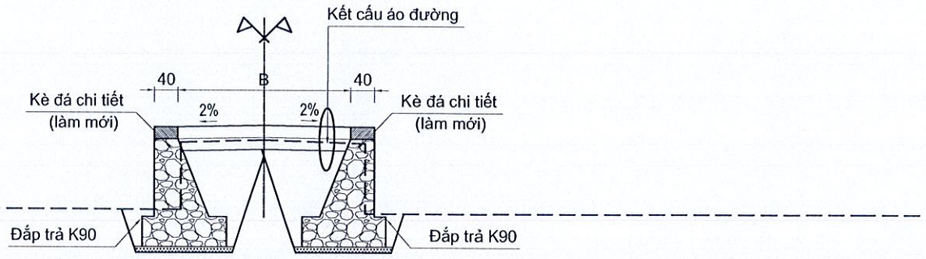

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 2- Từ cọc 4- cọc H1)

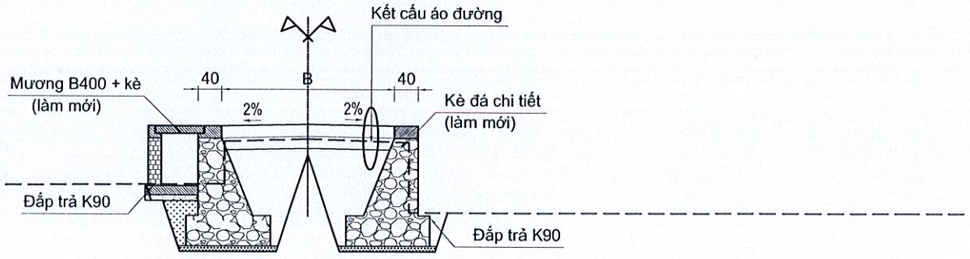

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 2- Từ cọc 5- cọc D1)

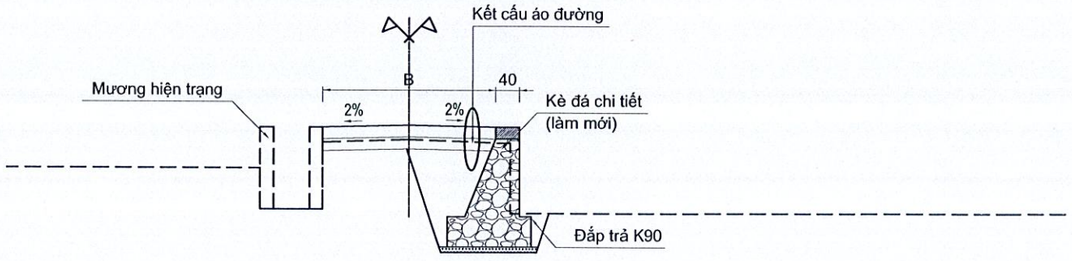

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 2- Từ cọc D1- cọc D5)

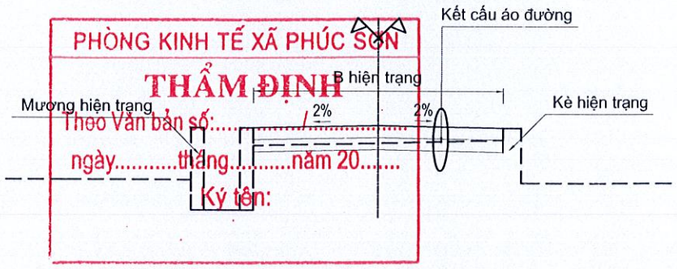

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 2- Từ cọc D5- cọc CT)

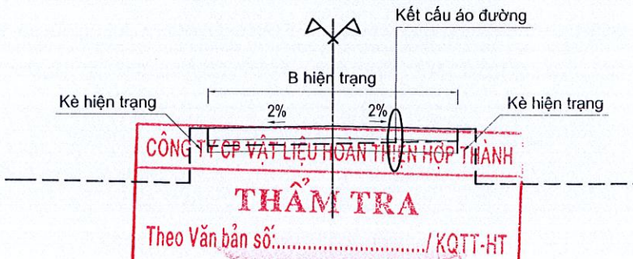

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THUẦN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 1

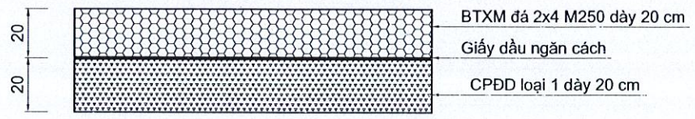

Ghi chú

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MCNĐH-02
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 3- Từ cọc DT- cọc D1, cọc D3- cọc D7)

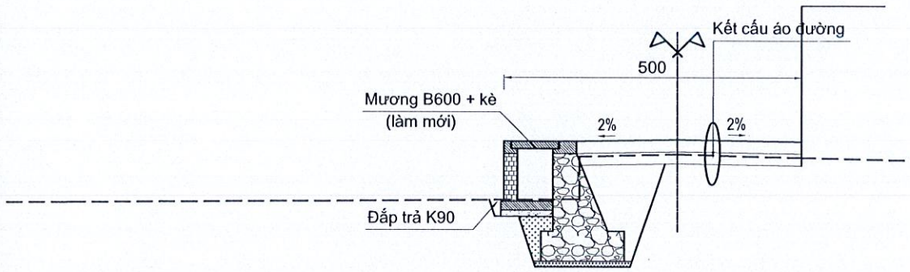

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 3- Từ cọc D10- cọc CT)

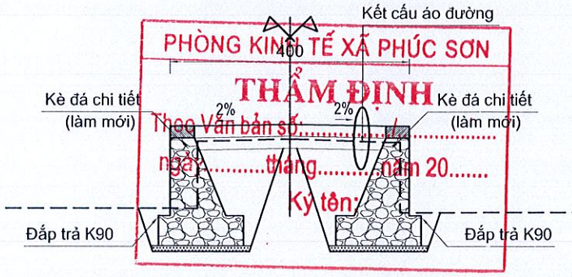

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 3- Từ cọc D2- cọc 1, cọc 6- cọc D10)

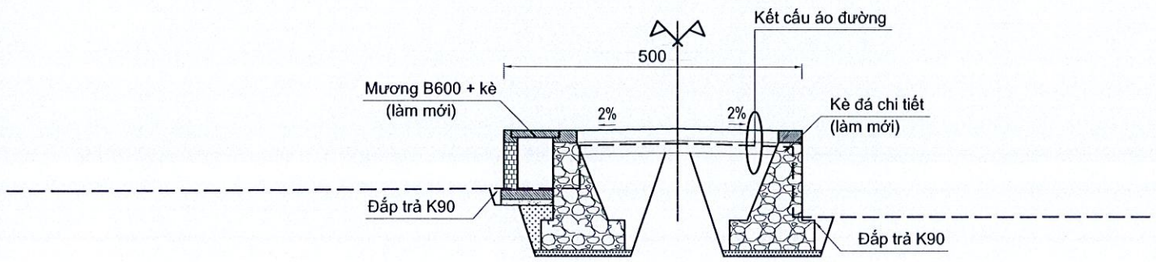

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Đại diện bộ môn ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 1

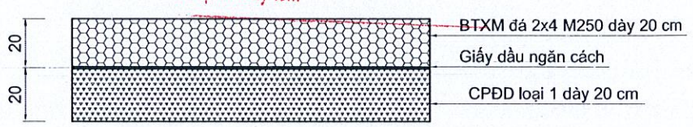

Ghi chú

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MCNĐH-03
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 4)

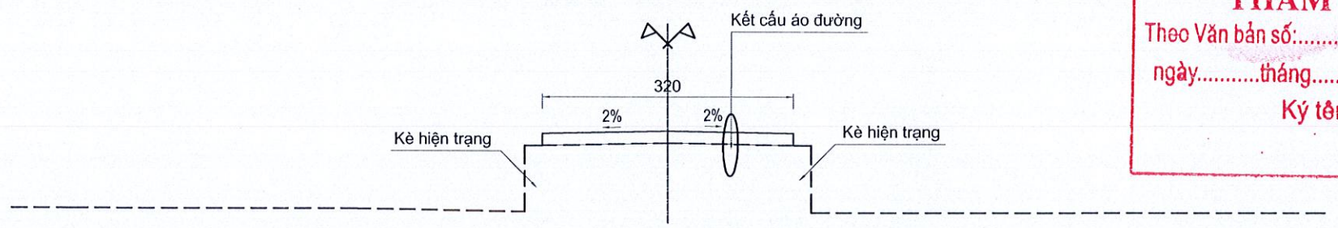

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 2

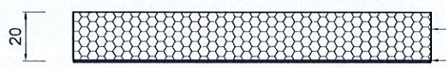

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

Ghi chú

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MCNĐH-04
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 5- Từ cọc DT- cọc 6)

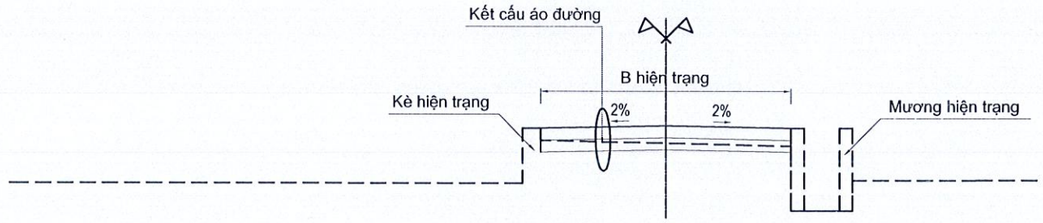

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 5- Từ cọc 7- cọc CT)

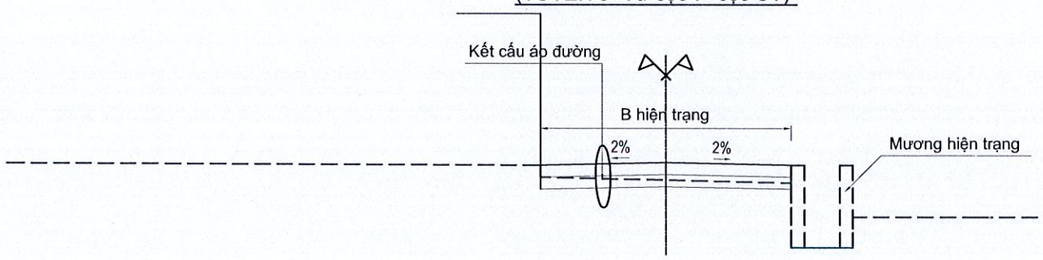

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 1

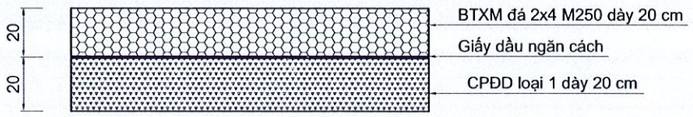

Ghi chú

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202... **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MCNĐH-05
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

TRÁC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 6)

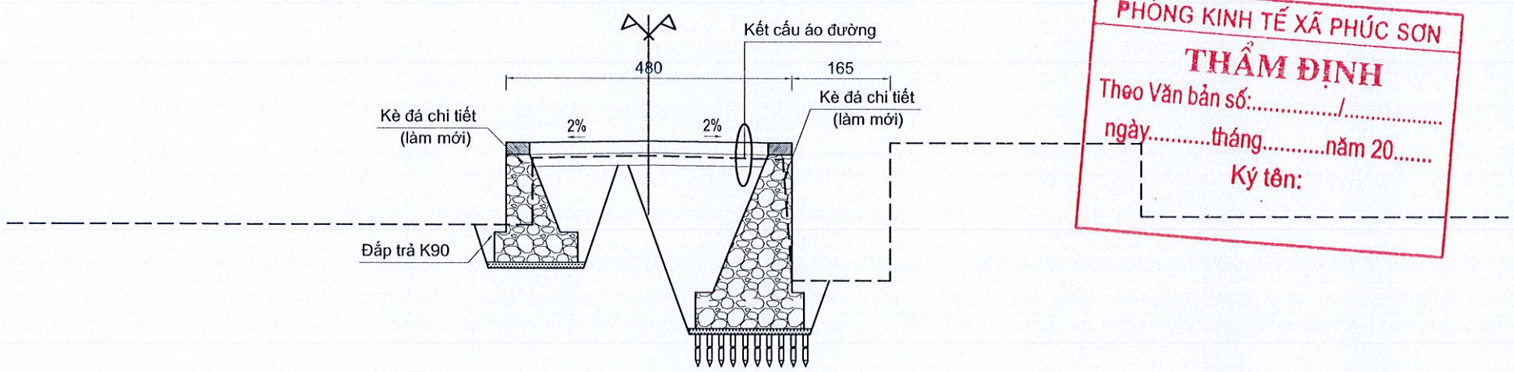

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 1

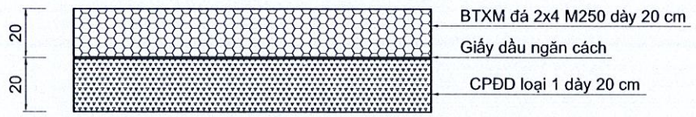

Ghi chú

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MCNĐH-06
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 7)

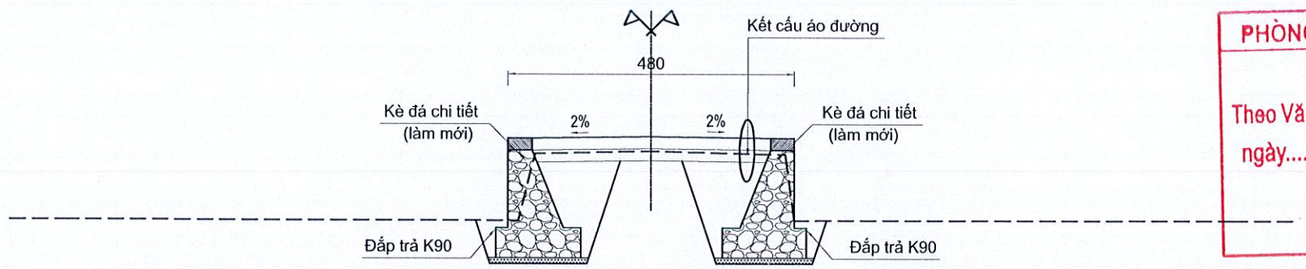

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 1

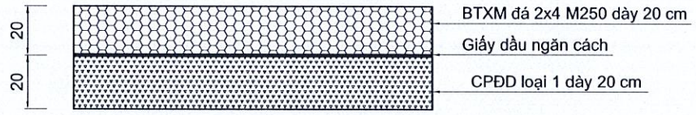

Ghi chú

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MCNĐH-07
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 8- Từ cọc DT- cọc D1, coc D4- cọc CT)

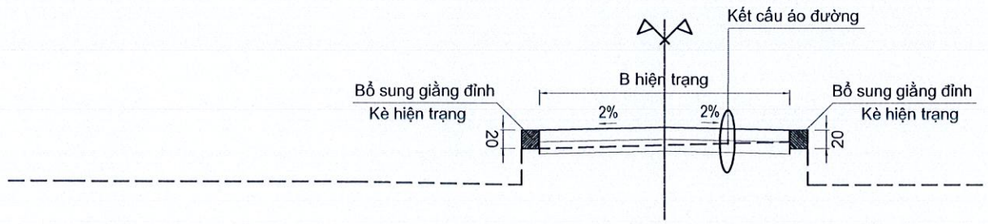

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 8- Từ cọc D1- cọc D4)

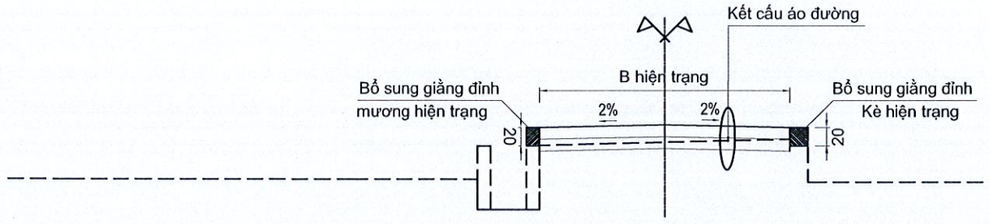

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 1

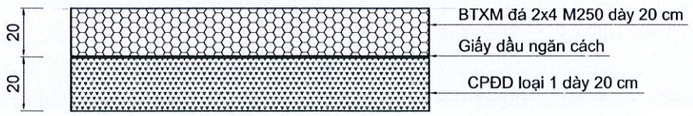

Ghi chú

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : MCNĐH-08
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH
(TUYẾN 9)

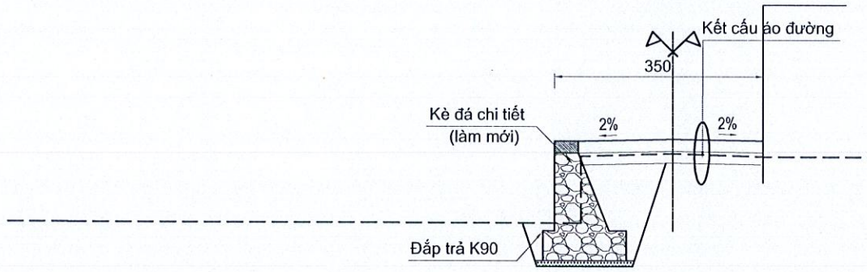

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
CÔNG TY CP VẬT LIỆU XÂY DỰNG HIỆP HỢP THÀNH
ngày.....tháng.....năm 20.....
THẨM TRA
Ký tên:
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

KẾT CẤU ÁO ĐƯỜNG BTXM LÀM MỚI LOẠI 1

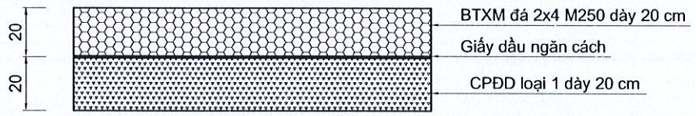

- Kích thước trên bản vẽ đơn vị là cm

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ: MCNĐH-09
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

BỐ TRÍ MẶT ĐƯỜNG BTXM

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ TẤM BÊ TÔNG XI MĂNG TRÊN ĐƯỜNG THẲNG

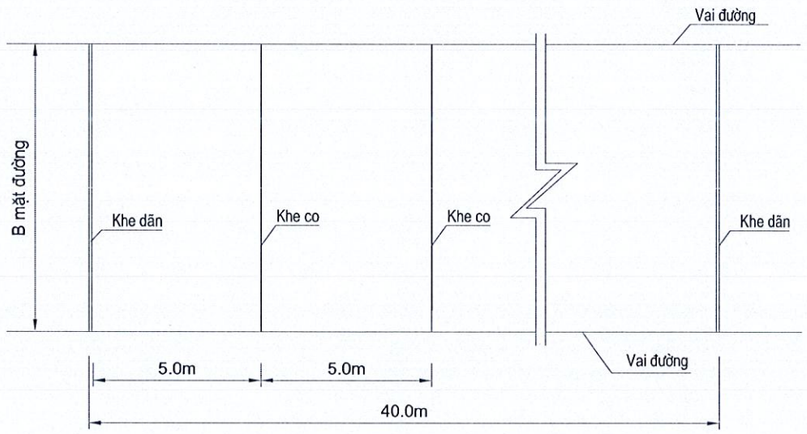

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ TẤM BÊ TÔNG XI MĂNG TRONG ĐƯỜNG CONG

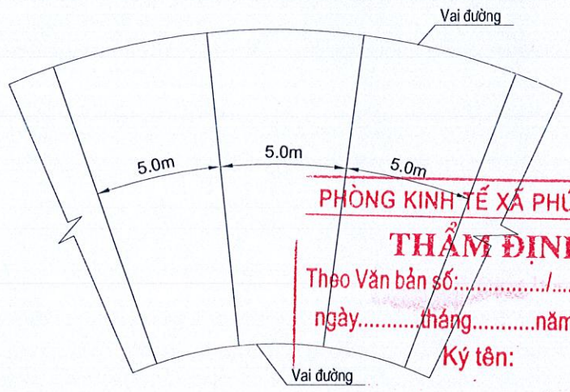

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CẤU TẠO KHE CO, KHE DÃN

CHI TIẾT CẤU TẠO KHE DÃN

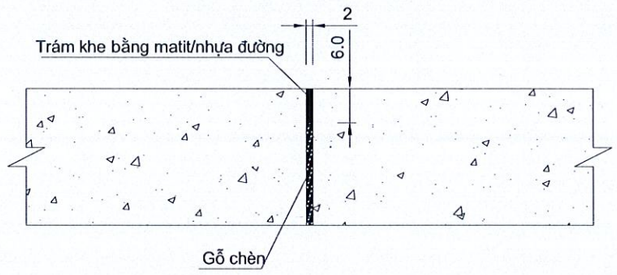

CHI TIẾT CẤU TẠO KHE CO

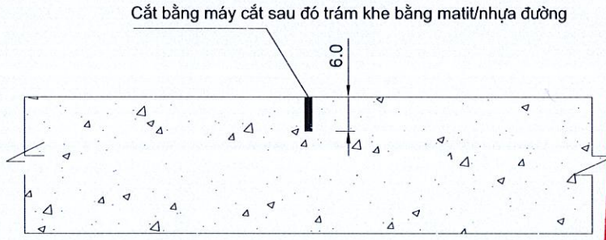

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

GHI CHÚ

Các kích thước ghi trong bản vẽ là cm trừ các vị trí khác được chỉ ra.

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	CHI TIẾT KHE CO - KHE DÃN	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KC-KD-01
	HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

MẶT ĐỨNG KÈ ĐÁ HỘC

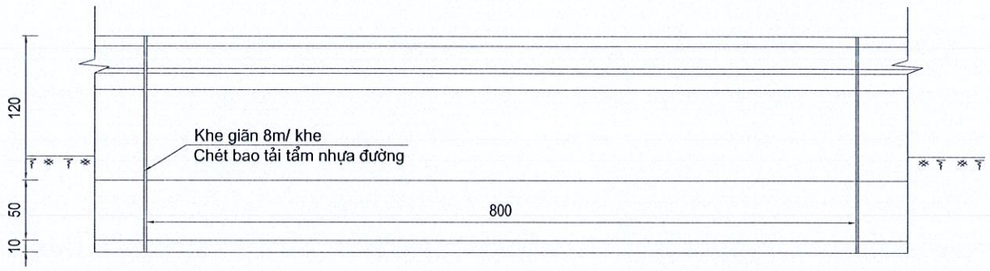

CẮT NGANG KÈ ĐÁ HỘC

KÈ ĐÁ HỘC, CHIỀU CAO H = 1.20M

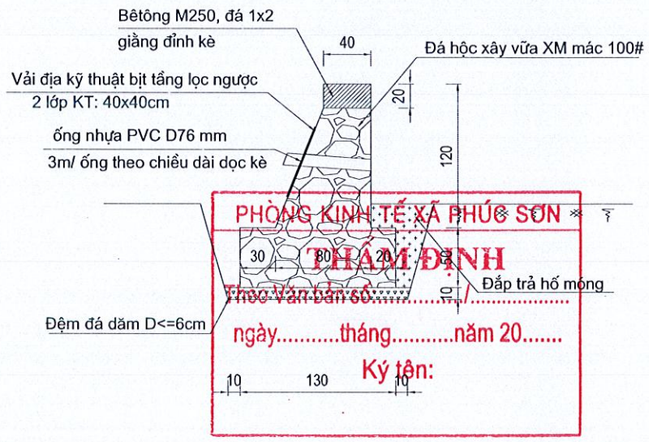

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

MẶT BẰNG KÈ ĐÁ HỘC

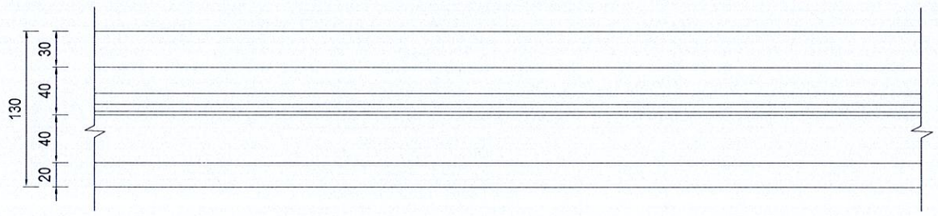

CHI TIẾT GIẰNG DỌC KÈ

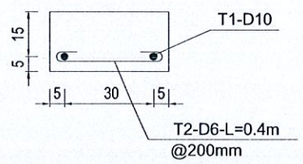

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
GIẰNG ĐỈNH KÈ Số lượng: 1	1	1000	10	1000	2	2	1.233
	2	50 300 50	6	400	6	6	0.533

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 0.533 kg
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 1.233 kg

THUYẾT MINH CHUNG

1 - PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ

- Kè được cấu tạo bằng đá xây VXM M100.
- Đáy kè được rải đệm đá dăm dày 10cm.
- Dọc theo chiều dài kè, cứ 8m bố trí một khe phòng lún.

2 - PHƯƠNG ÁN THI CÔNG

-Rải đá dăm đệm.
- Thi công thân móng.
- Đắp đất hố móng.

GHI CHÚ:

- Kích thước ghi trên bản vẽ là cm.
- Khi tính khối lượng đơn vị của H là m.

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG 1M DÀI KÈ

Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Diễn giải cách tính
Đá dăm đệm Dmax < 6mm	m3	0.150	=1.5*0.1
Xây móng kè đá hộc VXM M100	m3	0.650	=1.3*0.5
Xây thân kè đá hộc VXM M100	m3	0.600	=(0.4+0.8)/2*1
ống nhựa PVC D76mm (3m/ ống)	m	1.000	=1.00
Vải địa kỹ thuật bọc đầu ống 2 lớp KT0.4x0.4m	m2	0.320	=2*0.4*0.4
Chét khe bằng bao tải tẩm nhựa đường (8m/khe)	m2	1.250	=0.65+0.60
Bêtông M250, đá 1x2, giằng đỉnh kè	m3	0.080	=0.4*0.20
Ván khuôn, giằng đỉnh kè	m2	0.400	=2*0.20*1
Cốt thép D<=10, giằng đỉnh kè	kg	1.766	=1.233+0.533

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	CẤU TẠO KÈ ĐÁ HỌC (CHIỀU CAO H=1.2M) TỶ LỆ BẢN VẼ : / BẢN VẼ SỐ : KE-01 LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**			

MẶT ĐỨNG KÈ ĐÁ HỘC

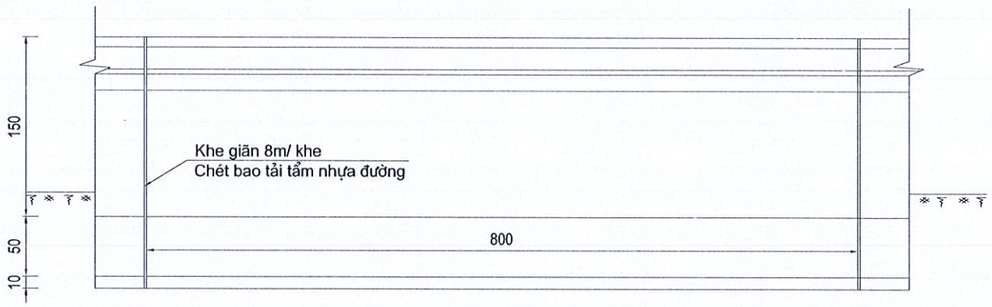

MẶT BẰNG KÈ ĐÁ HỘC

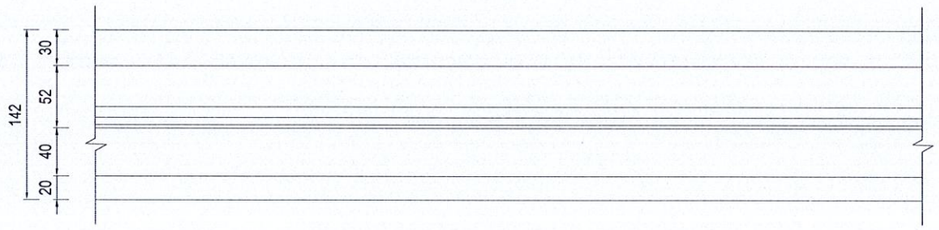

CHI TIẾT GIẰNG DỌC KÈ

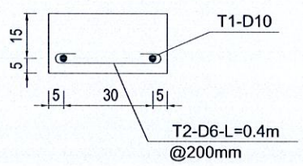

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
GIẰNG ĐỈNH KÈ Số lượng: 1	1	1000	10	1000	2	2	1.233
	2	50 300 50	6	400	6	6	0.533

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 0.533 kg
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 1.233 kg

CẮT NGANG KÈ ĐÁ HỘC

KÈ ĐÁ HỘC, CHIỀU CAO H = 1.50M

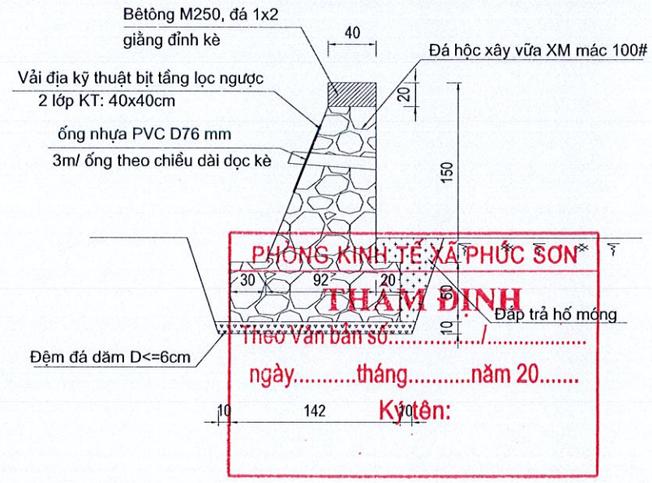

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

THUYẾT MINH CHUNG

1 - PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ

- Kè được cấu tạo bằng đá xây VXM M100.
- Đáy kè được rải đệm đá dăm dày 10cm.
- Dọc theo chiều dài kè, cứ 8m bố trí một khe phòng lún.

2 - PHƯƠNG ÁN THI CÔNG

-Rải đá dăm đệm.
- Thi công thân móng.
- Đắp đất hố móng.

GHI CHÚ:

- Kích thước ghi trên bản vẽ là cm.
- Khi tính khối lượng đơn vị của H là m.

CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG 1M DÀI KÈ

Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Diễn giải cách tính
Đá dăm đệm Dmax < 6mm	m3	0.162	=1.62*0.1
Xây móng kè đá hộc VXM M100	m3	0.710	=1.42*0.5
Xây thân kè đá hộc VXM M100	m3	0.858	=(0.4+0.92)/2*1.3
ống nhựa PVC D76mm (3m/ ống)	m	1.000	=1.00
Vải địa kỹ thuật bọc đầu ống 2 lớp KT0.4x0.4m	m2	0.320	=2*0.4*0.4
Chét khe bằng bao tải tẩm nhựa đường (8m/khe)	m2	1.568	=0.710+0.858
Bêtông M250, đá 1x2, giằng đỉnh kè	m3	0.080	=0.4*0.20
Ván khuôn, giằng đỉnh kè	m2	0.400	=2*0.20*1
Cốt thép D<=10, giằng đỉnh kè	kg	1.766	=1.233+0.533

CHỦ ĐẦU TƯ: BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ: CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH

HÀ NỘI, NGÀY THÁNG NĂM 202
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

CẤU TẠO KÈ ĐÁ HỘC (CHIỀU CAO H=1.5M)

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KE-02
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

MẶT ĐỨNG KÈ ĐÁ HỘC

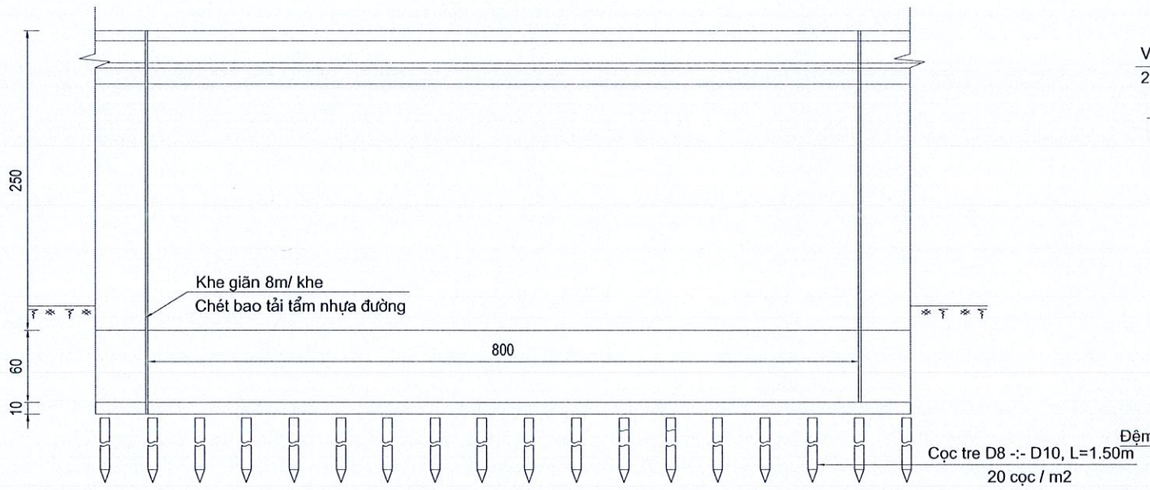

MẶT BẰNG KÈ ĐÁ HỘC

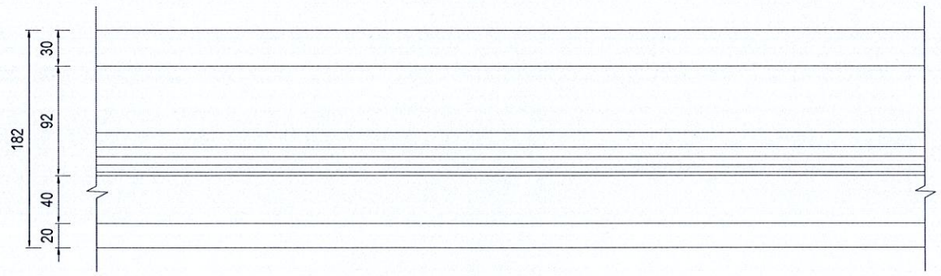

CHI TIẾT GIẰNG DỌC KÈ

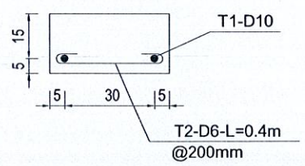

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
GIẰNG ĐỈNH KÈ Số lượng: 1	1	1000	10	1000	2	2	1.233
	2	50 300 50	6	400	6	6	0.533

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 0.533 kg
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 1.233 kg

CẮT NGANG KÈ ĐÁ HỘC

KÈ ĐÁ HỘC, CHIỀU CAO H = 2.5M

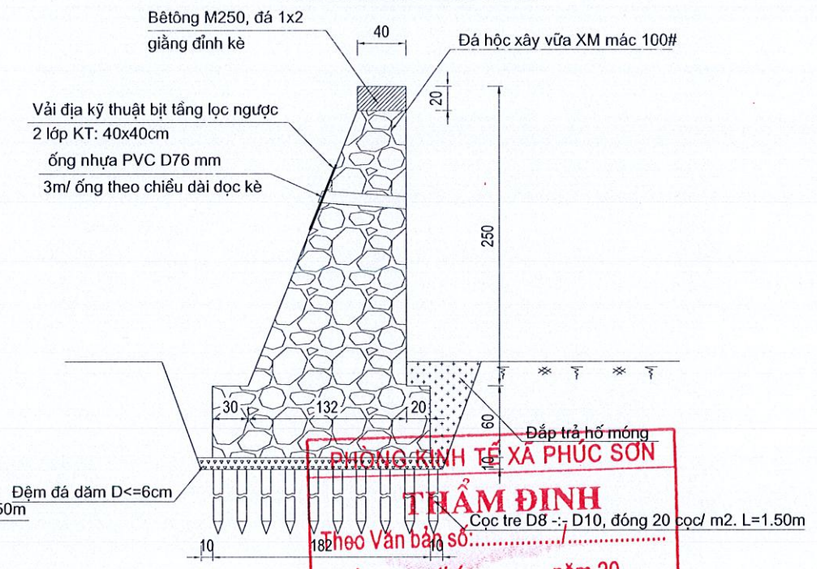

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

THUYẾT MINH CHUNG

1 - PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ

- Kè được cấu tạo bằng đá xây VXM M100.
- Nền móng được gia cố bằng cọc tre
- Đáy kè được rải đệm đá dăm dày 10cm.
- Dọc theo chiều dài kè, cứ 8m bố trí một khe phòng lún.

2 - PHƯƠNG ÁN THI CÔNG

- Đóng cọc tre, rải đá dăm đệm.
- Thi công thân móng.
- Đắp đất hố móng.

GHI CHÚ:

- Kích thước ghi trên bản vẽ là cm.
- Khối lượng đơn vị của Hà m

CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chữ ký bộ môn ký tên:

TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG 1M DÀI KÈ

Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Diễn giải cách tính
Đóng cọc tre đường kính D8-10cm; mật độ 20 cọc trên 1m2; L= 1.50m	m	60.600	=2.02*20*1.5
Đá dăm đệm Dmax < 6mm	m3	0.202	=2.02*0.1
Xây móng kè đá hộc VXM M100	m3	1.092	=1.82*0.6
Xây thân kè đá hộc VXM M100	m3	1.978	=(0.4+1.32)/2*2.3
ống nhựa PVC D76mm (3m/ ống)	m	1.000	=1.00
Vải địa kỹ thuật bọc đầu ống 2 lớp KT0.4x0.4m	m2	0.320	=2*0.4*0.4
Chét khe bằng bao tải tẩm nhựa đường (8m/khe)	m2	3.070	=1.092+1.978
Bêtông M250, đá 1x2, giằng đỉnh kè	m3	0.080	=0.4*0.20
Ván khuôn, giằng đỉnh kè	m2	0.400	=2*0.20*1
Cốt thép D<=10, giằng đỉnh kè	kg	1.766	=1.233+0.533

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202... **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH

CẤU TẠO KÈ ĐÁ HỘC (CHIỀU CAO H=2.5M)

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KE-03
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

CẮT NGANG BỔ SUNG GIẰNG ĐỈNH KÈ HIỆN TRẠNG

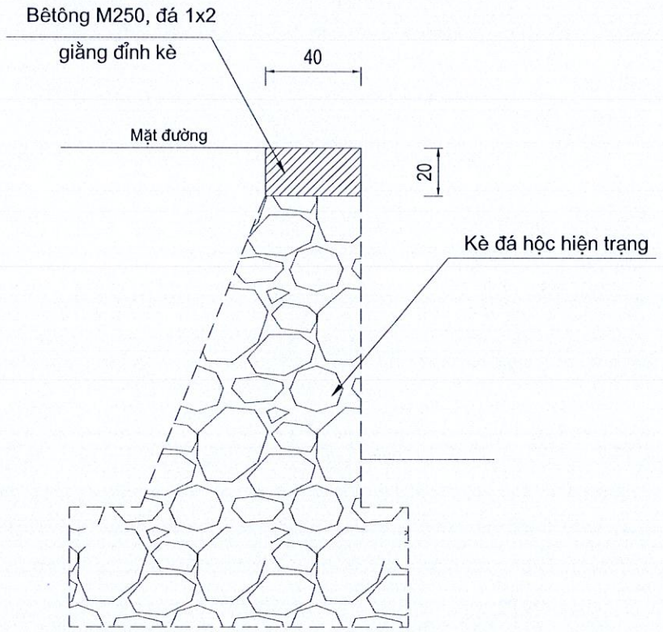

CẮT NGANG BỔ SUNG GIẰNG MƯƠNG HIỆN TRẠNG

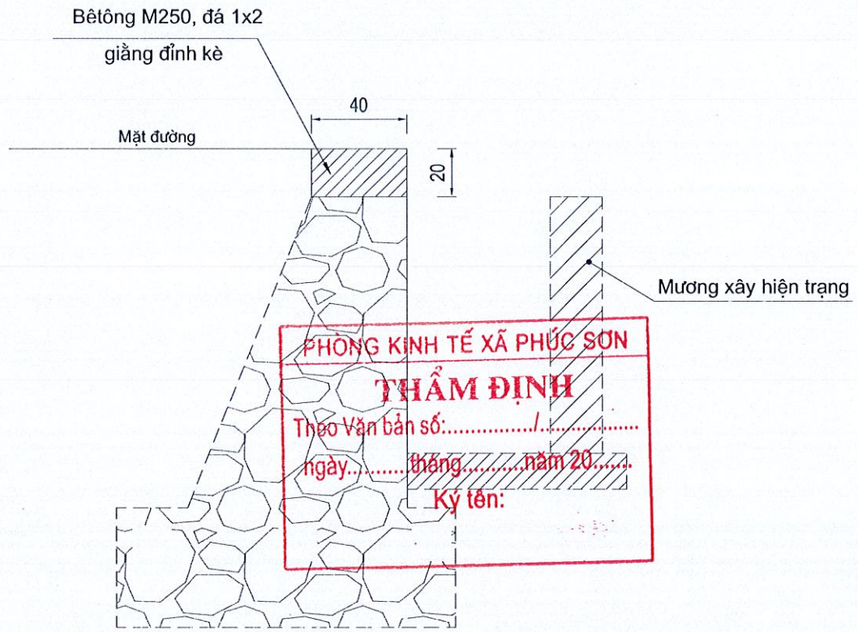

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CHI TIẾT GIẰNG DỌC KÈ

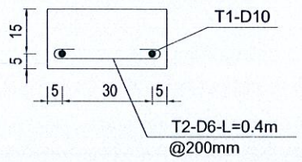

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
GIẰNG ĐỈNH KÈ Số lượng: 1	1	1000	10	1000	2	2	1.233
	2	50 300 50	6	400	6	6	0.533

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 0.533 kg
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 1.233 kg

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH / HỌ VÀ TÊN / CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG 7 NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	BỔ SUNG GIẰNG KÈ ĐÁ HỘC HIỆN TRẠNG BỔ SUNG GIẰNG MƯƠNG HIỆN TRẠNG
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN: TRẦN TUẤN LONG KIỂM TRA: TRẦN HUY KIÊN CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN BÌNH		TỶ LỆ BẢN VẼ : / BẢN VẼ SỐ : KE-04 LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :

CẮT NGANG MƯƠNG KẾT HỢP KÈ ĐÁ HỘC B400

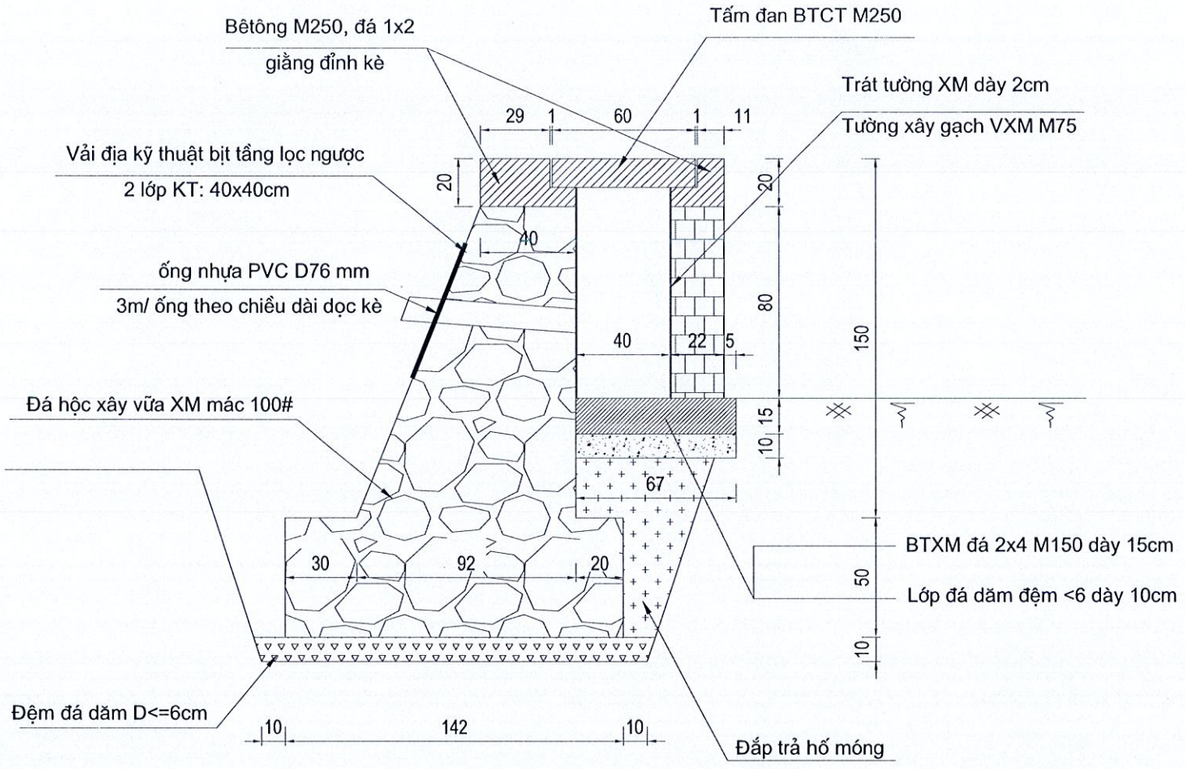

CẤU TẠO TẤM BẢN BTCT M250 (1000X600X120MM)

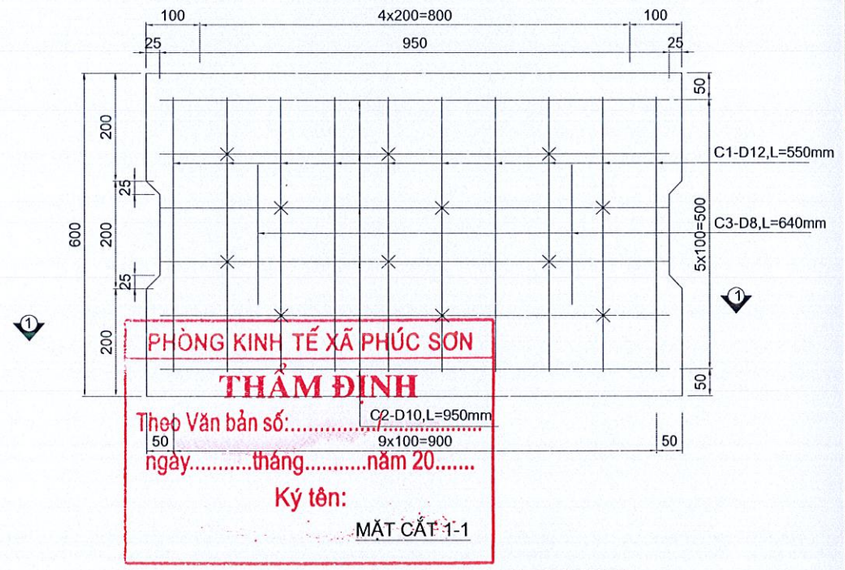

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

MẶT CẮT 1-1

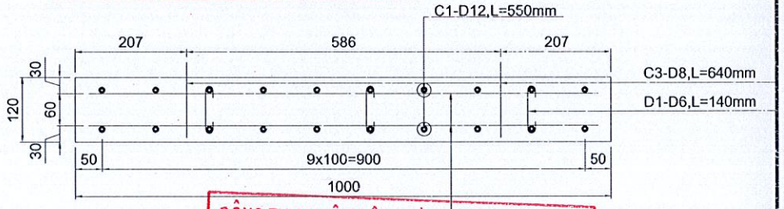

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
CHI TIẾT MŨ MỐ
Chủ trì bộ môn ký tên:

CẤU TẠO CỐT THÉP

C1-D12,L=550mm

550

C2-D10,L=950mm

950

C4-D10,L=1000mm

1000

D1-D6,L=140mm

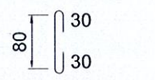

C3-D8,L=640mm

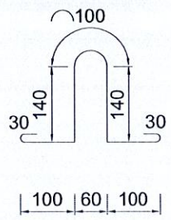

C5-D8,L=360mm

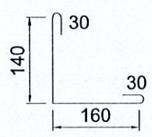

C5a-D8,L=910mm

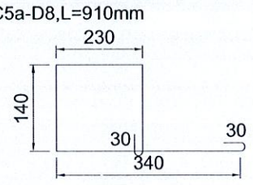

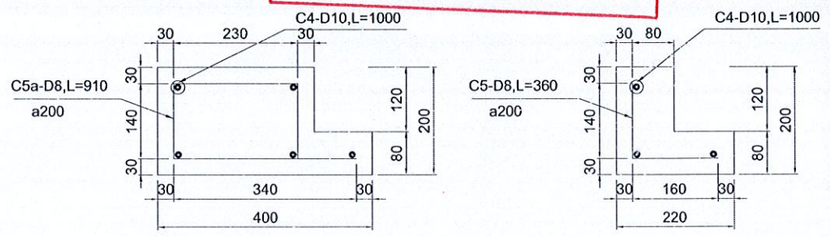

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG	
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH	

HÀ NỘI, NGÀY... THÁNG... NĂM 202...
CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN TRỌNG BÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

MƯƠNG KẾT HỢP KÈ ĐÁ HỘC B400

TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KE-05
LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :

CỐT THÉP MŨ MỐ (TÍNH CHO 1M DÀI)

STT	Quy cách	Chiều dài	TLĐV (kg/M)	Số lượng	Khối lượng (kg)
1	C4-D10,L=1000mm	1000	0,617	8	4,932
2	C5-D8,L=360mm	360	0,395	6	0,852
3	C5a-D8,L=910mm	910	0,395	6	2,154
Tổng khối lượng thép đường kính D<=10 (kg)					**7,938**

CỐT THÉP TẤM ĐAN BTCT 1000x600x120mm

STT	Quy cách	Chiều dài (mm)	TLĐV (kg/M)	Số lượng	Khối lượng (kg)
1	C1-D12,L=550mm	550	0,888	20	9,766
2	C2-D10,L=950mm	950	0,617	12	7,029
3	C3-D8,L=640mm	640	0,395	2	0,505
4	D1-D6,L=140mm	140	0,222	12	0,373
Tổng khối lượng thép đường kính D<=10 (kg)					**7,907**
Tổng khối lượng thép đường kính D>10 (kg)					**9,766**

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

KHỐI LƯỢNG TÍNH CHO 1M

STT	Hạng mục	ĐVT	Khối lượng	Diễn giải
1	Chiều cao trung bình rãnh	m	1,000	
2	Đá dăm đệm D<6 dày 10cm	m3	0,229	=(0,67+1,62)*0,1*1
3	BTXM đá 2x4 M150 móng rãnh, dày 15cm	m3	0,101	=0,67*0,15*1
4	Ván khuôn móng	m2	0,150	=0,15*1
5	Xây gạch VXM mác M75	m3	0,176	=(1-0,2)*0,22
6	Trát tường VXM mác M75 dày 2cm	m2	1,760	=(1-0,12)*2
7	Láng đáy VXM mác M75 dày 2cm	m2	0,400	=0,4*1
8	Xây móng kè đá hộc VXM M100	m3	0,710	=1,42*0,5
9	Xây thân kè đá hộc VXM M100	m3	0,858	=(0,4+0,92)/2*1,3
10	ống nhựa PVC D76mm (3m/ ống)	m	1,000	=1
11	Vải địa kỹ thuật bọc đầu ống 2 lớp KT0.4x0.4m	m2	0,320	=2*0,4*0,4
12	Chét khe bằng bao tải tẩm nhựa đường (8m/khe)	m2	1,568	=0,71+0,858
	Mũ mố			
1	BTXM đá 1x2 M250 mũ mố	m3	0,098	=(0,11*0,12+0,08*0,22)+(0,29*0,12+0,08*0,4)
2	Ván khuôn mũ mố	m2	0,800	=4*0,2
3	Cốt thép mũ mố đường kính D<=10	kg	7,938	Bảng tính
	Tấm đan			
1	BTXM đá 1x2 M250 tấm đan	m3	0,072	=0,6*1*0,12
2	Cốt thép tấm đan đường kính D<=10	kg	7,907	Bảng tính
3	Cốt thép tấm đan đường kính D>10	kg	9,766	Bảng tính
4	Ván khuôn tấm đan	m2	0,984	=1*2*(0,6+1)*0,12+0,6*1
5	Lắp đặt tấm đan 1000x600x120mm	Tấm	1,000	

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Đề nghị bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY THÁNG 7 NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MƯƠNG KẾT HỢP KÈ ĐÁ HỘC B400
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			BẢN VẼ SỐ : KE-06
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :

CẮT NGANG MƯƠNG KẾT HỢP KÈ ĐÁ HỘC B600

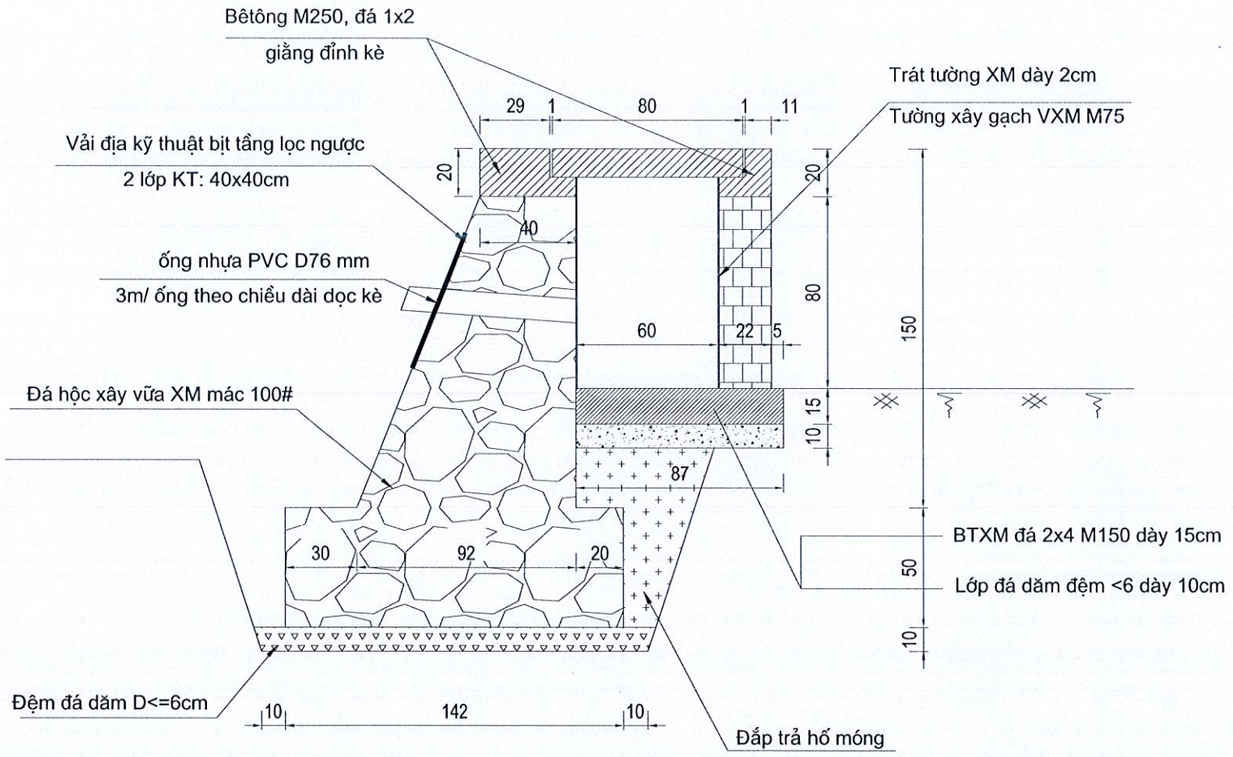

CẤU TẠO TẤM BẢN BTCT M250 (1000X800X120MM)

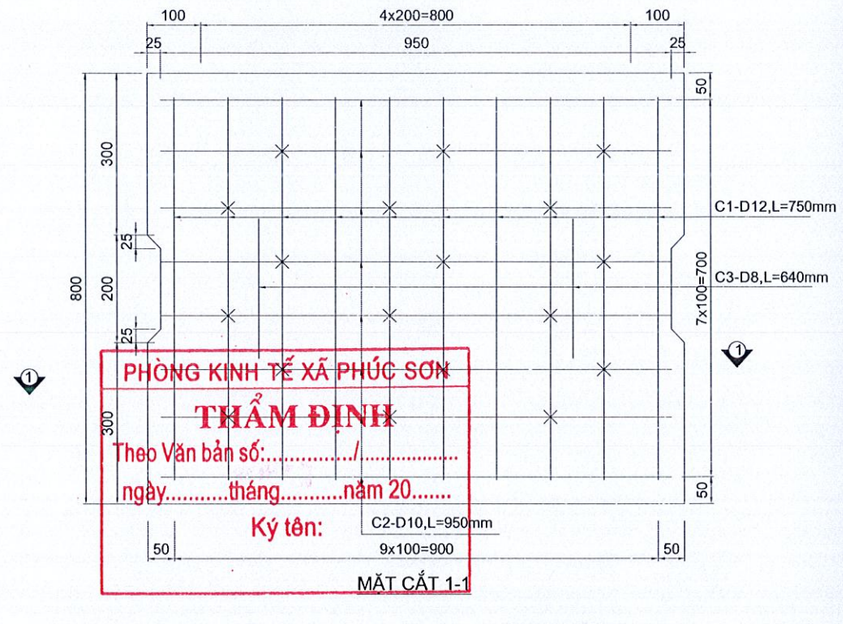

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CẤU TẠO CỐT THÉP

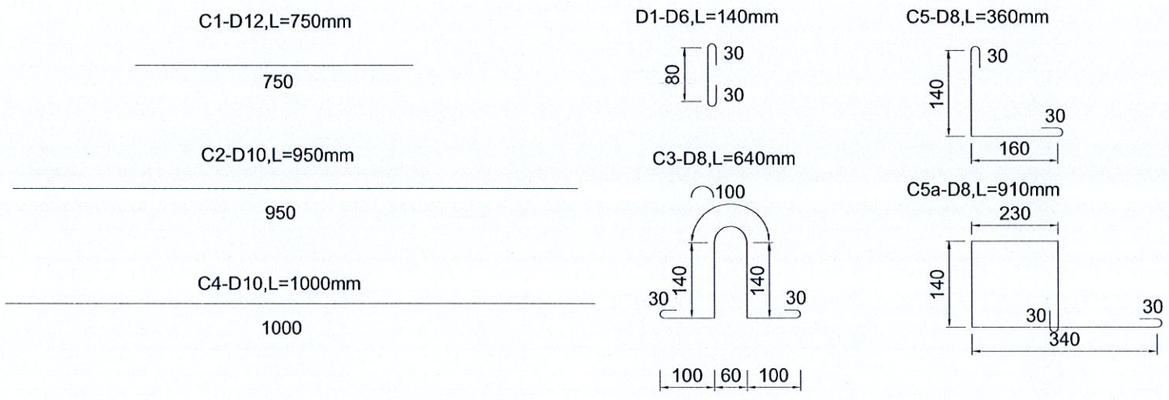

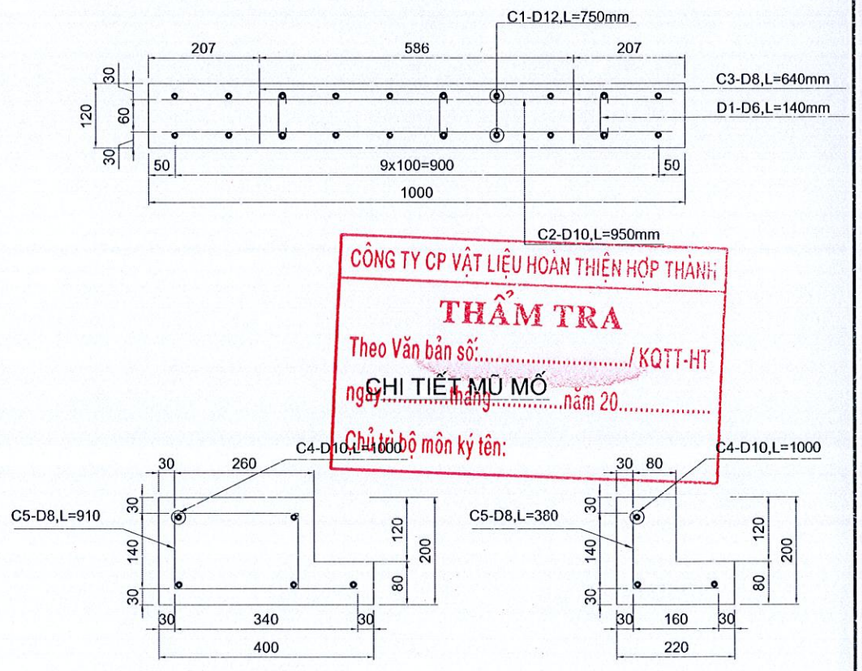

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202... **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MƯƠNG KẾT HỢP KÈ ĐÁ HỘC B600	
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ :	BẢN VẼ SỐ : KE-07
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH				

CỐT THÉP MŨ MỐ (TÍNH CHO 1M DÀI)

STT	Quy cách	Chiều dài	TLĐV (kg/M)	Số lượng	Khối lượng (kg)
1	C4-D10,L=1000mm	1000	0,617	8	4,932
2	C5-D8,L=360mm	360	0,395	6	0,852
3	C5a-D8,L=910mm	910	0,395	6	2,154
Tổng khối lượng thép đường kính D<=10 (kg)					**7,938**

CỐT THÉP TẤM ĐAN BTCT 1000x800x120mm

STT	Quy cách	Chiều dài (mm)	TLĐV (kg/M)	Số lượng	Khối lượng (kg)
1	C1-D12,L=750mm	750	0,888	20	13,317
2	C2-D10,L=950mm	950	0,617	16	9,371
3	C3-D8,L=640mm	640	0,395	2	0,505
4	D1-D6,L=140mm	140	0,222	18	0,559
Tổng khối lượng thép đường kính D<=10 (kg)					**10,435**
Tổng khối lượng thép đường kính D>10 (kg)					**13,317**

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

KHỐI LƯỢNG TÍNH CHO 1M

STT	Hạng mục	ĐVT	Khối lượng	Diễn giải
1	Chiều cao trung bình rãnh	m	1,000	
2	Đá dăm đệm D<6 dày 10cm	m3	0,249	=(0,87+1,62)*0,1*1
3	BTXM đá 2x4 M150 móng rãnh, dày 15cm	m3	0,131	=0,87*0,15*1
4	Ván khuôn móng	m2	0,150	=0,15*1
5	Xây gạch VXM mác M75	m3	0,176	=(1-0,2)*0,22
6	Trát tường VXM mác M75 dày 2cm	m2	1,760	=(1-0,12)*2
7	Láng đáy VXM mác M75 dày 2cm	m2	0,600	=0,6*1
8	Xây móng kè đá hộc VXM M100	m3	0,710	=1,42*0,5
9	Xây thân kè đá hộc VXM M100	m3	0,858	=(0,4+0,92)/2*1,3
10	ống nhựa PVC D76mm (3m/ ống)	m	1,000	=1
11	Vải địa kỹ thuật bọc đầu ống 2 lớp KT0.4x0.4m	m2	0,320	=2*0,4*0,4
12	Chét khe bằng bao tải tẩm nhựa đường (8m/khe)	m2	1,568	=0,71+0,858
	Mũ mố			
1	BTXM đá 1x2 M250 mũ mố	m3	0,098	=(0,11*0,12+0,08*0,22)+(0,29*0,12+0,08*0,4)
2	Ván khuôn mũ mố	m2	0,800	=4*0,2
3	Cốt thép mũ mố đường kính D<=10	kg	7,938	Bảng tính
	Tấm đan			
1	BTXM đá 1x2 M250 tấm đan	m3	0,096	=0,8*1*0,12
2	Cốt thép tấm đan đường kính D<=10	kg	10,435	Bảng tính
3	Cốt thép tấm đan đường kính D>10	kg	13,317	Bảng tính
4	Ván khuôn tấm đan	m2	1,232	=1*2*(0,8+1)*0,12+0,8*1
5	Lắp đặt tấm đan 1000x800x120mm	Tấm	1,000	

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../ KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202... **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC NGUYỄN TRỌNG BÌNH	MƯƠNG KẾT HỢP KÈ ĐÁ HỘC B600
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**		THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG			TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : KE-08
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

CẤU TẠO CHUNG CỐNG TRÒN BTCT D400

1/2 MẶT CẮT A-A

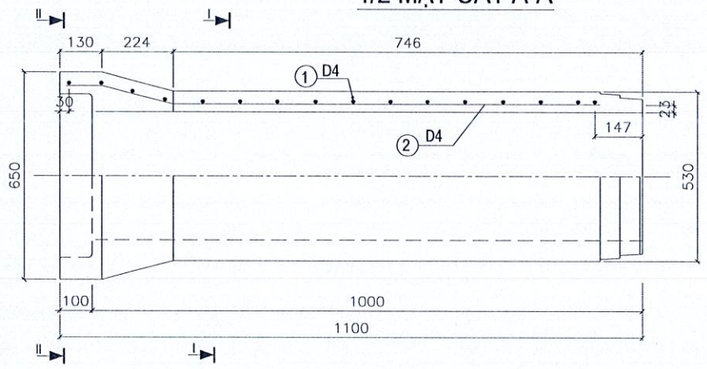

MẶT CẮT I-I

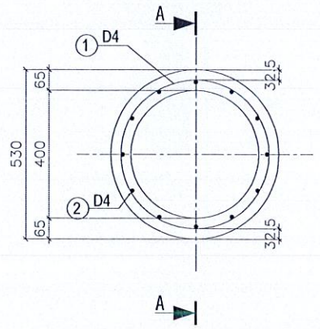

MẶT CẮT II-II

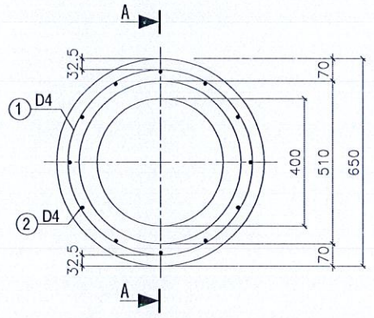

MẶT CẮT NGANG CỐNG

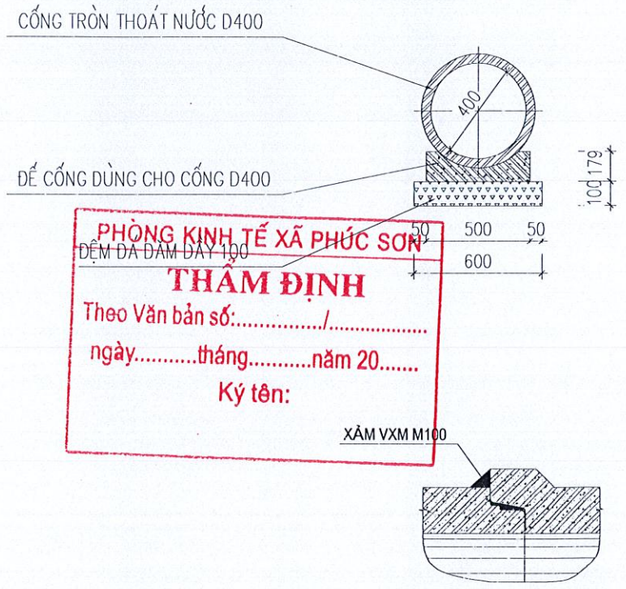

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CHI TIẾT ĐẾ CỐNG D400

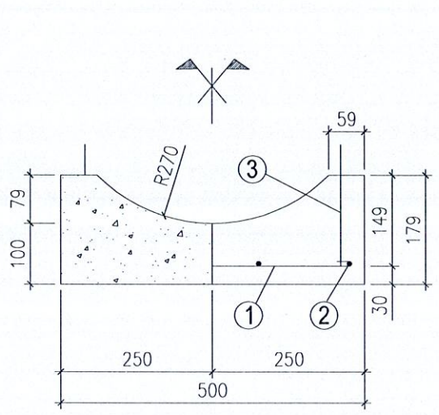

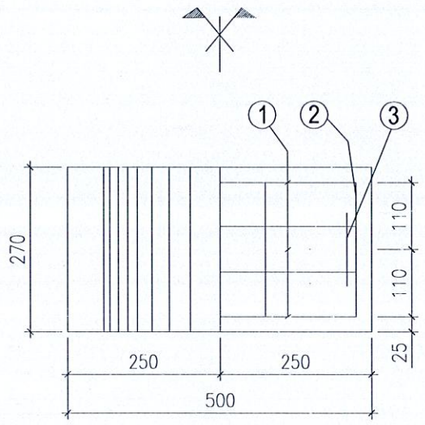

BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ

CT	ĐƯỜNG KÍNH	QUY CÁCH	LOẠI THÉP	SỐ THANH	CHIỀU DÀI (MM)	TỔNG CHIỀU DÀI (M)	KHỐI LƯỢNG (KG/M)	TỔNG KL (KG)	BÊ TÔNG (M3)
1	D5	40 450 40	KÉO NGUỘI	4	530	2.12	0.155	0.328	
2	D4	40 220 40	KÉO NGUỘI	4	300	1.2	0.099	0.119	0.020
3	D6	40 210 40 (50 50 50)	AI	2	650	1.3	0.222	0.288	
TỔNG								0.735	

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI NGÀY THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	CHI TIẾT ỐNG CỐNG THOÁT THOÁT NƯỚC D400-L=1.0M
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		NGUYỄN TRỌNG SINH	TỶ LỆ BẢN VẼ : / BẢN VẼ SỐ : D400-01 LẦN XUẤT BẢN: 01 / MÃ SỐ DỰ ÁN :
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

MẶT BẰNG BỐ TRÍ TẤM ĐAN NGANG MƯƠNG HIỆN TRẠNG

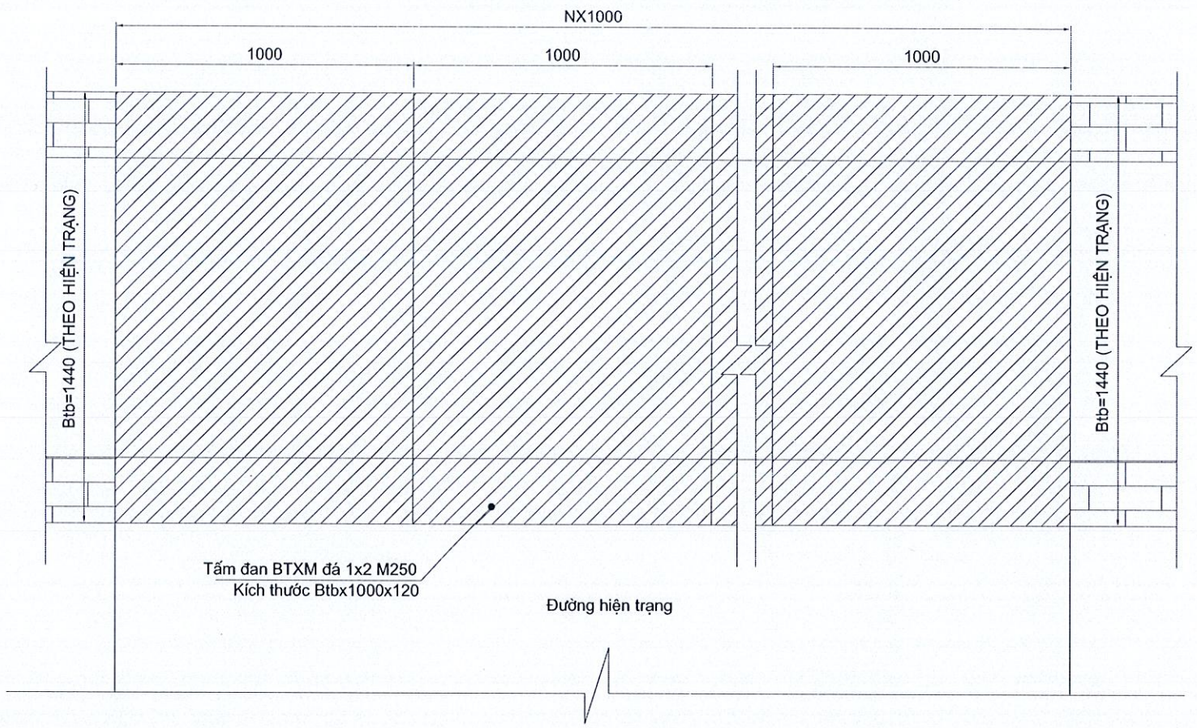

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CẤU TẠO TẤM ĐAN BTCT M250

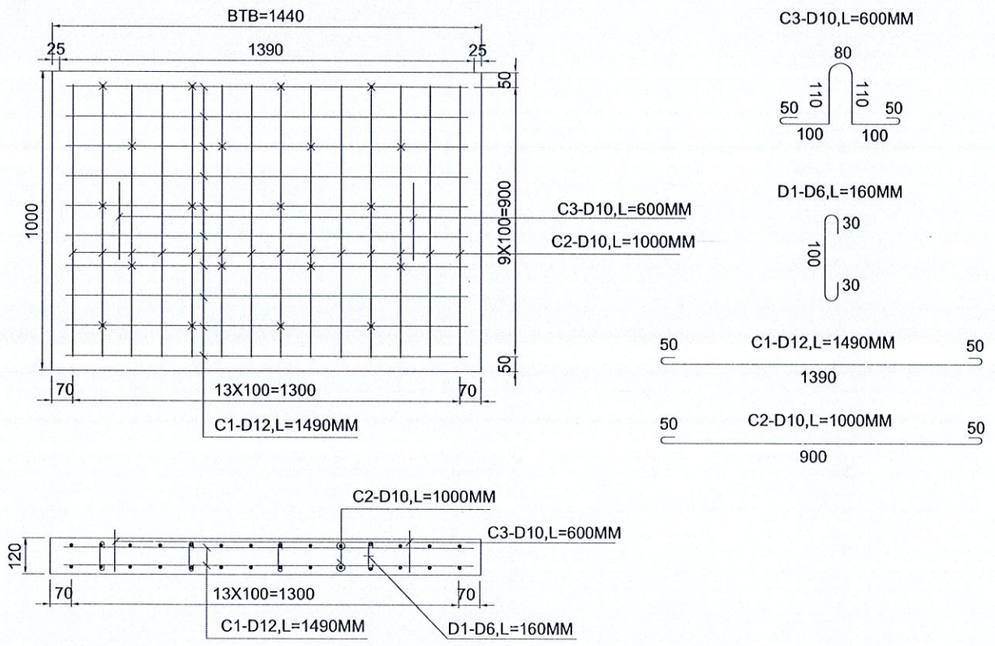

KHỐI LƯỢNG 01 TẤM ĐAN BTCT 1440x1000x120mm

STT	Quy cách	Chiều dài (mm)	TLĐV (kg/M)	Số lượng	Khối lượng (kg)
1	C1-D12,L=1490mm	1490	0.888	20	26.462
2	C2-D10,L=1000mm	1000	0.617	28	17.276
3	C3-D10,L=600mm	600	0.617	2	0.740
4	D1-D6,L=160mm	160	0.222	20	0.710
Tổng khối lượng thép đường kính D<=10 (kg)					**18.727**
Tổng khối lượng thép đường kính 10< D<=18 (kg)					**26.462**
Khối lượng BTXM đá 1x2 M250 (m3)					**0.173**
Ván khuôn (m2)					**0.586**

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ tịch hội đồng ký tên:

GHI CHÚ:

- Kích thước bản vẽ đơn vị là mm.

CHỦ ĐẦU TƯ **BAN QLDA ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ PHÚC SƠN**	TÊN CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LẾU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN	CHỨC DANH	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ	HÀ NỘI, NGÀY 17 THÁNG NĂM 202 **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH** GIÁM ĐỐC	CẤU TẠO TẤM ĐAN QUA ĐƯỜNG
TƯ VẤN THIẾT KẾ **CÔNG TY CP TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XD HỢP THÀNH**	ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHÚC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI **HỒ SƠ: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**	THỰC HIỆN	TRẦN TUẤN LONG		CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH NGUYỄN TRỌNG BÌNH	TỶ LỆ BẢN VẼ : BẢN VẼ SỐ : M-01
		KIỂM TRA	TRẦN HUY KIÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 MÃ SỐ DỰ ÁN :
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ	NGUYỄN VĂN BÌNH			

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số:...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH

THẨM TRA

Theo Văn bản số...../KQTT-HT

ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

M.S.D.N: 0105379635 - C.T.C.P

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

Q. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI

KHỐI LƯỢNG

CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG TỪ CỬA ĐÌNH ĐI ĐỒNG LỀU - ĐỒNG RỢ VÀ CÁC TUYẾN NHÁNH, XÃ PHÚC SƠN

ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ PHÚC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

TT	Hạng mục	Đơn vị	Diễn giải	Khối lượng	Ghi chú
I	**Nền mặt đường**				
1	**Đào đất KTH**	**m3**		**3.940,14**	
	Tuyến 1	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*240,34*	
	Tuyến 2	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*670,11*	
	Tuyến 3	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*399,22*	
	Tuyến 5	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*331,40*	
	Tuyến 6	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*1.223,91*	
	Tuyến 7	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*533,10*	
	Tuyến 8	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*422,61*	
	Tuyến 9	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*119,45*	
2	**Đào đường cũ**	**m3**		**137,08**	
	Tuyến 2	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*137,08*	
3	**Đào khuôn**	**m3**		**519,24**	
	Tuyến 1	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*105,24*	
	Tuyến 2	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*272,50*	
	Tuyến 3	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*9,43*	
	Tuyến 4	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*6,96*	
	Tuyến 5	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*125,11*	
4	**Đào hố móng**	**m3**		**4.309,83**	
	Tuyến 2	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*967,78*	
	Tuyến 3	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*1.078,73*	
	Tuyến 6	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*1.780,57*	
	Tuyến 7	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*416,53*	
	Tuyến 9	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*66,22*	
5	**Đắp nền K95**	**m3**		**3.596,63**	
	Tuyến 2	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*365,81*	
	Tuyến 3	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*653,78*	
	Tuyến 6	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*1.826,30*	

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: ...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 0105379535 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

TT	Hạng mục	Đơn vị	Diễn giải	Khối lượng	Ghi chú
	Tuyến 7	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*509,18*	
	Tuyến 8	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*135,57*	
	Tuyến 9	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*105,99*	
6	**Đắp trả hố móng K90**	**m3**		**952,56**	
	Tuyến 2	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*145,23*	
	Tuyến 3	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*136,04*	
	Tuyến 6	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*424,27*	
	Tuyến 7	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*221,85*	
	Tuyến 9	*m3*	*Theo bảng khối lượng chi tiết mặt cắt ngang*	*25,17*	
II	**Mặt đường, tường chắn, thoát nước**				
1	**Mặt đường BTXM làm mới loại 1**	**m2**		**9.320,32**	
	Tuyến 1	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*728,45*	
	Tuyến 2	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*2.949,97*	
	Tuyến 3	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*924,75*	
	Tuyến 5	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*1.157,36*	
	Tuyến 6	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*1.419,06*	
	Tuyến 7	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*547,36*	
	Tuyến 8	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*1.423,72*	
	Tuyến 9	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*169,65*	
2	**Mặt đường BTXM làm mới loại 2**	**m2**		**304,42**	
	Tuyến 4	*m2*	*Chi tiết mặt bằng*	*304,42*	
3	**Kè đá hộc Htb=1,2m**	**m**		**48,23**	
	Tuyến 9	*m*	*Chi tiết mặt bằng*	*48,23*	
4	**Kè đá hộc Htb=1,5m**	**m**		**1.000,63**	
	Tuyến 2	*m*	*=73,17+179,78*	*252,95*	
	Tuyến 3	*m*	*=21,25+74,09+44,61*	*139,95*	
	Tuyến 6	*m*	*=204,31+137,7*	*342,01*	
	Tuyến 7	*m*	*=79,09+53,68+54,64+78,31*	*265,72*	
5	**Kè đá hộc Htb=2,5m**	**m**		**345,53**	
	Tuyến 6	*m*	*=206,34+1,65*2+135,89*	*345,53*	
6	**Mương kết hợp Kè đá hộc B400**	**m**		**37,72**	
	Tuyến 2	*m*	*=37,72*	*37,72*	
7	**Mương kết hợp Kè đá hộc B600**	**m**		**209,80**	

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 0105379635 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH
Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

TT	Hạng mục	Đơn vị	Diễn giải	Khối lượng	Ghi chú
	Tuyến 3	*m*	*=104,17+105,63*	*209,80*	
8	**Bổ sung giằng kè/mương hiện trạng**	**m**		**775,15**	
	Bổ sung giằng kè hiện trạng (tuyến 8)	*m*	*=212,79+83,93+58,68+207,81+89,26*	*652,47*	
	Bổ sung giằng mương hiện trạng (tuyến 8)	*m*	*=122,68*	*122,68*	
9	**Bổ sung tấm đan ngang mương hiện trạng**	**m**		**10,00**	
	Tuyến 1	*m*	*=4*	*4,00*	
	Tuyến 6	*m*	*=5+1*	*6,00*	
10	**Cống ngang qua đường D400**	**m**		**16,00**	
	Tuyến 6	*m*	*=6*	*6,00*	
	Tuyến 7	*m*	*=5+5*	*10,00*	

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG HỢP THÀNH

CÔNG TY CP VẬT LIỆU HOÀN THIỆN HỢP THÀNH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...../KQTT-HT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

PHÒNG KINH TẾ XÃ PHÚC SƠN
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên: